



Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
(Thất thập ngũ niên)
Tòa Thánh Tây Ninh

Tạp San

THẾ ĐẠO



Tạp mới
Số 8

Phát hành 6/2000



TẬP-SAN THẾ ĐẠO

I-Tôn-chỉ và mục-đích:

Tập-San Thế-Đạo truyền bá tôn-chỉ và mục-đích của Đạo Cao-Đài, phổ-biến ánh-sáng chơn-lý của Đạo đến mọi tầng lớp nhân sanh để mọi người hiểu biết thương yêu nhau ngõ hầu tạo lập một đời sống thanh bình cho nhân loại trong thời chuyển thế.

II-Chủ-trương:

Tập-San Thế-Đạo là cơ-quan ngôn-luận của tín-đồ Cao-Đài đi theo tôn-chỉ và đường lối của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ Toà-Thánh Tây-Ninh.

Tập-San Thế-Đạo xin đón nhận tất cả các bài viết và ý kiến đóng góp của quý đồng đạo, quý đạo tâm và quý thân hữu bên ngoài Đạo có cùng chung mối quan tâm phục vụ dân-tộc, nhân sanh và xã-hội.

Bài vở trên *Tập-San Thế-Đạo* có mục-đích xây dựng lợi-ích chung cho dân-tộc, đạo-pháp và xã-hội, không mang một nội dung bài kích cá-nhân hay tập thể. Mọi quan-diểm dù có khác biệt nhau cũng được tôn trọng miễn không vi-phạm đến tôn-chỉ và đường lối của Đại-Đạo và không đi ngược lại truyền thống cao đẹp của dân-tộc Việt-Nam.

Tập-San Thế-Đạo là nơi trau đổi tin-tức và kinh nghiệm hành đạo giữa các cơ-sở Đạo Cao-Đài khắp nơi trong nước và hải ngoại, đồng thời cũng là dây liên lạc, trao đổi sự hiểu biết, hợp-tác thân hữu với các tôn-giáo bạn, các đoàn thể cùng các tổ-chức xã-hội, các tổ-chức nhân-đạo có cùng mục-đích chung là phục-vụ nhân-loại.

Tập-San Thế-Đạo có đầy đủ mọi thể loại bài viết nghiên-cứu đạo học, triết-học, tâm-ly học, sử Đạo, văn-hóa, khoa-học kỹ-thuật, thơ văn, truyện ngắn v....v... và các tin tức liên quan đến đời sống hàng ngày.

Tập-San Thế-Đạo

TẬP-SAN THẾ ĐẠO

Chủ Trương: Ban Thế Đạo
Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại.

Chủ nhiệm ; HT Nguyễn Ngọc Dũ.

Phó Chủ Nhiệm: Cao Ninh.

Chủ Bút: Quốc Đạt.

Ban Biên Tập : Nguyễn Văn Cầu, Nguyễn Ngọc Dũ, Nguyễn Đăng Khích, Lê Quan Liêm, Dương Văn Ngừa.

Cộng tác thường xuyên:

GH Thượng Màng Thanh, Tiến-Sĩ Nguyễn Thanh-Liêm, Tiến-Sĩ Nguyễn Phúc Chân, Tiến-Sĩ Nguyễn Anh Tuấn, Trần Công Bé, Nguyễn Trung Đạo, Hoàng Hồ, Kim Minh, Lê Văn Năm, Ngọc Nương, Tố Nguyên, Song Nguyên, Trần Văn Ô, Tam Thanh, Quốc Thế, Quang Thông, Người Làm Vườn.

Kỹ-Thuật:

Trần Minh Thành, Trần Chí Dũng, Nguyễn Thị Nga.

Đại-Diện:

-Đại-Diện TSTD tại Nam Cali :

HH Huỳnh Mãng, Điện Thoại 714-539-8051.

-Đại-Diện TSTD tại Washington State:

HH Trần Công Bé, Điện Thoại 425-747-2183

Bài vở gửi đăng và Tài-Chánh yểm trợ Ban Quản-Nhiệm Hải-Ngoại / hoặc Tập-San Thế Đạo, xin gửi về:

Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại

3076 Oakbridge Dr

San Jose , CA 95121-1716.

Phone & Fax# 408-262-4209. Phone & Fax# 408-238-6547.

M U C L U C

1-Thích Giáo lược khảo	04
2-Pháp nhiệm Di Lạc Vương Phật trong cơ cứu thế kỳ ba	14
3-Năng lực của tình thương và sự giáng lâm của Đức Phật	20
4-hình ảnh Hội Luận Liên Tôn	23
5-Diễn văn chào mừng quan khách của Q.Khâm Châu California	25
6-Lời mở đầu Hội Nghị Liên Tôn của Phụ Tá Ngoại Vụ Châu Đạo California	27
7-Tham luận của Phụ Tá Nội Vụ Châu Đạo California	32
8-Đạo và tôn-giáo	40
8-Dưỡng Chơn Tập	46
9-Hình ảnh ĐĐTBBH mừng Xuân	51
10-Thuyết Thiên Địa Vạn Vật đồng Nhất Thể	54
11-Những nét độc đáo trong nền Chính Trị Đạo Cao-Đài	71
12-Ảnh Thánh Thất Orangewood Nam California	78
13-Vườn Thơ	79
14-Đố vui giải trí	83
15-Tuyên cáo của Cơ-Quan TGHN	85
16-Thơ phàm phong	87
17-Tóm lược tin tức đạo sự	88
18-Giới-thiệu sách	99
19-hình ảnh sinh hoạt TNDHH	100
20-Tường thuật lễ khởi công xây cất Thánh Thất N.O,Louisiana	102
21-Liên lạc	116
22-Báo cáo tài-chánh	119
23-Chúc mừng phân ưu	126
24-Truyện xã-hội Tình Người	135
25-Cô Gái Việt & Người Chiến binh Mỹ	142
26-Những Bảo Trợ viên Thường Xuyên	148



PHÂN ƯU

Chúng tôi rất đau buồn nhận được tin:

GIÁO-SƯ HƯƠNG DƯ

công viên quả mãn đã qui Tiên lúc 5.00 giờ ngày 28 tháng 04 năm 2000 (nhằm ngày 24 tháng 3 năm Canh Thìn) tại Montreal, Canada .

Hưởng thọ 95 tuổi.

Chúng tôi xin chia buồn cùng tang quyến.

Chúng tôi thành tâm cầu nguyện Hai Đấng Phụ Mẫu Vạn Linh và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân cho hương linh Giáo-Sư Hương Dư cao thăng Thiên Vị

Thành kính phân ưu,

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại
& Tập-San Thế Đạo
Ban Thế Đạo Nam California**

**Châu Đạo California.
Tộc Đạo Orange
Tộc-Đạo San Diego
Tộc-Đạo Santa Clara.**

THÍCH GIÁO LƯỢC KHẢO

BÀI THUYẾT PHÁP

*Tại Thiền Lâm Tự Tây-Ninh, vía Phật Đản
Ngày 14-4 Giáp-Thìn (25-5-1964 DL)*

Kính thưa quý vị HÒA THƯỢNG

Kính thưa quý vị ĐẠI ĐỨC

Kính thưa quý vị THƯỢNG TỌA,

Và chư vị TĂNG NI PHẬT TỬ,

Thưa quý Ngài,

Chúng tôi lấy làm vinh hạnh được thay mặt HỘI THÁNH Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Toà Thánh Tây Ninh, đến dự Lễ Phật Đản hôm nay và chúng tôi cũng thành thật cảm ơn Ban Tổ chức dành cho một ít thì giờ để trình bày sơ lược Phật Pháp.

Vả lại, Giáo Lý Cao Đài qui nguyên Tam Giáo, Hiệp Nhất Ngũ Chi thành một học thuyết Đại đồng.

Thưa quý Ngài,

Mặc dầu vậy, nhưng sở học của chúng tôi rất nông cạn. Nay đem chỗ nông cạn trình bày trước các nhà Đại đức Chơn tu thì chẳng khác nào múa búa trước cửa Lỗ Ban. Xin quý Ngài lượng thứ cho những điều sơ sót.

Theo lẽ thường muốn giải bày một Giáo pháp nào, trước hết người ta thuật sơ lược Tiểu sử của vị Giáo chủ, nhiên hậu sẽ nói đến Giáo pháp. Nhưng trong một bài thuyết pháp như hôm nay, chúng ta không thể nào giảng diễn đầy đủ chi tiết Giáo Lý nhà Phật. Ấy vậy, nên chúng tôi xin tóm lược như sau :

a) TIỂU SỬ CỦA THÁI TỬ SIDDHARTA

Đức Thích Ca Mâu Ni Phật, trước là một vị Hoàng Tử tên là Siddharta; chữ Siddharta nghĩa là vạn sự như ý.

Lên 17 tuổi, Thái Tử thành hôn với Công chúa Yosadhara, Cả hai ở trong Hoàng thành sống cuộc đời giàu sang tột đỉnh, sự vui chơi không thiếu một thứ gì, nào là cung tần mỹ nữ, yến tiệc linh đình. Thật là nếp sống vương giả, dầy dẫy hoan lạc.

Các nhà Sử gia cho đó là thời kỳ Ngũ dục cu lạc, tức cả năm dục căn đều được thỏa mãn.

Và đó cũng là đoạn đời sống hưởng ngoại, để kinh nghiệm sự vật tự nhiên ở ngoại giới.

b) XUẤT GIA

Mặc dầu, sống trên nhung lụa vàng son, nhưng Thái Tử không được vui lắm. Phải chăng, vì cái Tiên phong, Phật cốt đã ẩn tàng trong Tâm linh sâu kín, khiến cho lòng cứu thế âm thầm thúc giục mà những thú vui phàm trần kia không thể nào xóa nhòa được. Sau khi từ môn xuất du, Ngài trông thấy những cảnh đau khổ của chúng sanh như : Già, bệnh, chết làm cho lòng xuất gia tu hành bộc khởi.

Rồi đến một đêm kia, Ngài cùng với người đầy tớ trung tín tên là Xa Nặc, vượt khỏi Hoàng thành, đi tầm Chơn Lý trong chốn thâm sơn, cùng cốc.

Thấy trò đi đến một cụm rừng kia, Ngài giao ngựa và ngọc ngà châu báu của vị Hoàng Tử cho tên Xa Nặc mang về, giao trả cho Vua cha, còn Ngài bắt đầu đi tầm Đạo. Lúc bấy giờ Hoàng Tử Siddharta nghiêm nhiên là một Thấy Sa môn đại hùng, đại lực, đại từ bi.

Sách chép rằng trong khi xuất gia tầm Đạo Ngài đi đây, đi đó rất nhiều, tìm đến các nhà Tu sĩ trừ danh thời bấy giờ để luận đạo, rồi cuộc Ngài cho Đạo của mấy vị ấy chưa đi đến cứu cánh giải thoát, Ngài bèn vào rừng Khổ Hạnh cùng với 5 vị đệ tử tu hành.

Than ôi ! Sáu năm trường, tu khổ hạnh trong rừng sâu, Ngài không dám ăn no bụng, đêm chẳng dám ngủ thẳng giấc và luôn luôn thi hành pháp môn khổ hạnh : có khi thì đứng một chum ngoài trời nắng, có lúc thì ngồi kiết già suốt đêm dưới gốc cây mãi đến thân thể còn da bọc xương, tinh thần rất suy yếu, có lần Ngài phải ngất xỉu, nhờ có năm vị đệ tử giải cứu. Thật tinh thần quá suy nhược, thân thể quá tiêu tụy mà chánh đạo chưa tầm được.

Có lẽ Ngài tự nghĩ rằng : Phép tu quá khổ khắc nầy không đem lại kết quả. Ngài bèn từ bỏ khổ hạnh lâm, đi đến bờ sông Ni liên, tắm rửa sạch sẽ, trong người mát mẻ và cảm thấy khoan khoái, rồi có hai nàng con gái chăn trâu đem dâng sữa và mật. Ăn uống xong, Ngài cảm thấy sức khoẻ, tinh thần hồi phục và sắc đẹp lần lần tươi tỉnh lại như xưa.

Từ đây, Ngài quyết không khổ khắc Nhục thân như trước, song chẳng phải hưỡn tục mà quyết theo đường Trung đạo để tìm Chơn lý. Trung đạo là gì? Không quá khổ khổ, mà cũng chẳng phóng túng, tức không thái quá, không bất cập, gọi là Trung đạo.

c).-THÀNH ĐẠO

Ngài đến gốc cây Bồ Đề ngồi thiền định và nguyện rằng : Ngày nào chưa thành đạo thì không rời khỏi chỗ nầy. Lời đại thệ nguyện nầy giúp Ngài đủ nghị lực thắng phục Ma vương và đến quá nửa đêm thì Đại ngộ Chơn thánh giác.

PHỔ DIỆU KINH CHÉP RẰNG : Trong khi ngồi lặng dưới gốc cây Bồ Đề. Bồ Tát trải qua 4 bậc thiền định là :

- ① Ý đã thanh tịnh, vị chi nhất thiền.
- ② Tĩnh nhiên thủ nhất chuyên tâm bất diệt, vị chi nhị thiền.
- ③ Lòng đã bình-tĩnh, thấy rõ Chơn tướng mọi sự vật, vị chi tam thiền.
- ④ Tâm không y thiện, không phụ ác, không khổ, không vui, bình thản như không, tịch nhiên bất biến, vị chi tứ thiền.

Đó là Đạo vô vi cứu thế.

Ngài còn hồi ức các việc kiếp trước như : Từ hiếu, nhân nghĩa, lễ tín, đã từng trung chánh thủ thân, hư tâm học Thánh. Là sáu bậc vô cực nhu :

Bố thí
Trì giới
Nhẫn nhục
Tinh tấn trí huệ

Làm những việc từ bi hi xả.
Tùy thời phổ hóa quần linh,
Thật công phu ấy không uống vầy.
Theo sách Phạm ngữ lúc bấy giờ.

- ① Bỏ Tát thông tỏ các việc kiếp trước.
- ② Trừ khử các Ác căn trong lòng.
- ③ Lý hồi Thập nhị nhưn duyên là cái lưới giam

hãm

Chúng sanh trong vòng sanh tử.

- ④ Phát minh Tứ Diệu Đế là phép mầu giải khổ.

Tóm lại đời sống của Thích Ca Mâu Ni Phật chia ra ba giai đoạn :

a) 29 năm sống với một cuộc đời Vương giả là thời kỳ Ngũ dục cu lạc, lại cũng là thời kỳ hưởng ngoại tìm hiểu lẽ tự nhiên của sự vật bên ngoài Vũ trụ.

b) Sáu năm khổ hạnh trong rừng sâu là thời kỳ hướng về Nội giới để tìm hiểu lẽ huyền nhiệm của Tâm linh siêu nhiên.

c) Bốn mươi lăm năm truyền giáo phổ hóa quần sanh đến 80 tuổi thì viên tịch vào Niết bàn là cảnh an nhàn cực lạc.

d) GIÁO LÝ

Thuyết pháp lần đầu tiên, Phật nói Tứ-Diệu-Đế là : Khổ đế, Tập đế, Diệt đế và Đạo đế.

1.-**Khổ đế** : Chúng sanh trong vòng sanh tử thì khổ triển miên, nhưng tóm lại mà nói thì có **Bát khổ**:

- ① Sanh khổ
- ② Lão khổ
- ③ Bệnh khổ.
- ④ Tử khổ.

- ⑤ Cái gì không ưa mà phải hợp là khổ.
- ⑥ Cái gì ưa mà phải lìa xa là khổ.
- ⑦ Cái gì muốn mà không được là khổ.
- ⑧ Cái gì không muốn mà phải gần gũi là khổ.

Nói Tóm lại chúng sanh sống triển miên trong ngũ trước là khổ.

2-Tập đế : Nguyên nhân của sự khổ là tham sống, tham sướng, tham giàu, vì tham mà phải Luân hồi. Tại sao? Bởi vì trong lúc tham sống cho Nhục thân, ngược lại, Nhục thân bị chết thì cái lòng tham sống ^① ấy giục thúc người ta phải lo tạo một Nhục thân khác, để sống cho vừa lòng tham. Thế nên nói rằng : Tham sống là một hạt giống sanh kiếp Luân hồi. Hoặc nói rằng có tham thì có sân, có sân thì có si. Tham, sân, si, cũng là nguyên sanh kiếp Luân hồi.

3-Diệt đế : Muốn hết khổ thì phải diệt tất cả lòng tham dục, khiến cho Tâm thanh tịnh vô vi thì tự nhiên thấy Phật Tánh.

4-Đạo đế :

Đạo diệt khổ tức Bát-Chánh-Đạo :

- 1.-Chánh kiến : Trông thấy ngay thẳng
- 2.-Chánh tư Duy : suy nghĩ ngay thẳng.
- 3.-Chánh ngữ Nói năng ngay thẳng.
- 4.-Chánh nghiệp : Làm việc ngay thẳng.
- 5.-Chánh mạng : Mưu sanh ngay thẳng.
- 6.-chánh tinh tấn : Mong thiện ngay thẳng.
- 7.-Chánh niệm : Tưởng nhớ ngay thẳng.
- 8.-Chánh định : Ngắm nghĩ ngay thẳng.

① Tham sống nhưng không phải tự diệt. Trái lại phải di dưỡng nhục thân với những phép vệ sanh, cần có sức khỏe để học tập cho đến viên mãn công đức.

Trong Bát-chánh-đạo có hai Pháp môn quan trọng hơn hết là: Chánh kiến và Chánh định. Chánh kiến nghĩa là trông thấy ngay thẳng tức Tri kiến Phật. Mà muốn được tri kiến Phật phải thực hành Chánh định cho đến viên mãn.

Vả lại, sự vật ở đời không có thực thể. Chúng nó do như duyên hiệp mà sanh, mãi đến khi Như duyên tan thì tử. Sách Phật gọi đó là ảo hóa và đó cũng là cái yếu lý: Vô thường, vô ngã của nhà Phật. Ấy vậy nên kẻ hành giả phải dám nhìn thẳng vào sự thật của sự vật, tìm kiếm cái chơn tướng của nó; chớ chẳng khá nhận lầm cái ảo hóa. Sách Phật cho rằng nhận cái ảo hóa là Chơn tướng của sự vật là cái nhận thức của chúng sanh, và nếu theo cái ảo hóa mà hành động thì gây ra như quả: Mà như quả là nguyên như sanh kiếp Luân hồi. Thế nên kẻ không học phải vượt qua những ảo hóa của sự vật, tìm đến chơn tướng của nó, biết được như thế gọi là Giác. Trái lại thì là mê, mà Giác là Phật, mê là chúng sanh.

VÔ THƯỜNG VÔ NGÃ

Chúng tôi xin trích lục một chuyện Vua Di-lan-da^① (Mémandra) hỏi Na-Tiên như sau, để minh chứng thuyết Vô thường vô ngã.

- Bạch Thượng Tọa: Tên Ngài là gì?
- Người ta gọi Bản Tăng là Na-Tiên, Cha mẹ đặt tên như vậy.
- Na-Tiên là ai? Đầu cổ, thân thể, tứ chi có phải Na-Tiên chăng?
- Tâu Kim Thượng: Không phải.
- Khổ, vui, thiện ác, nhan sắc, có phải Na-Tiên không?
- Tâu Kim Thượng: Không phải.
- Vậy Na-Tiên là gì?
- Na-Tiên bèn hỏi lại nhà Vua:
- Nay có người gọi chiếc xe, chiếc xe là gì?

^① Trích lục trong quyển Triết học Đông phương của Nguyễn Đăng Thực

- Gọng, cốt, bánh, vành, thùng có phải xe chẳng ?
- Không phải.
- Những tiếng khua động, im lặng có phải chẳng?
- Không phải.

Tâu Kim Thương :

- Người ta hiệp các vật liệu lại thành một vật mà người ta gọi là chiếc xe, cũng như đầu, cổ, thân thể, tứ chi, hơi thở, tiếng nói hiệp thành một người, một cá thể mà thôi. Kỳ thật tên chiếc xe, hay tên Na-Tiên đều là danh từ trống rỗng. Vì thế nên nói rằng : Sự vật ở đời là vô thường vô ngã.

Thế mà chúng sanh vì mê lầm ngộ nhận những ảo hóa ấy là chơn tướng rồi theo đó mà hành động. Sự hành động nầy càng nhiều thì nó càng nhận chìm mình vào trong luật nhưn quả, luân hồi, sanh tử, tử sanh không biết đâu là bờ bến. Đó là nguyên nhân thất chơn Đạo trầm khổ hải. Đức Thích Ca Mâu Ni Phật tuyên bố rằng : “Ngài tìm bệnh của chúng sanh để cho thuốc” mà thôi, chớ không bàn luận việc xa xôi.

BỆNH CHÚNG SANH LÀ GÌ ?

Bệnh ấy là luân hồi sanh tử, mà nguyên nhân sanh kiếp luân hồi là thập nhị nhưn duyên kể như sau :

- | | |
|--------------|---------------|
| 1.- Vô minh | 7.- Thụ |
| 2.- Hành | 8.- Ái |
| 3.- Thức | 9.- Thủ |
| 4.- Danh sắc | 10.- Hữu |
| 5.- Lục nhập | 11.- Sinh |
| 6.- Xúc | 12.- Lão, Tử. |

Kể xuôi thì như thế, nếu lật ngược lại mà nói : Từ lão, tử đến Vô Minh, mặc dầu nói xuôi, hay kể ngược, chúng ta cũng thấy cái Đại nhưn duyên sanh kiếp Luân hồi là Vô minh. Nay muốn khám phá tuyệt trừ nghiệp Vô Minh thì phải dùng phép

Chánh kiến, nghĩa là trông thấy ngay chánh, mạng danh là Tri-Kiến-Phật, cũng như chúng ta dùng cái sáng để trị cái tối. Sáng càng thêm thì tối càng bớt, mãi đến hoàn toàn sáng thì hết tối, cho nên nói rằng :

“Mê là chúng sanh, giác là Phật”.

Có điều nên nhớ là tuy nói tuyệt trừ hết nghiệp Vô Minh thì ngộ giác, nhưng Vô minh là một nhơn duyên trong số 12 nhơn duyên; ấy vậy nên muốn tuyệt trừ Vô minh thì phải ý hội cả 12 nhơn duyên cũng như dùng Chánh kiến để trừ Vô minh nhưng cũng phải ý hội cả Bát-chánh-đạo thì mới thông đạt cái Đại lý của Vô minh.

Đại để Phật pháp là thế, nhưng Đức Thích Ca thường hay tùy khả năng của kẻ học, mà giảng để khai thị cho họ, thành thử, trong 45 năm truyền giáo, Ngài để lại không biết bao nhiêu giáo pháp; vì mỗi câu của Phật nói, về sau người ta giảng diễn thành một Pháp môn tu tập. Như đó mà Phật pháp trở nên minh mông bao la như rừng, như biển.

TÓM LƯỢC

Nay Đức Thượng Đế qui nguyên Tam Giáo, Hiệp nhất Ngũ Chi thành một nền Tân tôn giáo, mạng danh là “Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ”. Ấy vậy, nên trong học lý Cao Đài Đại Đạo, Phật Giáo chiếm một phần quan trọng trong phép tu tâm dưỡng tánh siêu nhiên.

Sở dĩ chúng tôi dùng hai chữ “siêu nhiên” vì Phật Pháp vốn cao xa huyền nhiệm. Muốn thể hiện giáo pháp này chúng ta phải vượt lên trên những ảo hóa của sự vật bên ngoài Vũ trụ, cũng như những ảo hóa của tâm lý bên trong nội giới. Kẻ hành giả phải thể hiện kỳ được cái tâm hư vô tịch diệt thì mới có thể khám phá và tuyệt trừ được nghiệp Vô minh như : Ngã tướng, Pháp tướng chẳng hạn, Tâm linh được thanh tịnh vô vi thì Tâm linh trong sáng. Mà hễ Tâm linh trong sáng thì mới thấy tánh bản nhiên Trời phú cho người (Minh tâm Kiến tánh).

Vả lại, tánh Bản nhiên ấy là nguồn Thiên lý, là mạng Trời ngự trị nơi người, và là con đường chánh đạo đưa người trở về với Thái Cực Thánh Hoàng, cho nên kẻ hành giả giác ngộ được tánh ấy thì có thể hòa mình với các động lực nguyên thủy của Vũ trụ, sanh sống bình đẳng với muôn loài vạn vật, bởi vì vạn vật dữ ngã đồng thể và họ có thể cảm thông với Đức Thượng Đế mà biết được cái nguyên lý hóa dục muôn loài vạn vật.

Có người nói Tam Giáo mỗi mỗi đều có Giáo pháp riêng qui điều giới luật riêng, vậy làm thế nào mà qui nguyên hiệp nhất?

Chúng tôi xin lược giải như sau, âu cũng là một dịp cởi mở những điều thắc mắc.

Nguyên Tam giáo Đạo nào cũng lấy Tâm tánh làm căn bản cho sự tu học. Mà muốn thâm nhập vào Tâm tánh thì phải dùng Vô vi Pháp. Đại để như :

Nho Giáo dạy rằng : “Vô-tư-giả, vô-vi-giả, tịch-nhiên bất động cảm nhi toại thông Thiên hạ chi cố”. Không nghĩ, không làm, im lặng, không động, đến lúc cảm thì suốt thông mọi lẽ trong Thiên hạ. Sách Luận Ngữ nói rằng : Đức Khổng Phu Tử có 4 cái vô : Vô ý, vô tất, vô cố, vô ngã. Cũng có nhiều chỗ nói rằng : vô ngã, vô dục.

Đạo Giáo nói rõ hơn, chính Đức Lão Tử là vị Giáo chủ sống một cuộc đời ẩn dật. Đó đủ minh chứng vô vi pháp thực hành. Đạo Đức Kinh có câu : Vi-vô-vi, sự-vô-sự, vị-vô-vị. Lại nói : Thánh nhưn vô công, vô kỷ, vô danh.

Phật Giáo Đức Thích Ca bỏ Hoàng cung vào tu khổ hạnh trong rừng sâu. Ấy là thực hành Đạo vô vi. Bát nhã Tâm kinh có câu : Vô sắc, vô không, vô ngã, vô thường, vô pháp, vô tranh, vô định, vô tướng vân vân .

Tóm lại Tam Giáo đều dạy Vô vi pháp để giải thoát khỏi cái thân ô trược, hẹp hòi. Đó là chỗ mà Tam Giáo đồng nhất lý. Cổ Nhơn nói rằng : “Đồng nhất trong cái sai biệt”.

Đời Tống bên xứ Trung Hoa, các nhà Nho thường bảo nhau rằng : Vào ra cửa Phật cửa Lão trước, rồi sau sẽ tham khảo Kinh truyện (xuất nhập Phật, Lão phản cầu lục Kinh).

Còn ở Việt Nam thì từ Đinh, Lê, Lý, Trần đều lấy Tam Giáo qui nguyên, làm nền tảng quốc học; còn ở ngoài như dân thì người ta thờ cúng Tổ Tiên, tụng kinh Phật và tin tưởng luật như quả Luân hồi. Thế thì sự Tam Giáo qui nguyên đã có từ ngàn xưa nhưng ngày nay Đức THƯỢNG ĐẾ lấy đó làm Giáo lý của ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ thì Tam Giáo lại thêm một phần linh động thâm trầm sâu kín và nhờ Đức tin ấy đôn đốc chúng ta phải thể hiện Tâm pháp này với một tư cách thành tâm thiện chí.

Thử hỏi tại sao Đức THƯỢNG ĐẾ không biệt lập một Giáo Lý lại qui nguyên Tam Giáo hiệp như Ngũ Chi?

Vả lại, Tam Giáo Ngũ Chi đã phổ truyền trong nhưn loại, nay Đức THƯỢNG ĐẾ qui nguyên Tam Giáo, hiệp như Ngũ Chi, là cố ý thức tỉnh mọi người nhớ lại rằng : Tôn giáo hiện hữu, tuy có khác nhau về hình thức, về danh từ. Nhưng bên trong thì Tôn giáo nào cũng có thờ một Đấng Cao cả, tượng trưng Đấng Chúa tể Càn Khôn thống trị vạn vật. Và đó cũng một cách bày tỏ cho Nhưn loại hiểu rằng cả loài người tuy khác nhau về màu da, sắc tóc, tiếng nói, song tựu trung cả loài người đều là con cái của Đấng Tạo Hóa.

Thiết tưởng cả loài người nhìn nhau là có một Cha thì cái lẽ tương thân, tương ái sẽ thực hiện. Thiên Hạ thái bình là lời cầu nguyện hằng ngày của người Tín Đồ Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Nay kính

Tiếp Pháp Trương văn Tràng

PHÁP NHIỆM DI-LẶC VƯƠNG PHẬT trong CƠ CỨU THẾ KỶ BA

GH.Thượng Màng Thanh

Theo Tự-Điển Phật Học, Đức Phật Di-Lặc (Maitreya-Buddha) còn gọi là Mai-Đạt Đệ Da Bồ-Tát, dịch ý là Từ Thị. Từ Thị có nghĩa là họ Từ, dòng lành, dòng Phật, vì Phật lấy từ bi làm chủ.

Vậy Di-Lặc là Từ Thị. Thuở xa xưa, Ngài Từ Thị gặp Phật phát tâm tu hành, chứng pháp Từ Tâm Tam Muội. Từ ấy đến nay, Ngài lấy chữ Từ làm họ của mình.

Theo kinh Di-Lặc thượng sinh và kinh Di-Lặc hạ sinh thì Ngài ra đời trong một gia-đình Bà-La-Môn, sau trở thành đệ-tử của Phật, nhập diệt trước Đức Phật, lấy thân Bồ-Tát thuyết pháp cho Trời và Người. Ngài trụ ở cõi Trời Đâu Suất.

Vương Phật là Phật Vua, tức là vị Phật thay mặt cho Đức Chí-Tôn, Ngọc Hoàng Thượng-Đế làm vua cai trị toàn cả Càn-Khôn Thế-Giới trong Cơ Cứu Thế Kỳ Ba.

Di-Lặc Vương Phật là vị Phật tương lai, giáng sinh xuống cõi trần vào thời Tam-Kỳ Phổ-Độ, đắc đạo tại cõi cây Long-Hoa, làm Giáo-Chủ Đại-Hội Long-Hoa.

Kệ U-Minh Chung có câu: "Nam Mô Tam Hội Long Bạch Vương, Đại-Hội Di-Lặc Cổ Phật Chưởng Giáo Thiên Tôn."

Trong kinh Thiên Đạo của Đạo Cao-Đài, Đức Phật Thích Ca giáng cơ ban cho hai bài kinh: Kinh Đại Tướng và Di-Lặc Chơn Kinh. Hai bài kinh này được xem như là biên bản bàn giao trách-nhiệm giữa Đức Phật Thích Ca thuộc Nhị Kỳ Phổ-Độ và Đức Di-Lặc Vương Phật thuộc Tam-Kỳ Phổ-Độ.

Trong Di-Lặc Chơn Kinh khi Đức Di-Lặc làm nhiệm-vụ Chưởng Quản Càn-Khôn Thế-Giới thì gọi Ngài là Di-Lặc Vương Phật ; khi Ngài làm nhiệm-vụ cứu độ chúng sanh

(năng cứu khổ ách, năng cứu tam tai, năng cứu tật bệnh, năng độ dẫn chúng sanh thoát chư nghiệt chướng) thì gọi Ngài là Di-Lặc Vương Bồ-Tát.

Thời Nhị Kỳ Phổ-Độ, Đức Phật Thích Ca mở Đạo Phật là lập một trường thi công đức cho chúng sanh đắc Đạo. Lúc đó Đức Phật A-Di-Đà làm chánh Chủ Khảo chấm thi đậu rớt cuộc nầy. Ngoài đạo Phật ra, còn có các Đạo Lão-Khổng, Đạo Thiên-Chúa, Đạo Hồi. . . cũng đều do Đức Phật A-Di-Đà chấm thi đậu rớt.

Nay tới thời-kỳ Tam-Kỳ Phổ-Độ, Đức Chí-Tôn mở Đạo Cao-Đài là lập một trường thi công quả cho chúng sanh đắc Đạo. Ngài giao cho Đức Phật Di-Lặc làm Chánh Chủ Khảo chấm thi đậu rớt. Nếu đậu thì được tham dự vào "Đại-Hội Long-Hoa" do Đức Phật Di-Lặc làm Giáo-Chủ. Do đó nơi nóc Hiệp Thiên Đài Đền Thánh Tòa-Thánh Tây-Ninh có đắp tượng Đức Phật Di-Lặc ngự tòa sen trên lưng một con cọp vàng. Cọp là để tượng trưng năm Bính Dần (1926) là năm khởi đầu của thời Tam-Kỳ Phổ-Độ.

Theo lời thuyết Đạo của Đức Phạm Hộ-Pháp trong Con Đường Thiêng Liêng Hằng Sống: "Thời Tam Kỳ Phổ-Độ nầy Đức A-Di-Đà Phật giao quyền lại cho Đức Di-Lặc Vương Phật Chưởng Quản Càn-Khôn Thế-Giới và Cực Lạc Thế-Giới. Làm chủ Cực-Lạc Thế-Giới nên Đức Phật Di-Lặc hiện nay ngự tại cửa Kim Tự Tháp, dưới tàn cây dương tối cổ ở kinh đô Cực-Lạc Thế-Giới, còn Đức Phật A-Di-Đà vào ngự nơi Lôi-Âm Tự (Vào Lôi-Âm Tự kiến A-Di . . .) và Đức Phật Thích Ca thì ngự trong Kim-Sa Đại Điện trong Kim-Tự Tháp.

Kim-Tự Tháp tại kinh-đô Cực-Lạc Thế-Giới có hình giống như Kim-Tự Tháp bên Ai-Cập nhưng mình nó lại tròn, có nhiều tầng, nhiều nấc, có hàng hà sa số chư Phật ngự trên đó, mỗi vị có liên đài riêng.

Bài kinh Di-Lặc Chơn Kinh cho biết Đức Di-Lặc Vương Phật cai quản từng Trời Hỗn Nguơn Thiên và Hội Nguơn Thiên, là hai từng Trời nằm bên trên Hư Vô Thiên và Cung Tạo-Hóa Thiên.

Bài kinh Đại Tường cho biết Đức Phật Di-Lặc giảng sanh xuống cõi trần trong thời Tam kỳ Phổ-Độ, pháp nhiệm của Ngài là thực hiện những điều sau đây do Đức Chí-Tôn giao phó:

1- Tái sanh sửa đổi chơn truyền và

Thâu các Đạo hữu hình làm một.

Nghĩa là: Đức Phật Di-Lặc sẽ sửa đổi và chỉnh đốn chơn truyền, tức là các giáo-lý của các vị giáo-chủ thời Nhị Kỳ Phổ-Độ để lại, đã bị người đời canh cải sai lạc rất nhiều cho nên Ngài phải sửa đổi cho hợp chơn truyền theo Thánh Ý Đức Chí-Tôn, đồng thời gom tất cả tín ngưỡng tôn-giáo trên hoàn cầu thống nhất lại làm một mối để có một tín ngưỡng chung, rồi cùng nhìn nhận Đức Chí-Tôn và Phật Mẫu là hai Đấng Cha Mẹ Thiêng Liêng của toàn thể nhân-loại, tiến đến Thế-Giới Đại Đồng.

2-Khai cơ tận độ, cứu tuyền diệt vong.

Mở ra một cơ-quan để tận độ chúng sanh, đóng cửa địa ngục, giải phóng các tội hồn, cho đi đầu thai trả quả và lo tu hành để được cứu vớt trong sự đại Ân Xá của Đức Chí-Tôn trong Cơ Cứu Thế Kỳ Ba

3-Hội Long-Hoa tuyển phong Phật vị, . . .

Trường thi Tiên Phật, duợt kiếp khiên.

Đức Di-Lặc Vương Phật sẽ làm Chánh Chủ Khảo trường thi công quả, tuyển lựa các ngôi vị Thần, Thánh, Tiên, Phật để đưa vào tham dự Đại-Hội Long Hoa mà Ngài làm Giáo-Chủ.

4-Tạo đời cải dữ ra hiền,

Bảo sanh nắm giữ diệu huyền Chí-Tôn.

Đức Di-Lặc Vương Phật thay mặt cho Đức Chí-Tôn để tạo lập lại đời Thượng nguơn Thánh đức, dân chúng thuần lương, tôn thờ đạo-đức, sống hòa bình trong xã-hội đại đồng, trong giếng bảo sanh của Đức Thượng Đế.

Đức Phật Di-Lặc đã có nhiều kiếp lâm phàm để giáo-hoá nhưn sanh ở nước Ấn-Độ và nước Trung-Hoa. Sử sách Trung-Hoa còn ghi lại ba lần hóa thân của Ngài là:

- Vào đời nhà Tùy, Ngài hóa thân là Tăng Can.
- Vào đời Ngũ Đại, Ngài hóa thân là Bồ Đại Hòa Thượng.
- Vào đời Lục Triều, Ngài hóa thân là Phó Đại-Sĩ.

Trong 3 lần hóa thân, nổi tiếng nhất là Bồ Đại Hòa Thượng. Dân chúng vẽ hình, đúc tượng theo hình ảnh của Bồ Đại Hòa Thượng, có vóc dáng như Ông Địa, tròn mặt, bụng to, miệng cười toe toét, chung quanh có 6 đứa con nít đang chọc ghẹo, để thờ Đức Di-Lặc.

Thời Kỳ mở đầu của Tam kỳ Phổ- Độ, Đức Di-Lặc chưa giáng sanh xuống cõi trần. Ngài còn ở cung Trời Đâu suất. Ngài thường giáng cơ ở các nơi để giáo-hóa nhơn sanh.

Sau đây xin trích đăng một bài Thánh Giáo của Đức Di-Lặc Vương Phật giáng cơ dạy Đạo trong Thánh giáo sưu tập:

THI

Di-Lặc Thiên Tôn giáng cõi trần,
 Chào chư Thiên Mạng bực nguyên nhân.
 mừng chung thiện tín hàng tâm Đạo,
 Để nghiệm lời dạy đạo-đức phận.

Nầy chư môn đồ! Đương giữa lúc thế trần đau khổ, ách nước nạn dân, chư môn đồ đã là những thành phần giác ngộ sớm, tìm Đạo, học Đạo để tu thêm và đem Đạo đi dẫn người Đời. Đó là chư môn đồ làm đúng theo lòng Thượng Đế.

Cõi Đời là tạm bợ, hãy nương vào đây để lập công bồi đức, chớ đừng xem đây là cõi thiệt vĩnh cửu trường tồn, rồi đắm say trần luy, quên mất căn xưa, không ngày trở về ngôi xưa vị cũ.

Một xã-hội loài người muốn hưởng cảnh Đất Thuần Trời Nghiêu, thái bình thanh trị, cần phải có đa số con người lương thiện để xây dựng xã-hội đó.

Chư môn đồ ngày nay đang dần thân vào nghiệp duyên trần cấu, chịu sự trả quả chung của dân-tộc, đừng bi quan, đừng thối chí, hãy nương trong cảnh ấy mà tu thân hành thiện, tự giải thoát cho mình và giúp người khác cùng giải thoát.

Hằng ngày, Bản Đạo thấy đa số nhơn sanh bá tánh đến trước Chánh Điện lễ bái kính thành, hiến dâng lễ vật, nghĩ thiệt là tội nghiệp. Thương thay cho lòng còn quá nặng ! Có mấy ai thấy được mặt Di-Lặc Thiên Tôn bao giờ chưa? Bản Đạo chắc là chưa ai thấy, chỉ có lời truyền tụng hoặc lời huấn dụ xuyên qua đàn cơ cùng Thánh Giáo.

Sự tác tượng thờ đó là do lòng kính thành của nhơn sanh thiện tín để cụ thể tượng và thể hiện lòng kính thờ đối với bậc trọn tốt, trọn lành đem Đạo dạy Đời. Thương hại cho người Đời lầm tưởng rằng: Đem lễ vật hiến dâng, lễ bái để cầu xin một việc tư riêng sẽ được Bản Đạo hộ trì giúp đỡ.

-- Sự lễ bái, cúng lạy, quì mọp, ngoài ý nghĩa trình trọng thì lễ với Phật Trời, lại còn ý nghĩa câu thúc thân mình trong sự khó khăn để trừ nghiệp thân.

- Tịnh khẩu hoặc niệm Phật, tụng kinh để trừ bớt nghiệp khẩu.

- Nhắm mắt tham thiền hoặc ngó ngay vào tượng Phật, hoặc ngọn nhang, ngọn đèn lưu ly là để trừ bớt nghiệp nhãn.

- Thiền định, không chấp nhận mọi tiếng động vào tai để trừ bớt nghiệp nhĩ.

Tóm lại tất cả những điều ấy là những phương-pháp hỗ trợ cho người tu hành được yên ổn trả dứt nghiệp cũ, không gây nghiệp mới và tạo thêm âm chất để làm vốn liếng sản nghiệp vô hình cho kiếp lai sanh hoặc cho bên kia thế-giới.

Người tu hành nhờ rất nhiều phương-pháp để trợ duyên. Đừng quá chú trọng những hình-thức đó là Trời Phật thương rồi cho thành chánh quả. Mặc áo Đạo cho được nghiêm chỉnh, không nói không dám làm điều trái Đạo, làm cho thân thể mình mất mỹ thuật như thí phát, áo bả nâu sồng, chơn không đi dép, đó là ngăn chặn sự quyến rũ của tha nhân mà quấy rầy, không được an thân hành Đạo, ăn chay lạt cho nhiều để thể hiện lòng bác ái, hy-sinh: bác ái với loài vật, không nỡ giết chúng để nuôi mình sống, hy-sinh sự thềm thuồng rượu ngon, thịt béo để làm chủ được thất tình, lục dục. Đó là những phương tiện cần kíp cho người tu và cũng đừng chú trọng đến đó là được thành chánh quả.

Nói cho rõ hơn: ăn chay, niệm Phật, cúng lạy, hiến dâng, lễ bái, áo bả nâu sồng, là những phương tiện, không lấy đó làm đề tài chính để thành chánh quả. Nhưng muốn thành chánh quả, phải có những phương tiện đó gắn bó bên mình từ nội tâm đến ngoại thể.

Chư môn đệ ơi! Kỳ nầy là kỳ Đại Ân Xá, ai tu hành cũng có thể dễ được đắc quả vị, mà cũng chính thời kỳ nầy là thời kỳ hoàng kim, khoa-học tiến triển vượt bậc. Những chủ thuyết hiện sinh đang tràn ngập thị trường sách báo, những vật chất xa hoa đua đòi thụ hưởng cũng dễ quyến rũ hấp dẫn. Vì vậy cũng chính thời kỳ nầy là thời-kỳ dễ sa đọa, làm tiêu tan bốn chơn-linh, nguyên nhân vì sự quyến rũ ấy khó trở lại ngôi xưa.

Đa số môn đồ tín hữu đều có lòng mong vọng ngày Long-Hoa Đại-Hội Phật Vương ra đời cảm quyền thưởng phạt. Ý niệm đó cũng tốt, nhưng muốn được Phật Vương ban thưởng, ngay từ bây giờ, hãy làm những phương tiện, phương-pháp mà Bản Đạo vừa dạy khuyên. Có làm đúng được, ví như làm bài trúng, sẽ thi đậu trong kỳ chung cuộc của Đại-Hội Long-Hoa.

Còn điều quan trọng nữa sau đây: Tất cả những môn đồ, tín hữu, hoặc con chiên của Trời, của Phật, của Chúa . . . hãy vì lòng Đạo mà thương yêu đoàn-kết, quây quần với nhau thành một khối vĩ-đại, để kết tụ một khối tinh-thần đạo đức vĩ-đại, thường xuyên liên giao thân hữu, thăm viếng để trao đổi học hỏi đạo-lý thuần chơn. Hễ đạo-đức thắng thì Ma Vương tà mị thối. Ngược lại, nếu đạo-đức còn chia rẽ là đạo-đức thối, ắt Ma Vương tà mị thắng.

Nhớ đạo-đức nơi đây có nghĩa là thuần túy tôn-giáo. Có thuần túy tôn-giáo mới thuận lòng Trời, hạp lòng người, mới mong thế gian được đạo-đức bảo tồn trong thời-kỳ Hạ Ngươn mặt kiếp nầy. (1)

GH Thượng Màng Thanh

(1)

Thánh giáo trích trong Cao-Đài Tự Điển của Hiến Tài Nguyễn văn Hồng, trang 731-733.

NĂNG LỰC của TÌNH THƯƠNG

Và

SỰ GIÁNG LÂM của ĐỨC DI LẶC

Qua nhiều thời đại, trong nhiều chu-kỳ của thế-giới, nhân-loại luôn mong chờ một Đấng Cứu Thế nào đó. Ở giai-đoạn cuối của một nền văn-minh hay văn-hóa, khi những nguồn sức mạnh tinh-thần của các tôn-giáo cổ không đáp ứng được những nỗi khốn khổ của con người, không giải quyết được vấn-đề tâm linh của họ, sự giảng-lâm của 'Một Đấng Sẽ Đến' là chủ tâm của sự mong chờ chung. Trong nhiều năm, sự giảng lâm này đã được tiên liệu bởi tín-đồ của các tôn-giáo trên thế-giới: Đó sẽ là Đức Christ của Thiên Chúa Giáo, Đức Di-Lặc của Phật Giáo và Cao-Đài Giáo. . . .

Tất cả Đấng cứu Thế đều biểu lộ hai động lực căn-bản: Thượng-Đế cần tiếp xúc, liên giao với nhân-loại và nhân-loại cần tiếp xúc với Thiên Liêng để được trợ giúp và hiểu biết. Đấng Cứu Thế đến để mang lại những thay đổi lớn, để phát khởi một nền văn-minh mới hay để phục hồi những nét cao đẹp của thời xưa và đưa con người đến gần với Thiên Liêng hơn. Đó là những phi thường, giảng lâm để thay đổi cục diện thế-giới và phát khởi một kỷ nguyên mới trong vận mệnh của nhân loại. Các Ngài đến trong những cơn khủng hoảng của thế-gian để chấm dứt những hình thức cũ-kỹ lỗi thời, khai sinh những đường lối mới mẻ và thích hợp hơn cho sự sống của Thượng-Đế đang tiến hoá và hằng hữu trong thiên nhiên.

Trước thời Đức Phật Thích Ca, ánh sáng đạo tâm và sự công nhận Đấng Thượng-Đế chỉ là sự biểu lộ mơ hồ trong thái-độ của con người. Đức Phật lâm phạm, đem minh triết đến. Ngài đã biểu lộ sự thật về Thượng-Đế của vũ trụ và

Thượng-Đế trong con người.Đối với con người thời ấy,đó là chân-lý mới.

Đấng Jesus Christ đến,sống cuộc đời phụng sự và từ ái,trao cho con người lời khuyên mới và hãy yêu thương lẫn nhau.Tình Thương là nguyên-lý căn-bản của sự liên giao-Ngài đã nhấn mạnh đến phẩm tính thiêng liêng này.

Mọi người đã và sẽ ngày càng nhận thức''những liên giao chính đáng của nhân loại''là nhu-cấu chính yếu,là nguồn hy vọng độc nhất cho một tương-lai an toàn và hòa bình..Năng lượng của tình thương không có đủ đã gây nhiều nỗi khó khăn cho cuộc sống nhân-loại trong mọi mặt.Từ cuộc sống gia-đình đến sinh-hoạt xã-hội,các cuộc tiếp xúc của giới kinh-doanh, chính-trị,tôn-giáo . . .trong phạm-vi một dân-tộc hay bang giao quốc tế . . .đâu đâu cũng có sự thù ghét, tranh chấp, chống đối và những bới móc đầy ác ý tệt hại nhất.Ngày nay,khó tìm được một nền hòa bình hay thông hiểu thật sự giữa nhân-loại.Chỉ có một số rất nhỏ là đang tranh đấu để đưa đến mối liên giao hòa bình đúng đắn.

Chúng ta suy gẫm xem những gì Đức Di-Lặc phải đối phó khi giảng lâm trong một thế-giới đầy hỗn loạn và xung đột nầy.Những gì Ngài phải đối phó thực là kinh khủng.Nếu Ngài đến bây giờ ,con người sẽ không nghe được tiếng Ngài bởi vì tiếng ồn ào tranh chấp quá lớn.Nếu Ngài tìm cách thu hút sự chú ý của mọi người,người ta sẽ xếp Ngài vào hạng người tự quảng cáo cho mình. Nếu Ngài giảng Đạo và dạy dỗ thì sẽ được bao nhiêu người suy tư phù hợp với thông điệp của Ngài hay chỉ những người nhẹ dạ cả tin tụ tập đến với Ngài như đến với bao nhiêu vị rao giảng khác-dù các vị ấy mạo nhận để giảng dạy bất cứ điều gì.

Khối nhân-loại còn băng hoại về tâm-lý, không có niềm tin chắc chắn sẽ chưa đủ điều-kiện để lắng nghe lời Ngài.Thật vậy,những ai tìm mối liên giao đúng đắn cho nhân-loại sẽ quy tụ quanh Ngài.Những người nào thể hiện sự hận

THÁNH GIÁO ĐỨC Chí-Tôn:

Thấy chỉ một lòng mơ ước cho các con biết Thương Yêu nhau trong Thánh Đức của Thầy.Sự thương yêu là chìa khóa mở Tam Thập Lục Thiên,Cực Lạc Thế Giới và Bạch Ngọc Kinh. Kẻ nào ghét bỏ sự Thương Yêu thì chẳng hề qua khỏi cửa luân hồi.
(TNHT ,Q2,Tr 43)

thù, chia rẽ, ganh ghét, quên đi Chơn Pháp sẽ tự động nổi lên và để lộ chân tướng.

Từ nơi an ngự tĩnh lặng, Ngài đang chờ nhân-loại để giáng lâm. Ngài đến để Thiên Ý được thực thi một cách sáng suốt trên thế gian. Ngài đến để hoàn tất sự kết hợp với công việc của Thượng-Đế, để ý chí hướng thiện của nhân-loại sẽ biến thành thiện chí trong mối liên giao.

Một câu hỏi được đặt ra là làm cách nào để chúng ta có thể hữu ích cho Ngài? Làm cách nào để trợ giúp Ngài trong giai đoạn chuan bị giáng lâm? Những người Đạo, những đệ tử chân chính sẽ siết chặt hàng ngũ sau lưng Ngài để giúp Ngài hoàn thành mục đích.

Sự giáng lâm của Đức Di-Lặc gần kề. Chúng ta hãy thính nguyện với Đức Di-Lặc hằng hữu trong tâm mỗi người rằng: Chúng ta đang dọn mình, rằng chúng ta đang thức tỉnh, từ bỏ lối sống vị kỷ, xu phụng vật chất để khởi bước lên con đường sáng- đó là đứng vào đội ngũ của Ngài, một đạo quân không có vũ khí mà chỉ có TÌNH THƯƠNG và sự MINH TRIẾT.

Khi thời cơ đến ,khi sự thính cầu của đại khối quần chúng đã mạnh mẽ,khi niềm tin của những người hiểu biết đã thiết tha đứng mức,khi NHƠN Ý thuận cùng THIÊN Ý: NGÀI sẽ đến.

Bạch Liên&Từ Vân lược dịch.

HỘI LUẬN LIÊN TÔN

(Xin xem tin ở trang 96)



Quan cảnh hội trường



Hiền Tài Phạm Văn Khâm, Phụ Tá Ngoại Vụ Châu Đạo California đọc diễn văn khai mạc buổi Hội Luận.



LỜI CHÀO MỪNG QUAN KHÁCH

của Hiền Tài Nguyễn Văn Xã

Q.Khâm châu Châu Đạo California

trong buổi Hội Luận Liên Tôn ngày 12-02-2000



Kính thưa:

-Quý vị Lãnh Đạo tinh-thần các tôn-giáo,

-Quý vị Đại-Diện các Cộng Đồng Đoàn Thể,Hiệp Hội,Cơ Quan, Truyền Thông Báo-Chí,

-Quý Đồng Hương và quý tín hữu các tôn-giáo.

Kính thưa chư liệt vị,

Với tư cách là thành viên chủ nhà trong buổi Hội Luận Liên Tôn hôm nay,tôi xin thay mặt toàn thể quý vị Chức Sắc,Chức Việc và toàn đạo nam nữ thuộc châu Đạo California hân hoan chào mừng chư liệt vị.

Kế đến chúng tôi xin phép được bày tỏ niềm vui sướng đang dâng tràn trong lòng chúng tôi khi nhìn các cử tọa bao gồm đủ thành phần các tôn-giáo:Thiên-Chúa Giáo,Phật Giáo,Tin Lành,Phật Giáo Hoà-Hảo và Cao-Đài đang ngồi lại với nhau trong hội trường này để cùng nhau bàn bạc việc Phổ-Độ Chúng Sanh trong thế-kỷ mới và thiên niên kỷ mới.Đây là một hình ảnh sáng ngời nói lên tinh-thần liên tôn đoàn-kết.

Nhân cơ-hội hiệp hôm nay,chúng tôi xin được phép gửi đến chư liệt vị một đoạn văn trong đàn cơ tháng 7 năm 1927 Đức Chí-Tôn giảng và dạy rằng:

“Các con khá nghe lời Thầy dạy,chớ khá nghịch lẫn nhau,phải đồng một lòng một dạ mà lo chấn hưng đạo đức.Tuy bây giờ phân chia nhiều nhánh,nhiều chi . . .chớ ngày sau chỉ có một mà thôi.Các con dù bên nào cũng thương nhau như con một nhà,chớ khá ganh gố,chê bai nhau. . .Có nhiều Đạo cũng như

cái nhà phải có nàò là cột cái,nàò là cột con,đòn tay,kèo,rui .
Rui là nhỏ,mỏng mang hơn hết mà cũng phải nhờ nó.Tuy là
kể cho nhiều tên,chờ cất rồi thì có một chủ ở mà thôi.”

Kính thưa chư liệt vị,

Chúng tôi mong ước lời dạy trên đây của Đức Chí-Tôn sẽ được
tiếp nhận như là một Thông Điệp,một hành trang giúp ích chúng
ta trên đường phục-vụ Giáo-Hội của mình.

Sau hết,chúng tôi kính chúc buổi Hội-Luận hôm nay đạt được
nhiều kết-quả tốt đẹp và tinh-thần đoàn-kết Liên Tôn mãi mãi
bền vững.

Trân trọng kính chào quý vị.

Quyển THIÊN ĐẠO

của Nguyễn Trung Hậu & Phan Trường Mạnh

Ban Thế Đạo Hải Ngoại sẽ in và phát hành quyển Thiên Đạo
của Nguyễn Trung Hậu & Phan Trường Mạnh vào tháng 9 năm
2000.Xin quý đồng đạo và thân hữu cho biết số lượng sách cần
dùng để sách được gửi đến tận địa-chỉ của quý vị.

Địa-chỉ liên lạc:

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

3076 Oakbridge Dr

San Jose , CA 95121-1716

Mọi sự ủng hộ về tài-chánh,xin vui lòng gửi về Ban Thế Đạo
Hải Ngoại trước ngày 30-07-2000.

Trân trọng kính thông báo

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

LỜI MỞ ĐẦU

Hội Luận Liên Tôn Ngày 12-02-2000
của Hiền Tài PHẠM VĂN KHẨM, Trưởng Ban
Thường Vụ Hội-Đồng Liên-Tôn Việt-Nam tại Hoa-Kỳ

Kính thưa

- Quý vị Lãnh-Đạo Tinh-Thần các Tôn-giáo,
- Quý vị Lãnh-Đạo Cộng Đồng Việt-Nam tỵ nạn,
- Quý vị Lãnh-Đạo các Cơ-Quan, Đoàn-Thể, Hiệp-Hội, Truyền Thông Báo-Chí,
- Quý Vị Thân Hào Nhân-Sĩ,
- Quý đồng hương và quý Tín hữu các Tôn-Giáo,



Kính thưa Chư Liệt Vị,

Thay mặt Hội-Đồng Liên Tôn Việt-Nam tại Hoa-Kỳ, chúng tôi hân hoan chào mừng và nhiệt liệt ca ngợi tinh-thần hợp-tác chân tình của quý vị đã dành riêng cho buổi Hội Luận Liên Tôn hôm nay với chủ đề:

Vai trò tôn-giáo của các tôn-giáo trong Thiên Niên kỷ Thứ 3
Đây là một vấn-đề khá lớn, khá quan-trọng đòi hỏi các tôn-giáo kịp thời đáp ứng trong hoàn cảnh đất nước Việt-Nam nói riêng và cả thế-giới nói chung.

A-Nói chung về thế-giới:

Trong bản tuyên ngôn của Hội-Đồng Liên-Tôn Việt-Nam tại Hoa-Kỳ ngày 4-11-1999 nhận định rằng:

1-Sự phát-triển của khoa-học thực nghiệm trong mấy thế-kỷ nay tuy có đem lại thuận tiện hơn cho đời sống con người nhưng

thành quả đó chỉ giải đáp những nhu-cầu vật-chất mà không nâng cao phẩm giá của con người.

2-Chủ nghĩa Cộng-Sản duy vật đã hạ thấp giá trị con người xuống ngang hàng với vật chất, chà đạp giá trị tâm linh cao cả, gây mâu thuẫn giữa các tầng lớp trong xã-hội. Gần một thế-kỷ nay, hậu-quả của chủ-nghĩa đó đã đìm nhân-loại vào trạng thái đau thương và thù hận,

3-Những xáo trộn hiện nay tại các nước Ấn-Độ, Hôi-Quốc, Nam-Tư, Tích-Lan, Miến-Điện, Nam Dương, Trung-Cộng . . . v . . . v . tuy bề ngoài có tính chất sắc-tộc nhưng thực chất mang màu sắc phân biệt tôn-giáo mà hậu quả là đã và đang gây ra những bất an trầm trọng trong các quốc-gia đó.

B-Nói riêng về đất nước Việt-Nam:

Nhìn về quê nhà, Hội-Đồng Liên-Tôn Việt-Nam tại Hoa-Kỳ không thể không quan tâm đến tình trạng nhà cầm quyền Cộng-Sản vô thần ở Việt-Nam đã và đang chà đạp giá trị tâm linh cao cả của con người, cụ-thể là tước đoạt tự-do tín ngưỡng, đàn áp những tôn-giáo chân chính, một mặt dung dưỡng các tệ đoan xã-hội như tham nhũng, mãi dâm, cần sa, ma túy . . . v . . . v . Điển hình trong vi-phạm quyền tự do tôn-giáo, nhà cầm quyền Cộng-Sản Việt-Nam đã:

- cản trở, áp bức và triệt hạ các giáo-Hội.
- Bắt bớ, giam cầm các tu-sĩ và tín-đồ các tôn-giáo.
- Ngăn cấm, hạn chế việc thu nhận, đào luyện và bổ nhiệm tu-sĩ.
- Ngăn cấm và hạn chế việc truyền đạo và phổ biến các tài-liệu tôn-giáo.
- Tìm cách lũng đoạn, phân hóa nội bộ các tôn-giáo, gây chia rẽ, nghi kỵ giữa các tôn-giáo.

Kính thưa Chư Liệt Vị,

Qua một vài nhận định tổng quát nêu trên, chúng ta cũng đủ thấy rằng trong thiên niên vừa qua hay gần hơn là suốt thế-kỷ 20, loài người tận dụng trí não thông-minh của Đấng Hoá Công

ban cho đưa nền khoa-học thực nghiệm lên đỉnh cao thay vì để bảo vệ sanh mạng của loài người,tạo hạnh-phúc cho loài người thì chính khoa-học trở lại tàn sát sanh mạng của loài người bằng những vũ-khí tối tân.Đó là chiến-tranh,là dấu hiệu báo động nhân loại không còn ưu ái nhau,là làm ngược lại với Thiên Ý.Nói rõ hơn,nhân loại vì quá ý tài sức nường theo cái tinh-thần khoa-học mà làm mất cái tinh-thần căn-bản như luân dẫn đến tình trạng đạo đức suy đồi hết sức trầm trọng,giống mối như luân tan tác.Thật vậy:

1-Trong gia-đình: Các giống mối,các kỷ cương gần như đã xa rời với đạo-đức.cha không xứng phận cha,con chẳng biết đạo con,anh chẳng ra anh,em chẳng nên em,chồng không nên chồng,vợ không đáng vợgiá trị đạo-đức trong gia-đình không còn được duy trì đúng mức. . . .đến nỗi cha con,anh em,vợ chồng đôi khi lại đối nghịch lẫn nhau.

2-Ở học đường: Tinh-thần tôn sư trọng Đạo không có ở các nước Âu Mỹ,đã mất ở các nước châu Á.Trò không tôn kính Thầy,không tôn trọng tình bằng hữu và thậm chí có vài trường-hợp đã gây ra cảnh thảm sát thật đau lòng.

Đặc biệt ở Việt-Nam.đang Cộng-Sản đặt việc giáo-dục trên nền tảng hận thù,hoàn toàn mất hết tính đạo-đức chân chính.

3-Ngoài xã-hội:Tệ đoan mỗi ngày một phát-triển,tội ác mỗi ngày mỗi gia tăng.giữa người và người, ít mấy ai đối đãi nhau bằng yêu thương mà phần đông là bất công,là oán thù,là lăng nhục,là tranh chấp,là nghi nan. . . .Nói tóm lại,trong thời-kỳ hạ nguơn mặt pháp,xã-hội loài người trên quả địa-cầu này đầy đầy bất ổn,tệ đoan tràn lan,đạo-đức lu mờ.loài người như đứng bên bờ vực thẳm,chực chờ rớt xuống hố sâu.

Kính thưa Chư Liệt Vị,

Trong cái mất mát,trong cái đổ vỡ nói trên,dân-tộc ta hãy còn kho tàng chứa đầy báu vật .Đó là một nền văn-hóa ,một phong tục tập quán ảnh hưởng từ căn-bản của Nho Giáo,tu sao cho

Chí Thiện, Chí Nhơn, ảnh hưởng từ Phật Giáo tu sao đạt đặng Đại Từ, Đại Bi, ảnh hưởng từ Thiên-Chúa Giáo đầy lòng Bác Ái và với sự phụng tự tức là thờ Ông Bà Tổ Tiên không bao giờ sơ thất kể từ khi lập quốc đến giờ.

Ngần thứ ấy đã tạo cho dân-tộc Việt-Nam có một phong-tục tập quán độc đáo và ưu việt, đó chính là nền NHƠN LUÂN PHONG-HOÁ của Việt-Nam mà Đạo Cao-Đài gọi tắt là Nam Phong. Về lãnh vực này Đức Chí-Tôn giảng cơ cho biết:

Nam phong thử nhứt biến nhơn phong

phải chăng Đức Chí-Tôn muốn nói phong tục nước Nam ta sẽ làm nền phong-hóa của loài người? Nhưng rất tiếc ở quê nhà, Cộng-Sản Việt-Nam đã và đang tiếp tục phá hoại các di sản quý giá đó, tuy nhiên chúng ta còn lại một chút an ủi là ở hải ngoại từ các tôn-giáo đến các đoàn-thể, hiệp-hội, truyền-thông báo-chí, giới văn-ngệ sĩ, các bạn trẻ, sinh-viên . . . khắp nơi trên thế-giới, hễ nơi nào có người Việt là nơi đó có phong-trào vận-động:

-Bảo-vệ và phát huy nền văn-hóa dân-tộc Việt.

-Bảo-vệ và phát huy truyền-thống dân-tộc.

-Đề cao giá-trị đạo-đức gia-đình Việt-Nam.

-Đưa nhau về nguồn.

do đó chúng ta thấy không có sự lãnh-đạo cũng như chỉ đạo nào chính thức mà dân Việt chúng ta ở hải ngoại vẫn đồng nhất quyết tâm bảo-vệ và phát huy những tinh túy của dân-tộc. Đó là tinh-thần bất khuất, là sự bảo tồn nòi giống đã được chứng-minh qua 1000 năm nô-lệ Trung-Quốc và 100 năm đô-hộ của Pháp.

Nói tóm lại, nếu mọi người trên thế-giới đều được sống theo khuôn mẫu tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên-hạ, nếu mọi gia-đình giữ vững truyền-thống đạo-đức gia phong, nếu nền giáo-dục ở mọi quốc-gia được coi trọng việc tôn sư trọng đạo và nếu ở mỗi quốc-gia đều có xã-tắc quang minh: Vua ra vua, dân ra dân, Thầy ra Thầy, quan ra quan . . . thì loài người tay sẽ không còn cầm súng, tâm sẽ không còn vương bận hận thù . . . gia-đình

sẽ sống hạnh-phúc, làng xã sẽ có tôn ti trật tự, đất nước sẽ thanh trị và thiên-hạ sẽ thái bình. Do đó phải chăng lấy Nho Tông để chuyển thế và truyền bá Nam Phong là vấn-đề có thể đem lại sự hoà bình và hạnh-phúc cho nhân-loại.

Riêng về Việt-Nam, một ngày nào đó khi chế-độ Cộng-Sản không còn, nhưng còn những hậu quả để lại trên đất nước ta là:
-Nghèo đói,

-Nhiều thế-hệ thanh-niên sống không lý tưởng.

-Xã-hội băng hoại, mĩ dâm, cờ bạc, cần sa, ma tuý.

-Nền đạo-đức suy đồi.

Để xây dựng lại cái xã-hội đổ nát như vậy thử hỏi học thuyết nào, chủ-nghĩa nào, đoàn-thể nào có đủ uy-tín và khả-năng . . . nếu không phải là các tôn-giáo? Tuy nhiên nếu các tôn-giáo hoạt-động riêng rẽ, thiếu sự thông cảm, vẫn còn tị hiềm, tranh chấp, ganh ghét, đố kỵ . . . chẳng hạn như ở Ái Nhĩ Lan, ở Nam Dương . . . thì e rằng tôn-giáo khó mà hoàn thành sứ mạng của mình. Trong lịch-sử Việt-Nam đã chứng-minh một cách hùng hồn rằng: Vào các thời đại Đinh, Lê, Lý Trần, các tôn-giáo được đề cao, được phối hợp trong tinh-thần tương kính và cuối cùng đi đến chỗ đồng nguyên tam giáo đã tạo thành thế đứng mạnh cho việc phát-triển nền đạo-đức trong xã-hội và đưa đến sự hưng thịnh cho đất nước.

Vậy thì Hội-Đồng Liên-Tôn Việt-Nam ngày nay tại Hoa-Kỳ này, tuy còn phôi thai, còn mới mẻ . . . nhưng trong tương-lai tại đất nước Việt-Nam thế đứng Liên-Tôn hy vọng sẽ góp phần không nhỏ trong việc giải-quyết các vấn-đề khó khăn nêu trên. Thành thật cảm ơn sự tham dự buổi Hội Luận của quý vị. Trân trọng kính chào chư liệt vị.

HT Phạm văn Khảm

THAM LUẬN

Đề tài : Sự mạng tôn-giáo trong thiên niên kỷ thứ 3 qua Thánh Giáo Cao-Đài.

Đặng Ngọc Thượng
Phụ-Tá Nội-Vụ Châu-Đạo California.



1-Nhận định:

Thế-giới trong những năm cuối Thiên Niên Kỷ thứ 2 thật rối ren với thiên tai,địa vông và địch họa với các cuộc chiến-tranh chủng-tộc và tôn-giáo khu vực khốc liệt đưa hằng triệu sanh linh vào vòng tử địa thê thảm.Ngoài ra,các nước còn tồn tại chế-độ độc-tài như Trung-Hoa,Bắc-Hàn,Việt-Nam,Cuba tiếp tục đàn

áp quyền tự-do tín ngưỡng,tự do công dân trong đó nhân quyền bị chà đạp nặng nề,bất chấp các cuộc đấu tranh của các cao trào nhân quyền thế-giới.Các cuộc chiến-tranh khu-vực và tôn-giáo đầy phiêu-lưu gây ra bởi các cuồng vọng bá quyền có khả-năng lan tràn gây hiểm họa cho một cuộc chiến-tranh thế-giới toàn diện hủy diệt hoàn-cầu.Trước thảm họa đó,các tôn-giáo hoàn vũ làm gì để ngăn chặn kịp thời trước khi chiến-tranh thế-giới có thể bùng nổ ?

Thánh-Giáo Cao-Đài tiếp diễn đêm 17 tháng 9 Bính Dần (27-10-1926) có đoạn như sau:

“Từ nay thế-giới phải chịu trong vòng hắc ám,tinh-thần đạo-đức đã tiêu mất;sự thù hận tràn ngập hoàn cầu.”

thật vậy,sự thù hận dân-tộc đã xảy ra từng khu-vực một cách khốc liệt.Thù hận giữa chủng tộc này với chủng tộc khác,giữa tôn-giáo này với tôn-giáo khác,dân lành bị sát hại hàng loạt vô cùng dã man tại Nam Tư , Checknia,Nam-Dương,Trung-Đông

...v...v...Ngoài ra sự tàn hại sanh linh của các chế-độ độc-tài hầy còn tồn tại tại Trung-Quốc,Việt-Nam,Bắc-Hàn,Cuba.

...v...v... Tại các trọng điểm đó,tôn-giáo rõ ràng không đủ sức ảnh-hưởng để chinh phục các chánh quyền thiếu đạo-đức. Đức Giáo-Hoàng Phao-lô Đệ Nhị ,Đức Darlai Larma,Đức Hộ-Pháp Phạm Công Tắc và các nhà Lãnh-Đạo Tinh-Thần của các tôn-giáo hoàn vũ khác đã từng lên tiếng kêu gọi tài giảm binh bị và tôn trọng nhân quyền trên toàn thế-giới.Nhưng những lời kêu gọi tha thiết đó hầu như không gây nên được sự lưu tâm của các người chủ chiến.

Tuy thế,tình hình chung có phải vô vọng không? Với niềm tin tuyệt-đối nơi cơ tận độ kỳ ba của Đức Chí-Tôn,chúng ta có thể trả lời là không.Đức Chí-Tôn đã giải an cho nhân-loại qua bài Thánh-Giáo ngày 4-2-Kỷ Mão (7-3-1927),xin trích đoạn như sau:

“Thầy nắm máy huyền vi,hằng lấy cân thiêng liêng mà day trở máy càn-khôn.vì vậy,thế cuộc phải tuần hoàn,bầu nhân-sự phải luân chuyển vẫn xây,phiêu linh cho đến buổi nhân-loại được vẹn toàn,thế-giới cũng vì đó mà đổi thay,gạn đục lóng trong mà tạo thành miền cực lạc.”

Để giải thích nguyên-nhân gây ra chiến-tranh thế-giới,chiến-tranh khu-vực và chiến-tranh ngay xung quanh địa-phương nhân-loại đang sống,Thánh-Giáo ngày 7-8-26,Đức Cao-Đài dạy như sau:

“Thầy đã nói,Thầy thả một lũ hổ lang ở chung lộn cùng các con,nó hằng thừa dịp mà cắn xé các con.Song trước Thầy đã cho các con mặc một bộ thiếc giáp chúng nó chẳng hề thấy đặng,đó là đạo-đức của các con.Thầy lại khuyên các con gìn giữ bộ thiếc giáp cho đến ngày hội hiệp cùng Thầy.”

Lời Thánh Giáo trên đang ứng nghiệm với các cao trào nhân quyền của nhân dân tự do đang sử dụng để đánh thẳng vào sào huyệt của các thế lực độc-tài còn rơi rớt lại trên thế-giới bằng bộ thiếc giáp Trời ban.Nếu nhân-loại biết dùng bộ thiếc giáp này để tiếp tục xung phong vũ bảo vào các nước độc-tài thì

một nền hòa-bình mà Thượng-Đế từng hứa hẹn cho nhân-loại sẽ không còn xa nữa.

II-THÁNH Ý CỦA ĐỨC CHÍ TÔN TRONG TAM KỲ PHỔ ĐỘ HAY THIÊN NIÊN KỶ THỨ BA:

Đức Chí-Tôn,Cao-Đài Tiên Ông Đại Bồ-Tát Ma Ha Tát,với đức háo sanh vô lượng đã dùng huyền diệu Tiên gia mâu nhiệm để khai sáng Đạo Cao-Đài tại Việt-Nam năm bính Dần 1926,bằng một Thánh Giáo qui hợp Tam giáo và Ngũ Chi Đại-Đạo,để giáo-hóa người tín-đồ một nền giáo-lý mới mẻ,dung hợp được mọi tín ngưỡng hữu hình tại trần thế,nhằm tiến đến một thế-giới đại-đồng.

Sứ mạng của tôn-giáo là giáo dân qui thiện đặt trên nền tảng nhân-nghĩa,từ-bi,công bằng,bác ái,tình thương và quyền công chánh.con đường thi hành sứ mạng truyền giáo của các tôn-giáo đều giống nhau trong khuôn khổ thực hành ý nghĩa của các danh-từ trên. Chẳng lẽ "Nhân Nghĩa" của Đạo Phật lại khác với "Nhân Nghĩa" của Đạo Thiên-Chúa hay Đạo Cao-Đài.

Mặt khác,Đức Cao-Đài khi dùng huyền diệu cơ bút để khai sáng Đạo Cao-Đài cũng đã dạy rằng:Ngài đã qui Tam Giáo về một thiêng liêng trong đạo Cao-Đài nhằm mục đích thực tỉnh nhân-loại rằng các tôn-giáo từ thời cổ đại đến nay đều do chính Đức Ngài khai sáng để phổ-độ chúng sanh.Ngài cũng tùy theo phong-hóa của mỗi nước mà truyền chánh giáo đến thế gian.Vì thế,danh gọi và hình thức của tôn giáo khác nhau là lẽ đương nhiên.

Qui Tam Giáo để lập đạo Tam Kỳ Phổ-Độ cũng là một cách bày tỏ xho nhân-loại hiểu rằng,cả loài người tuy khác nhau về chủng tộc,màu da,tiếng nói,đất nước,sắc tóc,song tựu trung đều là con cái của Đấng Tạo-Hóa,mà các tôn-giáo đều xưng tụng với tên gọi khác nhau như Thượng-Đế,Phật Tổ,Thiên Chúa,Chí-Tôn,Cao-Đài,Jehova,Brama,Moise. . .v. . .v. . .

Thiết tưởng cả loài người đều biết nhìn nhau là con một cha, thì lẽ tương thân, tương ái sẽ dễ thực hiện. Nhân-loại sẽ thái bình và cần khôn sẽ an tịnh. Và đó chính là địa đàng tại thế mà các tôn-giáo hằng lao tâm lao trí để làm con tế vật cho Thượng-Đế để phụng sự cho lý-tưởng tinh-thần trên.

III-NỘI DUNG CHỦ-NGHĨA ĐẠI ĐỒNG NHÂN-LOẠI THEO THÁNH GIÁO CAO-ĐÀI.

Đức Thượng-Đế qui Tam Giáo để phổ-độ kỳ ba cho nhơn sanh biết, tất cả các Đạo và nhơn-loại đều xuất phát từ một đấng Tạo-hóa toàn tri, toàn năng, chủ tể muôn loài. Vì thế, cả loài người lẫn vật thể hữu sanh đều đồng sanh, đồng tịch. Khi đã biết nguồn gốc của nhân-loại rồi thì phải biết nhận thức giá-trị đạo-đức của mình là con một cha, tứ hải giai huynh đệ, là cùng một ý nghĩa đó. Đức Thượng-Đế khai Đại-Đạo Tam Kỳ Phổ-Độ để tận độ chúng sanh thời kỳ mạt pháp này để chuyển thế thành thời Thượng Ngươn Thánh Đức. Ngài lấy Nho Tông làm nền tảng để chuyển thế với một chủ thuyết Đại Đồng, hàm xúc trong các trích đoạn Thánh Giáo sau đây:

1-Thánh Giáo ngày 27-10-1926 (18-09-Bính Dần):

“Giáo-lý của Thầy có mục đích dạy dỗ các con hòa hợp nhau trong sự sống chung, cộng đồng quyền-lợi và sinh hoạt..”

“Thầy chỉ có một lòng ước mơ cho các con biết thương yêu nhau trong Thánh ý của Thầy. Sự thương yêu là chìa khóa mở cửa Tam Thập Lục Thiên, Cực Lạc Thế Giới và Bạch Ngọc Kinh. Kẻ nào ghét sự thương yêu thì chẳng hề qua khỏi cửa luân-hồi.”

“Mọi sự khó khăn Thầy gánh vác, chỉ cậy các con thương yêu gắng công độ rồi.”

2-Thánh Giáo ngày 28-10-1926 (19-09-Bính Dần):

“Giáo-lý của Thầy sẽ là Đại-Đồng. Nếu nhân-loại biết tu hành

thì đó sẽ là nền hòa bình hứa hẹn chung cho tất cả các dân-tộc.”

3-Thánh Giáo ngày 28-11-1926 (26-10-Bính Dần):

“Người sống trên đời này dù thuộc giống dân nào cũng chỉ có một cha chung mà thôi,ấy là Trời đang chế ngự số mạng của các con.Tại sao các con lại chia rẽ nhau vì sự bất đồng đạo-ly,mà chính các con đều phải chung chịu đau khổ để rửa tội của các con ở thế-gian này.”

IV-SỨ MẠNG TÔN-GIÁO CỦA CÁC TÔN-GIÁO TRONG THIÊN NIÊN KỶ THỨ III

Các tôn-giáo từ ngàn xưa đã từng giáo dân qui thiện.Tuy nhiên Đức Chí-Tôn đã đưa ra một định đề rằng:

“Ngày nào còn một lẽ bất công trên đời này là sứ mạng tôn-giáo chưa thành.”

Do đó,chúng tôi xin đưa ra các nhận định sau đây để định hướng sứ mạng tôn-giáo trong thiên niên kỷ thứ 3:

1-Thứ nhất: Sứ mạng tôn-giáo theo Thánh Giáo qui định thật là vô biên.con người trong vạn vật bao giờ cũng chủ tâm tìm kiếm nguyên nhân của mình hầu định phận đối với tạo đoan vạn vật.Muốn biết mình,con người phải học lấy cả sự bí-mật huyền-vi của vạn vật hữu sanh tại trần thế để so sánh.Thấy đặng cái sống của vạn vật mới biết đặng cái sống của mình.Thấy đặng cái trí năng,trí giác của chúng sinh mới tìm được các tâm linh của mình.Thấu đáo đặng tâm linh mới biết được Thiên lương là do chí thiện.Khi hiểu được cái Thiên lương ấy là mẫu nhiệm,huyền bí,tả không cùng,hiểu không tận,nói không tột,mới định phủng cái danh là Đạo.vì cơ chữ Tâm được dụng làm chủ đích.Các vị Thánh Nhân Giáo-Chủ các Đạo ngày xưa cũng lấy chữ Tâm làm nguồn cội.

2-Thứ hai : Chữ Tâm hay Lương-tâm là một danh-từ chỉ cái hình bóng của Trí Thức Tinh-Thần.Đạo gọi là Nhứt Điểm Linh Quang.Mà Nhứt Điểm Linh Quang do Đại Điểm Linh Quang

sản xuất nên nó vô cùng, vô tận, nhân-loại khó tìm. Hễ có tìm là có biết, mà hễ biết lại càng muốn biết nữa, càng biết lại càng thấy dốt. Bởi thế, sự biết của tánh đức tức Tâm con người chưa hề thấu đáo đặng bí-mật của tạo đoan. Vì chưa một phàm nhân nào tại trần thế này mà Đấng Chí-Tôn giao trọn huyền-vi bí-mật của Trời Đất.

3-Thứ ba: Chữ Đạo dễ nói mà hình vật của Đạo vốn không tìm. Đạo do trí thức tinh-thần mà xuất hiện. Chưa có một vật hữu vi nào hiện hữu tại thế này mà không có Đạo. Cái vĩ-đại của Đạo thật khó sở hữu sở mó, mà danh Đạo lại dễ bị lợi dụng.

4-Thứ tư: vì cái vô cùng vô tận của Đạo lại phải đứng trong mặt luật tương đối của cơ đời, nên đã biến hình biết bao tư-tướng, phô bày biết bao tướng diện ảnh hình. Tranh nhau từ cái khôn cái khéo; hơn nhau từ cái xảo cái ngoan; sánh nhau từ cái cao cái sâu; giành nhau từ cái sang cái trọng; rớt cuộc ta chỉ để lại một trường luận biện chánh chánh tà, chưa biết cái quyền năng của Đạo là tạo cái hay trong cái dở, chưa ai lấy được một triết-lý nào dù cao siêu đến đâu để làm môi giới chuẩn thẳng hầu định đức tánh loài người cho cùng tận.

Vì thế, chữ Đạo dễ bị lợi dụng để làm phương chước cho sự đua tranh. Chánh giáo một phần dễ bị mờ tối làm môi trường cho quỉ vương tung hoành. Đạo chưa làm tròn Thiên sứ chính là vì các lẽ ấy.

Từ những nhận xét trên, chúng tôi nhận thấy sứ mạng của tôn-giáo trong thiên niên kỷ thứ 3 phải là một sứ mạng dung hợp hay liên hữu theo Thánh Ý Đấng Chí-Tôn, lấy đạo thực nghiệm của tam giáo (Phật Đạo, thánh Đạo, Tiên Đạo) làm máy huyền-vi, lấy Nho tông làm chuẩn thẳng để chuyển thế. Nói cách khác, sự đoàn-kết thật sự tôn-giáo thế-giới thành một Liên-hiệp tôn-giáo hoàn vũ trong Thánh Ý của Đức Thượng-Đế toàn năng với Thánh Ước: "Thiên Thượng-Thiên-Hạ; Tình Thương và Quyền Công-Chánh (Dieu et Humanité - Amour et Justice). Làm được như thế, chúng tôi tin tưởng rằng sứ mạng tôn-giáo sẽ hoàn thành, nhân-loại sẽ đại-đồng, càn-khôn sẽ an

tình. Chúng tôi xin trích bài tứ tuyệt sau đây của Đức Cao-Đài định hướng về sứ mạng của tôn-giáo trong Tam-Kỳ Phổ-Độ:

“Một Trời, một Đất, một nhà riêng,
Dạy dỗ như sanh dạng dạ hiền.
Cầm mối thiên cơ lo cứu chúng,
Đạo người vẹn vẽ mới thành Tiên.”

V-Sứ mạng của tôn-giáo đối với dân-tộc và đất nước:

Từ những nền tảng dung hợp nêu trên, các tôn-giáo Việt-Nam cũng không thể đi ngoài Thánh Ước đó. Tôn-giáo Việt-Nam còn có trọng trách hết sức khó khăn và tế nhị trong giai-đoạn hiện tại. Các tôn-giáo Việt-Nam phải ép mình trong sự đàn áp suốt 25 năm qua để vun bồi đạo-đức cho như sanh và gìn giữ chính nghĩa. Con đường trước mặt, việc gìn giữ đại đoàn-kết tôn-giáo là nhu-cầu bức thiết hơn lúc nào hết. Thánh Giáo Cao-Đài vào giờ Sửu ngày 23-03 Canh Ngọ (21-04-1930) trích đoạn như sau:

“Hại nữa, là các con lại bị nó tàng ẩn,, xô cho dang nhau, bứt rời tình đoàn thể, chặt lìa dây liên lạc, giành xé cắn rứt nhau như kẻ khác nhà, gà riêng ổ, cho đừng có thể lực chi mà kinh chống với chúng nó; rồi rồi cuộc lại, thì các con bị manh mún phân chia, sa vào hang sâu vực thẳm.”

Với tình hình như thế, Thánh giáo năm 1930 cũng nêu lý do đưa đến hoàn cảnh đất nước hiện tại và còn hướng dẫn chúng ta chọn hướng đi vững chắc trong tương-lai trong bài Thánh Thi sau đây:

“Biển chuyển trời Nam cuộc đảo huyền,
Trả vay cho sạch hết oan khiên,
Trường đời đem thử gan anh tấn,
Cửa Đạo mới ra mặt Thánh Hiền.
Đau khổ rán gìn nhân-nghĩa vẹn,
Tang thương chờ hưởng huệ ân riêng.
Non sông Việt Chung ngày êm lặng,
Chung sức cùng nhau đức lập quyền.”

“Chung sức cùng nhau đức lập quyền.”

Rõ ràng là tiêu hường cho sứ mạng các tôn-giáo Việt-Nam trong đầu thiên niên kỷ này.”Đức lập quyền” còn có nghĩa là nền tảng hòa-bình và dân-chủ của dân-tộc tương-lai theo Thánh ý phải dựa trên giá-trị tinh-thần đạo-đức dung hợp truyền thống của dân-tộc có từ thời Đinh,Lê,Lý,Trần đã lấy tam giáo làm nền tảng quốc học.Đức Chí-Tôn chọn Việt-Nam để khai Đạo Cao-Đài cũng do nơi nền tảng đó mà hoàng dương nền chánh giáo.

VI - KẾT-LUẬN

Tóm lại,sứ mạng tôn-giáo hoàn vũ trong thiên niên kỷ thứ ba là một sứ mạng Liên Hiệp,như Đức Chí-Tôn Ngọc-Hoàng Thượng-Đế hằng dạy dỗ.Và mới đây,Đức giáo-Hoàng Phao-Lồ Đệ 6 cũng đã cổ vũ trong sứ điệp ngày đầu thiên niên kỷ 2000.Toàn thể tôn-giáo phải ngồi lại với nhau,nhìn nhau là một cội nguồn,cùng thi hành một sứ điệp chung là tận độ chúng sanh nhân danh Thượng-Đế.Có như thế,một nền hòa bình vĩnh cửu thế-giới và một nhân-loại đại đồng sẽ đến,để nhân-loại chuẩn bị chuyển sang thời-kỳ tứ chuyển thượng nguơn Thánh đức,như lời Thánh Giáo sau đây của Đức Chí-Tôn đã khẳng định:

“Chừng nào Đất dấy Trời thay xác,
Chư Phật Thánh Tiên xuống ở trần.”.

Hai câu Thánh Thi nêu trên đây,Đấng Chí-Tôn cho chúng ta biết là nhân-loại và địa-cầu cứ thăng tiến mãi,hướng đến tận thiện tận mỹ,vật xinh,người đẹp.Nhân-loại sẽ tiến triển từ nhưn phẩm đến bậc chí linh,tiến đến ngày chót hết là Thần Thánh Tiên Phật ở tại địa hoàn này.Đó sẽ là biểu tượng của thời Thượng Nguơn Thánh Đức,mục tiêu tận độ chúng sanh của Đức Thượng-Đế toàn năng trong thiên niên kỷ thứ 3 này vậy.

HẾT

ĐẠO & TÔN-GIÁO

Đây là một đề tài vô cùng rộng lớn, nhưng chúng tôi muốn dùng vài trang giấy để cùng thảo luận với một số bạn đạo mới bắt đầu tìm hiểu về ý nghĩa của hai danh từ Đạo và Tôn giáo, hầu có một ý niệm khái quát về hai từ đó.

1.- TÔN GIÁO LÀ GÌ ?

Theo duy vật, khi một xã hội mất đi sự công bằng, một số đông dân chúng rơi vào cuộc sống lầm than, cơ cực, bi đát. Bỗng có một nhân vật có trí thông minh vượt hẳn những người chung quanh, dám nhìn thẳng vào sự thật xã hội, phân tích, truy nguyên và tìm giải pháp cải tạo, rồi đưa ra một triết thuyết, được những người chung quanh nhìn nhận là đúng là hay, khả dĩ đem được hạnh phúc chân thật cho dân chúng, rồi những người ấy chấp nhận hệ thống triết thuyết ấy, thế là một Tôn giáo ra đời.

Theo duy tâm, vào đời mạt pháp, tà khí lẫy lừng, loài người bị ác quỷ cám dỗ, quên dần thiên tánh, mãi lặn hụp trong bể trầm luân. Thấy thế, Thượng Đế cho chư Phật, Tiên, Thánh giáng trần, thi thố vài huyền diệu khiến nhân dân kính phục, rồi truyền dạy những giáo lý cao siêu, dắt

dẫn dân chúng ra khỏi vòng hắc ám. Các Đấng ấy không thể đi khắp nơi truyền giáo độ đời, nên thâu một số môn đệ thay mình đi hoằng pháp, thế là một Tôn giáo ra đời.

Như vậy, có thể nói : *Tôn giáo là một triết thuyết pha chút thần quyền, do các bậc Thánh chọn đề xướng ra làm con đường hướng dẫn loài người lánh xa cuộc sống bi đát, tối tăm, tội lỗi.*

Dem phân tích từ vựng : *Tôn* là một ngành, một học phái. *Giáo* là dạy. *Tôn Giáo* là một học thuyết dạy con người tín ngưỡng và tu hành. Nếu người nào thực hiện đúng theo lời dạy của tôn giáo thì lúc người đó còn sống, họ có đời sống tâm linh an lạc hạnh phúc, tâm trí trở nên sáng suốt; còn khi người đó chết, linh hồn sẽ được ban cho phẩm vị Thánh, Tiên, Phật, và đời đời hưởng cực lạc nơi cõi *Thiên Liêng Hằng Sống*.

2.- ĐẠO LÀ GÌ ?

Nhiều vị giáo chủ của các tôn giáo đã giải nghĩa danh từ *Đạo*, nhưng hầu hết các vị đều cho rằng khó mà làm cho chúng ta hiểu được đủ nghĩa của chữ *Đạo*. Trong dân gian, chúng ta thường hay lầm lẫn hai chữ *Đạo* và *Tôn giáo*, có khi chúng ta lại lầm tưởng rằng hai từ ấy đồng nghĩa với nhau.

Theo *Đức Lão Tử*, thì *Đạo* là cái nguyên lý hoàn toàn huyền diệu, không thể bàn được, không thể định danh được, không thể dùng lý trí mà hiểu được. Muốn hiểu *Đạo*, phải dùng *Tâm* mà thôi. Vậy *Đạo* là cái nguyên lý vô danh, vô hình ảnh, nó là nguyên căn của Trời Đất và vạn vật.

Đức Lão Tử tả cái vô danh ấy như sau : Có một vật do sự hỗn hợp mà thành, nó sanh ra trước Trời Đất, vừa trống không, vừa yên lặng, đứng yên một mình mà không biến cải, trôi đi khắp mọi nơi mà không thôi. Có thể là mẹ đẻ của thiên hạ. Ta không biết tên nó là gì, phải đặt tên chữ cho nó là *Đạo*.

Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, Quyển 1 trang 3, Đức Chí Tôn giảng nghĩa thông thường của chữ *Đạo* như sau : “ *Đạo* là gì ? Sao gọi là *Đạo* ? *Đạo* là con đường để cho Thánh , Tiên, Phật, đọa trần do theo mà hồi cực vị. *Đạo* là đường của các nhơn phẩm do theo mà lánh khỏi luân hồi. Nếu chẳng phải do theo *Đạo* thì các bậc ấy đều lạc bước mà mất cả ngôi phẩm. *Đạo*, nghĩa lý rất sâu xa, nhưng phải hiểu trước bao nhiêu đó, rồi mới học cái nghĩa huyền bí khác cho đích xác đặng”. Như vậy, nghĩa thông thường của *Đạo* là con đường tu, là tôn giáo. Theo nghĩa thông thường thì *Đạo Cao Đài* hay *Tôn giáo Cao Đài* cũng như nhau.

Theo nghĩa triết lý, *Đạo* là *Hư Vô chi Khí* (*Khí Hư Vô*), có trước Trời Đất, chẳng những không tên mà còn vô hình, vô sắc, vô xú (không mùi) nữa. *Hư Vô chi Khí* là khí chất nguyên thủy, biến hóa sanh ra *Thái Cực*, là ngôi của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế. *Thái Cực* biến hóa sanh ra *Lưỡng Nghi* : Dương quang và Âm quang. Âm Dương mới phối hợp sanh hóa ra càn khôn vũ trụ và muôn loài vạn vật.

Tóm lại, *Đạo* rất huyền bí cao siêu. Trước khi có Trời Đất thì đã có *Đạo*. Cái nguồn cội ấy, khi bất động thì gọi là *Đạo*, khi đã động và chuyển hóa thì gọi là *Đấng Thượng Đế*, *Đấng Tạo Hóa*. *Đấng* ấy là *Đấng duy nhất*,

tuyệt đối, và mỗi tôn giáo gọi Đấng ấy bằng mỗi danh từ khác nhau.

3.- TƯƠNG QUAN GIỮA ĐẠO VÀ TÔN GIÁO

Trên thế gian có nhiều tôn giáo khác nhau, do nhiều vị Giáo chủ sáng lập trong nhiều thời kỳ khác nhau, tại những địa phương khác nhau. Các tôn giáo tuy khác nhau, nhưng đều là cái thể của chữ *Đạo*. Nói khác đi, tôn giáo là cái cửa đi vào tòa nhà Đạo, hay tôn giáo là con đường dẫn đến mức cuối cùng là Đạo, và Đạo là Chơn lý tuyệt đối. Mỗi tôn giáo chỉ là một khía cạnh, là một màu sắc của Chơn lý, nó chỉ nói lên phần nào của Chơn lý mà thôi. Không một tôn giáo nào diễn đạt được hết chơn lý. Vì *Chơn lý là Đạo, là Thượng Đế*, là nguyên lý tuyệt đối, tuyệt diệu tuyệt huyền, nên không thể diễn đạt bằng ngôn từ, vì ngôn từ có giới hạn. Và lại, tôn giáo mở ra để giáo hóa nhơn sanh nên phải tùy thuộc trình độ của nhơn sanh, vì vậy *tôn giáo phải có giới hạn*.

Các Đấng như *Đức Phật Thích Ca, Đức Lão Tử, Đức Khổng Tử, Đức Chúa Jesus Christ, ...* và các vị *Giáo chủ khác*, đều là những vị lãnh lĩnh của *Đức Thượng Đế* để giảng trần với sứ mạng giáo hóa một sắc dân ở một địa phương, thể hiện những màu sắc tốt đẹp khác nhau của *Chơn lý*, hầu tùy duyên trợ lành, tùy phương tiện và trình độ mà hướng dẫn nhơn sanh phấn đấu vươn lên đến sự giác ngộ sáng suốt. Vì nhơn loại có nhiều chủng tộc khác nhau, có trình độ tiến hóa khác nhau, nên *Thượng Đế* phải lập ra nhiều tôn giáo để thích hợp với từng hoàn cảnh mà giáo hóa nhơn sanh, độ rỗi nhơn sanh. Nhưng người đời còn quá mê lầm, nên người ở tôn giáo này thường bài xích tôn giáo

kia, tự cho tôn giáo mình là chánh, tôn giáo kia là tà, gây nên nhiều hiềm khích chia rẽ, đưa đến nhiều cuộc chiến tranh tàn khốc đau thương.

Ngày nay, như loại đang ở vào thời kỳ cuối của *Hạ Ngươn Tam Chuyển*, gọi là *Đời Mạt kiếp*, để bước qua *Thượng ngươn của Tứ Chuyển*, gọi là *Đời Thượng ngươn Thánh Đức*, Đức Thượng Đế mở lòng Đại từ bi, khai sáng Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ gọi tắt là Đạo Cao Đài, để tha thiết kêu gọi toàn thể nhân loại *một lần cuối cùng trước khi Tận Thế Đại Hội Long Hoa*.

- *Thứ nhất*, như loại dù khác chủng tộc, nhưng đều có chung một gốc sinh ra là *Thượng Đế*, Đấng Cha lành thiêng liêng của toàn cả chúng sanh. Do đó nhân loại cần phải xem nhau như anh em một nhà, phải thương yêu nhau, giúp đỡ nhau, kẻ khôn phải dẫn đường kẻ dại, kẻ giàu phải nâng đỡ kẻ nghèo, kẻ mạnh phải bảo vệ kẻ yếu.

- *Thứ nhì*, như loại dù khác tôn giáo, nhưng có một nguồn gốc chung là *Đạo* và đều có mục đích là tiến hóa trên đường đạo đức tốt đẹp, nên phải hòa đồng cùng nhau, xem nhau là đồng tâm đồng chí, để giúp nhau cùng tiến hóa.

Trên đây là hai mục tiêu quan trọng nhất mà người tín đồ Cao Đài hằng tâm ghi nhớ thực hiện.

Đức Thượng Đế đã từng dạy : *"Nay tuy các con chẳng thấy dựng hành vi mẫu nhiệm, mà chính mình Thầy đã đến nói, các con cũng nên tin nơi Thầy mà cho rằng lời Thầy dạy là chơn thật. Nếu các con đợi đến buổi chung qui,*

hồn ra khỏi xác mới thấy cơ mầu nhiệm đặng, thì chừng ấy đã muộn rồi.”(TNHT, Q1, trg35).

4.- Kết Luận

Tôn giáo là Chơn lý tương đối, Đạo là Chơn lý tuyệt đối mà các Tôn giáo cần đạt tới. Đạo chỉ có một, còn Tôn giáo thì có nhiều. Có thể ví : Tôn giáo là những con đường dẫn lên đỉnh núi, mà đỉnh núi là Đạo. Tôn giáo này khác với Tôn giáo kia cũng như những người leo núi : khi mới trèo lên thì người bên chơn núi này khác với kẻ bên chơn núi kia, nhưng khi đến đỉnh núi thì cũng gặp nhau một chỗ. Ước gì, “ từ khi dương ở dưới chơn núi, thì tất cả các nhà đặng cao đều đã biết nhau, yêu thương nhau”. Nói một cách khác nữa, Đạo và Tôn giáo có thể ví như một chiếc lồng đèn có nhiều mặt kính màu khác nhau, ánh sáng của ngọn đèn ở giữa là Đạo, ánh sáng màu từ mỗi mặt kính phát ra là Tôn giáo.

Hiển tài Nguyễn Trung Đạo sưu tầm

GHI CHÚ

Những chữ in nghiêng và ở trong dấu ngoặc kép “...” là những lời trích dẫn từ Thánh-Giáo.

Lời người sưu tập:

Người xưa nói: Kẻ có lòng thành, hiếu thảo khi được của ngon, trên không quên dâng cho vua ngự, trong nhà không quên dâng cho cha mẹ, chỗ bạn bè không quên chia sẻ nhau cùng hưởng.

Nay tôi tiếp được quyển "Dưỡng Chơn Tập" xem đi xem lại nhiều lần, nhận thấy đây là tập sách quý mà các bậc bề trên không còn tại thế, chỉ còn các bạn đạo xa gần, cho nên tôi không ngần ngại xin đăng trên Tập-San Thế Đạo để chúng ta cùng chung hưởng cái Tinh-hoa của Tam-giáo được trình bày trong tập sách này.

San Jose, Xuân Kỷ Mão.

Đạt Thông Dương văn Ngừa.

DƯỠNG CHƠN TẬP

(Tiếp theo)

9-TÁNH MẠNG

Tánh Mạng gồm chung một bản thân,
Tánh về Tâm Địa thị Nguơn Thần.
Mạng về Nguơn Khí sanh Chơn Tức,
Tánh Mạng song tu, dứt nghiệp trần.

Trần ai phờ phỉnh khách si mê,
Bỏ Tánh quên Tâm mất lối về,
Kéo Tánh về Tâm, Tâm tự giác,
Giải tan nghiệp chướng khổ trăm bề.

Bề nào rồi cũng phải ra đi,
Sống kiếp trầm luân có nghĩa gì?
Tánh Mạng không thông đường Đạo Pháp;
Trách sao không thoát khỏi sầu bi.



Người mới vào học Đạo, trước phải hiểu biết hai chữ "Tánh-Mạng". Tánh có nguồn là Tâm Địa. Mạng có gốc là Chơn Tức (tức là hơi thở sâu) Gốc Mạng phải vững bền, nguồn Tánh phải trong sạch.

Có kẻ hỏi:

-Nguồn Tánh làm sao mới gọi trong sạch?

Trả lời:

Trong ngoài đều quên là trong sạch.

Lại hỏi:

-Gốc Mạng làm sao mới gọi vững bền?

Trả lời:

Thần Khí giữ nhau thì đặng vững bền.

Tánh ấy là Thần. Mạng ấy là Tinh với Khí. Trong

Thái Cực Đồ có nói: Vô Cực chi chơn, nhị ngũ chi tinh; hai cái hiệp lại đúng phép thì ngưng tụ, mới có con người sanh ra. Cái gọi là Tánh đây là Vô Cực chi chơn (1), còn cái ta gọi là Mạng đây là Nhị Ngũ chi tinh (2).

Vô Dịch Tử nói rằng:

-Tánh ở trong Tâm. Tâm không một phần thì Tánh hiện một phần. Tâm không mười phần thì Tánh hiện mười phần. Tánh hiện tức là Tánh tận (3) rồi. Vậy thì dứt niệm tưởng là cốt để tận Tánh. Tánh tận một phần thì Thần Khí ngưng tụ một phần,

(1) Vô Cực chi chơn là cái tánh chơn không trong Khí Vô Cực.

(2) Nhị Ngũ chi tinh là cái tinh ba trong hai số ngũ, ấy là Khí mỗ thổ lão dương hiệp với Khí kỷ thổ lão âm tại cung khôn, gọi là địa thập thành chi, kết thành đạo khuê.

(3) Tận nghĩa là thiết hiện, tức là cái chi bị khuất lấp, nay đem bày ra chỗ quang minh.

Tánh tận mười phần thì Thần Khí ngưng tụ mười phần .Công phu của người học Đạo chẳng có chi khác,bất quá là thung dung mà đạt tới chỗ đó thôi.Đại khái công phu toàn ở chỗ dứt niệm tương.Tâm Tức nương nhau.Phép này rất lạnh chóng,là tại sao?

-Khí là mẹ của Thần.Thần là con của Khí.Tâm Tức nương nhau như con mẹ gặp nhau.Thần Khí dung hòa,thành ra một phiến,khẩn khít nhau hoài,lâu rồi sẽ thành đại định.Đó gọi là Đạo"qui căn phục Mạng,căn thâm đế cố,trường sanh cứu thị (về gốc để tiếp Mạng,gốc sâu thì rễ chắc,đặng mạng sống lâu dài.)

Hà Tiên Cô nói rằng:

-Hơi thở còn một mấy lông chưa định,thì Mạng chẳng phải của ta.

Ta lại nói rằng:

-Tâm còn một sợi chỉ chưa quên,thì hơi thở không hề định được.

Con người có Tánh Trời Đất (phú cho) và tánh khí chất(tánh tập quán).Tánh Trời Đất là toàn thể của Thái cực,mà hề phân ra Âm Dương,Ngũ Hành,thì hóa ra tánh khí chất,tức là cái thật thể của Thái Cực sa vào trong khí chất,chớ chẳng phải có một tánh nào riêng khác.

Trương tử nói rằng:

-Biết đem ngược trở lại thì Tánh Trời Đất còn.

Có kẻ nói:

-Biết đem ngược trở lại có đạo chăng? (có phương pháp chăng?)

Trả lời: Có !

-Mong sao đừng nghe giải.

-Nho nói:Tẩy Tâm thối tàng vu mật(rửa lòng thối ẩn nơi chỗ kín mật).Phật nói:Quán tự tại(xem vào chỗ tự tại,bất động).Lão nói:Phục qui ư phác (trở lại tánh chất phác,thiệt thà).Đây là giai đoạn trước của phép đem ngược trở lại.

Nho nói:Tri chi nhi hậu hữu định,định nhi hậu năng tịnh(biết chỗ ngừng chỗ trú rồi,sau mới định,mới quyết;có định,có quyết rồi,sau mới lắng lặnng không xao xuyến).

Phật nói : Chiếu kiến ngũ uẩn giai không(người vào sâu cảnh bát nhả soi thấy ngũ uẩn - là sắc,thọ,tưởng,hành,thức-đều không,chẳng có thật thể.) Lão nói: Qui ư anh nhi (trở lại như con nít).Đây là giai-đoạn giữa của phép đem ngược trở lại.

Nho nói : Vô ý, vô tất, vô cố, vô ngã(không ý riêng, không vụ tất cái này hơn cái kia, không cố chấp, không thiên lệch về mình).Phật nói: Vô nhân, nhĩ, tỉ , thiết, thân, ý (chẳng có mắt,tai,mũi,lưỡi,thân mình,y thức).Lão nói: phục qui vu vô Cực (trở lại lý Vô Cực).Đây là giai-đoạn sau của phép nói trên.

Tánh người vốn lành ,mà nếu nó có chỗ không lành,là tánh khí-chất đó.Biết nó là tánh khí-chất mà không để nó khiến mình,là phương biến đổi tánh khí chất.

Bát thập ngũ tuế đại lão hán,
Mỗi nhứt tịnh tọa vô sự cán.
Đạo nghĩa minh liễu một để thuyết,
Kinh thơ kiến liễu lãn đái khán.
Thức đặc nhứt tánh thị chủ tế,
Chiếu phá vạn duyên giai không huyễn.
Tấn đạ,m tiêu điều,tự tại hoạt,
Tải bất dữ nhưn,nhàn xá đạ.

Nghĩa là:

Tám mươi lăm tuổi một ông già,
Mỗi bữa ngồi thiền,việc lánh xa.
Đạo nghĩa rõ rồi, không luận đến,
Sách kinh thấy đó ,biếng xem qua.
Đặng tưởng một tánh là chơn chánh,
Xét thấu muôn duyên nấy huyễn tà.
Tự tại,thung dung,ngày tháng rộng,
Chẳng cùng thế tục chuyện phi phà.

Bạch Tấn Lão Nhưn nói rằng:

-Vô cực chỉ chơn là Lý đó,là Tánh đó;nhị ngũ chi tinh là Khí đó,là Mạng đó.Từ xưa đã có nhiều nhà đại Nho phát minh chỗ bí áo của một là Lý,hai là Khí,thì đủ thấy dưới trời này chẳng đâu có Khí mà không Lý,cũng chẳng đâu có Lý mà

mà không Khí; còn trong mình người, chẳng đâu có Tánh mà không Mạng, cũng chẳng đâu có Mạng mà không Tánh.

Sao Thích, Đạo hai tông giáo, mỗi bên nắm một mối, xúm nhau cãi lầy lằng xằng vậy? Xét ra đều bởi lý Thái cực, hai bên chưa rõ thấu. Cho nên nguồn tánh mạng xé ra thành hai miếng, mới có Thích môn trọng tánh học, Đạo giáo trọng mạng công, chia phe rẽ bọn, cũng như mào Thích, mào Đạo chẳng đồng vậy, rất làm cho những người triết ngộ thất cười! Ôi ! sao không lấy bài này mà đọc cho kỹ?.

Nguyễn Minh Thiện phiên dịch
(còn tiếp)

THÁNH GIÁO

-Các con ! Thầy đã lập thành Thánh Thất; nơi ấy là nhà chung của các con ; biết à !

Thầy lại qui Tam Giáo lập Tân Luật, trong rằm tháng 10 có đại-hội Tam giáo nơi Thánh Thất. Các con hay à !

Sự tế tự sửa theo "Tam Kỳ Phổ-Độ" cũng nơi ấy mà xuất hiện ra; rõ à !

Thầy nhập ba chi lại làm một là chủ ý qui tụ các con trong Đạo

Thầy lại một nhà. Thầy làm Cha Chưởng Quản ; hiểu à !

Từ đây trong nước Nam duy có một Đạo chơn thật là Đạo

Thầy đã đến lập cho các con . . .

Thầy phải buộc các con hiệp chung trí mà lo vào đó, nghe à !

Từ đây các con sẽ cực nhọc hơn, vì Thầy phân phát phận sự cho mỗi đứa, vì chẳng vậy các con sanh nạnh nhau, tựa hồ chia phe, phân phái là điều đại tội trước mắt Thầy vậy, nghe à !

Thánh Ngôn Hiệp Tuyển

Sinh hoạt Đại Đạo Thanh Niên Hội (Xin xem tin ở trang 94)



Táo ĐĐTNH đọc số báo cáo thành quả ĐĐTNH năm Kỷ Mão.





HT Nguyễn Văn Xã, Q. Khâm Châu California trao bằng khen cho Ngô Thiện Đức, Tỉnh Hội Trưởng ĐĐTQH.





HH Đặng Ngọc Thượng, Phụ tá Nội Vụ Châu Đạo California trao bằng khen cho em Nguyễn Ngọc Linh.



Lời Toà-Soạn: Nhằm mục tiêu phục vụ đồng đạo và thân hữu với Tập-San Thế Đạo càng ngày càng khởi sắc hơn, phong phú hơn với những bài nghiên-cứu về giáo-lý, triết lý thâm sâu hơn, xúc tích hơn, Ban Thế Đạo Hải Ngoại đã mời Bác-Sĩ Nguyễn Văn Thọ cộng tác và đã được Bác-Sĩ Nguyễn Văn Thọ nhận lời.

Bác-sĩ Nguyễn Văn Thọ là nhà nghiên-cứu đã nghiên-cứu rất thâm sâu về đạo học, về triết-lý và đã có nhiều công trình đáng kể.

Hôm nay, chúng tôi xin giới-thiệu với quý đồng đạo và thân hữu Bác-sĩ Nguyễn Văn Thọ với bài đầu tiên này.

THUYẾT

THIÊN ĐỊA VẠN VẬT ĐỒNG NHẤT THỂ với
CÁC TRIẾT-GIA TRÊN THẾ-GIỚI

hay là

**CHÂN ĐẠO NỘI TÂM là CON ĐƯỜNG HIỀN
THÁNH MUÔN THUỞ, MUÔN PHƯƠNG**

Bác-Sĩ Nguyễn Văn Thọ

Các Thánh Triết này từ xa xưa đã lan tràn khắp thiên hạ. Các Thánh Triết này sau trước đều chủ-trương con người có bản thể Trời và có thể trở về sống kết hợp nhất như với Trời (Union mystique avec Dieu; Mystical union with God; hay Atonement=At one ment).

Họ chủ trương vũ-trụ này đã từ một đại thể phóng phát, tán phân ra mà thành (emanation theory), sẽ biến hóa đa đoan, nhưng lúc chung cuộc muốn loài lại trở về với đại thể trên (Final Apocastatasis).

Học thuyết này, Âu Châu gọi là The Emanation Theory hay Monistic Theory. Á-châu gọi là thuyết Nhất thể tán vạn thù, vạn thù qui nhất thể.

Kinh Dịch cũng chủ trương như vậy.

Vì một kiếp người không sao đủ để trở về với Trời, nên các triết gia theo chiều hướng trên đều chủ trương con người sẽ tái sinh. Có điều chắc chắn là các triết gia có chủ trương trên, bất kỳ thuộc đạo giáo nào, đều là những bậc thánh hiền đạo cao, đức cả. Lời họ giảng đều giống nhau :

Mạnh Tử viết : tiên thánh, hậu thánh, kỳ quỹ nhất dã (Mạnh Tử, Lưu chương cú hạ, 1).

Ramakrishna viết: Thánh hiền sau trước đều có những lời giảng dạy như nhau (tous les sages ont un enseignement unique. L'enseignement de Ramakrishna, p.256)

Các đạo giáo lớn ở Á-châu như Bà-La-môn, Phật, Lão, Khổng, Cao-Đài đều theo thuyết Thiên địa vạn vật đồng nhất thể.

Sau đây là tóm lược thuyết Thiên địa vạn vật đồng nhất thể :

1-Vũ-trụ hữu hình này là những phân thể của một Toàn Thể, đã được phóng phát, tán phân ra.

2-Như vậy, vạn hữu đồng căn, dị dạng, nhất thể vạn thù.

3-Thượng-Đế tiềm ẩn trong lòng quần sinh, vũ trụ.

4-Giác ngộ là biết rằng mình có bản thể Thượng-Đế, có tính Trời.

5-Tìm Trời, tìm Đạo phải tìm trong lòng, phải đi vào nội tâm.

6-Lúc chung cuộc vạn vật sẽ siêu thăng, trở về với Thượng-Đế. Như vậy, chung cuộc là hòa hợp.

7-Vũ-trụ, lịch-sử chuyển hóa hai chiều, vãng lai, thuận nghịch, thành một chu-kỳ (Conception cyclique de l'histoire).

I-Các triết-gia Tây phương đã theo thuyết Thiên Địa Vạn Vật nhất thể:

1:Pythagoras (582-507 BC)

Ông mở trường ở miền Nam nước Ý, quảng bá thuyết Tứ Tượng mà Ông gọi là Tetraktys hay Vạn hữu. Ông trường trai và chủ trương luân-hồi.(1)

Ông chủ trương vạn vật đã do một căn cơ Duy Nhất sinh hóa ra(2). Ông tin có Thượng-Đế nhưng lại tin rằng Thượng-Đế tiềm

ấn trong lòng vạn hữu. Ông không chủ trương thờ lạy Thượng-Đế bằng những hình thức bên ngoài, như lễ nghi, hình thức, lễ lạt, cúng quả (3) Pythagoras cho rằng con người có thể kết hợp với Thượng Đế và trở nên bất tử, trở thành thần minh (4).

2-Plato (427-347) :

Plato cho rằng con người sống trong hình tượng (Phenomena) nên không biết gì về thế-giới Chân thực (Noumena), ông tin rằng con người có hồn thiêng bất tử, tin luân-hồi, và con người có thể sống trong thế-giới chân thực của Chân, Thiện, Mỹ.

3-Môn phái Eleatics (Xenophanes và Parmenides sáng lập thế kỷ VI và V B,C)

4-Plotin (khoảng 204-270)

Plotin là môn đệ của Ammonius Saccas (c 160-242) và là một trong những người sáng lập ra môn phái Tân Bá Lạp Đồ (Néo-Platonism)

Đối với Plotin và môn đệ Ông là Porphyry (223-303) và Jamblicus (250-330) cũng như đối với các người theo môn phái Kabbale thì Thượng-Đế là Nguyên-Nhân Nội Tại và là căn cơ sinh suất vạn hữu. Vạn hữu đều ở trong Ngài, đều sinh xuất ra từ Ngài, và sẽ trở về với Ngài. Thượng-Đế là Khởi Nguyên và là chung điểm vạn hữu. Ngài ở khắp nơi, vì vạn hữu đều ở trong Ngài và do Ngài mà sinh. Ngài chẳng có ở đâu, vì Ngài chẳng bị hạn chế trong một vật nào nhất định, và vạn hữu cũng không đủ để chứa nổi Ngài..

Gọi Ngài là Nhất, chỉ là gượng ép, vì không có từ ngữ nào thỏa đáng để mô tả bản thể Ngài. Ngài là Đấng Bất Khả tư nghị. (5).

Con người từ cõi thiêng liêng giáng trần, nên nhờ công phu tu luyện có thể kết hợp được với Đấng Duy Nhất, Tuyệt Đối. (6).

5-Môn phái Néo-Platonism (khoảng thế-kỷ thứ 3 C.N)

Người sáng lập ra môn phái là Ammonius Saccas (c.160-

242) trụ-sở ở Alexandria. Ammonius Saccas có những đệ-tử trứ danh như Plotinus (v.205-270 A.D).Porphyry (223-303),Jamblicus (250-330),Giáo phụ Công Giáo Origen (c.185-c251 v . . . v . . .Môn phái này ảnh hưởng sâu rộng đến các triết-gia Công-giáo,hồi-Giáo và có nhiều điểm tương đồng với Mật Giáo,Mật tông Âu-châu,cũng như các đạo giáo Á-Châu.

Tự-điển The American Heritage Dictionary định nghĩa:"Néo-Platonism là một hệ-thống triết-học và đạo-giáo phát xuất từ Alexandria ,vào thế-kỷ III C.N,dựa trên học thuyết Plato và các triết-gia Hi-Lạp,mang nhiều màu sắc huyền học Á-Châu,với nhiều tư-tưởng Do-Thái và Công Giáo."

Theo chủ trương của Ammonius,tín-đồ Thiên Chúa Giáo,Do-Thái Giáo hay người ngoại giáo sẽ hết còn chống đối nhau ,vì nhờ rằng mọi người đều có cùng một chân-lý tuy hình thức bên ngoài có khác nhau..(7)

Ammonius gọi học thuyết của Ông là Tinh Hoa Thông Thiên học(The Eclectic Theosophical School) (8).

Bà Blavatsky cho rằng Ammonius chủ trương hòa hợp mọi đạo giáo,mọi giáo phái,mọi quốc-gia cho họ sống bình an dưới một nền luân - lý duy nhất dựa trên một chân-lý vĩnh cửu.(9) Đó là một nguyện vọng hết sức tốt đẹp.tiếp thay Thiên Chúa Giáo,Do-Thái Giáo v . . v . . không đồng ý với Ông.Năm 553 Công Đồng chung thứ năm đã lên án Thuyết Tái Sinh của Origen.(10).

Năm 414,Giám mục Cyril thành-phố Alexandria xui bộ hạ giết Bà Hypatia tại một bàn thờ Công Giáo.Sau đó kéo xác bà qua nhiều đường phố,và sau cùng là lóc hết thịt bà ra.Bà Hypatia,lúc ấy là trưởng môn-phái Néo-platonism ở Alexandria.

Sau đó các triết-gia môn-phái này rút về Athens,nhưng đến năm 529,trưởng phái này bị Vua Justinian đóng cửa,và 7 triết-gia cuối cùng của môn-phái trốn về miền Đông .Sau cái chết của Hypatia,Au-châu bước vào thời-kỳ hắc ám(the dark ages).Ảnh hưởng của môn phái này truyền sang Á-Rập,Ba-Tư và Tây Ban Nha chỗ nào thuộc quyền Hồi Giáo .Nên nhờ Công giáo coi môn phái này là ngoại Đạo (pagan philosophy) (11)

6-Các môn-đệ xa xăm của phái Néo-platonium thời Trung Cổ,

Trước hết là Thánh Saint Albert (1206-1280) và các đồ đệ Ông như Hugh,Ulrich,Dietrich và Master Eckhart.

Master Eckhart,Jean Jean (1260-1327) là một trong những huyền học gia nổi tiếng nhất Châu Âu từ trước đến nay.Đại khái Ông chủ trương rằng tinh Trời lồng trong vạn hữu,cho nên ai cũng có một tàn lửa.Trời trong mình.Nhờ sự giác ngộ con người có thể sống kết hợp với Trời,vì ngài là cùng đích muôn loài tiến tới (12).

Giáo-hội La-Mã đã định kết án Ông khi Ông còn sống,nhưng sau khi Ông mất 2 năm,tức là năm 1299,Đức Giáo-Hoàng John 22 mới phi bác 28 luận điệu của Ông.Ví dụ:

"Hồn ta có cái gì không được tạo nên,và không thể tạo nên.Đó là lý trí." Hoặc "Chúng ta hoàn toàn biến thành Chúa,và trở thành Chúa y thức như trong phép Thánh Thể,bánh biến thành mình Chúa.Tôi trở thành Chúa,theo cách Ngài làm tôi nên một với Ngài - chứ không phải nên giống Ngài.Nhân danh Chúa,thật tình không có gì là khác biệt ".Hoặc:"Cái gì mà Thánh Kinh nói về Chúa Giê-Su đều hoàn toàn đúng cho mọi người thánh thiện ,cho những người Trời. (13)

Eckhart tuy bị Giáo-Hội kết án,nhưng Ông có nhiều đệ-tử lỗi lạc như Tauler (1300-1331),như Blessed Henry Suso (1300-1366).Đọc tư-tưởng các vị trên,ta thấy hết sức siêu thoát.

Cũng vào thời ấy,ở Đức còn có Chân Phước John Ruysbroeck (1293-1381).Ruybroeck vẫn còn phân biệt "Chúa,tôi" chứ không dám xưng mình là một với Thượng-Đế như Eckhart Campbell cho rằng Eckhart thì tiến tới Vô Dư Niết Bàn,còn Ruybroeck tiến tới Hữu Dư Niết Bàn. (14).

Ruybroeck đi theo con đường của Thánh Augustin,Dionysius the Pseudo-Areopagite ,và Scotus Erigena,nghĩa là cũng gần giống như của môn phái Néo-Platonism.

7-Giordano Bruno (1548-1600) có tư-tưởng giống Néo-Platonism ,vì đã học các triết-gia Pythagoras,Platon,Néo-

platonist, Hermes. Ông vào dòng Đa-Minh năm 14 tuổi và thụ phong linh-mục năm 1572. vì tư-tưởng Ông khác với Giáo-Hội La-Mã, nên Ông đã phải chu du nhiều nước như Pháp, Thụy-Sĩ, Anh và dạy triết tại Paris và Oxford. Nhưng vì Ông bênh vực thuyết Copernic và thuyết luân-hồi, nên các Giáo-Sư Oxford xin Ông nghỉ việc. Ông bị toà hình án bắt tại Venice, bị tù và bị tra tấn 7 năm tại La-Mã nhưng Ông không chối bỏ những gì Ông đã giảng dạy, cho nên Ông bị lên giàn hỏa vào ngày 17 tháng 2 năm 1600.

Ông đại khái dạy rằng Trời và muôn vàn vũ-trụ là một, theo lẽ Nhân Quả :Trời là nhân, vũ-trụ là quả. Và hồn con người vì là một phần của Thượng-Đế, nên bất tử. Ông đã gọi Thượng-Đế là Natura Naturans và vũ trụ là Natura Naturata trước Spinosa. Ông cho rằng các truyện trong Thánh kinh cũng giống như truyện thần thoại Hy-Lạp. (15).

Bruno đã biết là máu chảy tuần hoàn trước Harvey. Ông viết: Cái gì di động để trở về điểm lúc ban đầu đều là theo vòng tròn. Chỉ có vòng tròn là di động liên tục và nghĩa-lý. Cái gì trong vạn hữu cũng là vòng tròn, sinh hoạt bằng Tâm tức là bằng Hồn. Từ hồn đó, năng lực sẽ di-động ra biên rồi lại trở về Tâm. . . . Đó là học thuyết xưa cho rằng vũ-trụ này đã được phóng phát ra, rồi lại trở về Tâm điểm. (16)

II-Các Triết-Gia Đông Á

1-Shankara

Shankara sinh vào cuối thế-kỷ thứ 8 ở Ấn-Độ. Ông được coi như là hoá thân của Thần Shiva. Ông chủ trương Nhất Thế, và cho rằng chỉ có Brahman là hiện hữu, còn thế-giới này là ảo ảnh. Con người chẳng qua là hiện thân của Brahman. Thần con người và Brahman là một thực thể.

Shankara có một trí nhớ phi thường. Cái gì người khác học 12 năm mới biết, thì Ông chỉ học một năm là nhớ hết. Ông nhận Govindapada làm sư-phụ. Govindapada là người đã đi sâu vào nội tâm để thực hiện Thượng-Đế. Ông dạy Shankara 4 khẩu quyết:

Prajnam Brahma Brahma là thuần thần (Brahman is pure consciousness)

Ayatma Brahma Hồn là Brahma (Soul is Brahman)

Tat Tvam Asi Anh là Thần đó (You are that consciousness.)

Aham Brahmami Tôi là Brahma (I am Brahman)

Khi Shankara lên 12 tuổi thì Govindapada sai Ông vào thành Bénarès để dạy mọi người tìm ra chân ngã của mình. Shankara đấu lý với một học giả trẻ danh thời bấy giờ là Mandaka Mishra. Mỗi người đeo một vòng hoa, và vòng hoa nào héo trước sẽ thua cuộc. Bà Mandaka Mishra tức là Bà Bharati làm trọng tài. Ai thua sẽ nhận đối thủ làm sư-phụ Cuộc đấu lý kéo dài 18 ngày và vòng hoa của Mandaka bắt đầu héo, nhưng vòng hoa Shankara vẫn tươi nguyên. Mandaka bị tuyên bố thua cuộc.

Sau đó Bà Mandaka xin đấu với Shankara về tình yêu, về các loại yêu đương, về ảnh hưởng của tuần trăng đến tình dục, v..v Shankara hẹn sau 40 ngày sẽ đấu lại. Shankara về, nhập vào vua Amaruka để tìm hiểu về yêu đương. Sau 40 ngày, và sau một cuộc tranh luận vấn Bà Barati xin chịu thua.

Chủ trương của Shankara là chỉ có Brahman là chân thật. Thế-giới này là hư ảo. Hồn con người với Brahman là một. Shankara cho rằng lễ nghi hình thức của Veda chỉ làm cho con người thêm nặng nghiệp mà thôi. Và mục đích của Veda là giảng về Brahman mà thôi (The only goal of the Vedas is Brahman). mục đích con người là tìm kiếm Brahman (Brahman is the supreme goal).

Brahman siêu xuất vũ trụ, Brahman là thuần thần. Thế-giới này là vật chất, cho nên muốn giải thoát, con người phải vươn lên trên thế-giới hữu hình này, phải bỏ hết những gì là "của mình" Shankara không chủ trương công danh, lợi lộc, vợ con. . .v. .v. Shankara hay Shankaracharya (Shankara acharya = thầy shankarya) chỉ sống có 32 tuổi. Ông đã dùng đời mình để dạy con người trở về với Brahman duy nhất. Atman hay Hồn đối với Shankara chỉ là một phần ảo giác, một phần bị che khuất của Brahman mà thôi (Atman or soul is but a covered portion or illusioned of the Supreme Brahman). Chân Ngã con người

đã bị che khuất bởi Vô Minh.(17)

Như vậy Shankara cũng đi tìm bản tính con người . Brahman tuyệt đối của Shankara cũng chính là Bản Thể rốt ráo của con người, chính là Chân Tâm, là Chân Như Môn của Phật Giáo.

9-Vivekenanda (1863-1902)

Đại-Sư Vivekananda là đại đệ-tử của Đại Thánh Ramakrishna (1836-1886). Tên thật Ông là Narendra Nath Datta và là người Bengali. Ông tốt nghiệp Đại-Học Calcutta trước khi gặp Ramakrishna.

Sau khi Ramakrishna viên tịch Ông tu trì ở Hy Mã Lạp-Sơn mấy năm. Năm 1893, Ông dự Đại-Hội Tôn-giáo Thế-Giới ở Chicago, đại diện cho Ấn Giáo. Lời giảng dạy của Ông được hội nghị hết sức tán thưởng và kính phục. Năm 1894 Ông lập tại Nữu Ước hội Vedanta (Vedanta society), năm 1897 Ông lập tại Ấn-Độ Mission Ramakrishna, tại Calcutta hội Belur Math và tại Hy Mã Lạp-Sơn tu viện Mayavati.

Năm 1898 Ông trở lại Mỹ lập thêm nhiều hiệp hội Vedanta và dự hội nghị Tôn-giáo Thế-Giới năm 1900 họp tại Paris. Khi mới gặp Ramakrishna, có một lần Ramakrishna chạm vào Ông, làm cho cảm giác về Bản Ngã biến mất và Chân Ngã (The Real Self) hay Thiên Tính hay Phật Tính hiển lộ ra.

Vivekananda thường rao giảng là chúa ở ngay trong mỗi người chúng ta và rằng mỗi người chúng ta sinh ra là khám phá cho ra cái Thiên Tính đó nơi mình. Ông thường nói : "Các bạn là những linh-hồn thánh khiết, toàn thiện và tự bản chất chính là vô sanh vô diệt . . . Cái Đấng mà bạn khóc lóc, cầu khẩn trong các nhà thờ, các giáo đường thực ra là chính Tự Tính của các bạn (Your own Self).

Vivekananda viết rất nhiều và lời văn Ông rất hào hùng. Ông cho rằng đạo giáo cao siêu nhất là đạo giáo dạy cho con người biết tự tin mình: có những phương thế để cải tạo đời sống vật chất, xã-hội, tinh-thần để nhân-loại ngày một tiến hoá hơn, trở nên cao đại, thanh quý hơn. Vivekananda viết cho người Ấn-Độ như sau: "Các bạn vỗ ngực cho rằng mình là những người yêu nước, thương nòi, là những nhà cách-mạng, các bạn có cảm thấy

lòng dạ xuyên xao vì hàng triệu người thuộc dòng dõi thần minh và thánh hiền nay đã trở nên gần ngang hàng với muôn thú vì triệu triệu người đang chết đói, vì triệu triệu người đã chết đói từ bao thế-kỷ nay? Các bạn có thấy không sự dốt nát đang bao phủ xử nầy như một đám mây mờ? Các bạn có thấy bàng hoàng vì thế chẳng? Các bạn đã vì thế mà mất ăn mất ngủ chưa? Các bạn đã vì những thảm cảnh ấy mà muốn phát điên lên chưa? Từ bao thế-kỷ nay người ta đã dạy cho dân một thứ tôn-giáo đốn hèn. Người ta đã dạy cho quần chúng trên khắp mặt đất nầy rằng họ chẳng có giá trị gì cả. Họ đã dọa dẫm dân đen từ nhiều thế-kỷ nay và làm cho họ trở nên những bầy súc vật. . . .

“Hãy đứng lên, hỡi các bạn. Hãy tỉnh dậy, hỡi các bạn. Các bạn đừng bao giờ dùng chân trước khi chưa tới đích. Các bạn hãy tỉnh dậy, đừng bị thôi miên, đừng bị mặc cảm rằng mình yếu hèn.

“Các bạn hãy đứng lên, chúng ta cần một thứ đạo dạy chúng ta trở nên những con người xứng đáng! Chúng ta cần có những học thuyết dạy cách cho chúng ta trở nên những con người xứng đáng. Và đây là đá thử vàng cho chúng ta biết thế nào là chân-lý: Bất kỳ cái gì làm cho các bạn trở nên yếu hèn về phương diện thể chất, về phương diện tâm trí, về phương diện siêu nhiên, các bạn hãy vứt bỏ nó đi. Đó là liều thuốc độc. Sự sống không có ở đó Chân lý không có ở đó. Chân lý là sức mạnh, là tinh hoa, là ánh sáng. Chân lý là nguồn mạch mọi năng lực. Các bạn hãy từ bỏ những lối đạo hạnh làm suy nhược con người, và hãy trở nên hùng mạnh. Tất cả những chân-lý trọng đại trên đời nầy đều giản dị, giản dị như cuộc sống của bạn vậy . . . (18)

10-Đạo-sư Đạo Sinh.

Đạo-Sư sinh vào thời Nam Tống vào năm 368. Năm Ngài 57 tuổi, Ngài trực giác được rằng: Dẫu người đại gian ác cũng có Phật Tính, cũng có thể thành Phật. Ngài liền đem giảng thuyết cho Phật tử nghe tại chùa Long Quang ở Kinh Đô. (19)

Khi ấy Kinh Niết Bàn chưa được truyền sang Trung Quốc

nên chúng tăng cho rằng chủ-trương của Đạo Sinh là nghịch Đạo và sái quấy, và đã đuổi Đại-Sư ra khỏi Kinh-Đô .Đại-Sư phải chạy lên núi Hồ Khuư Sơn,ở nơi thâm sơn cùng cốc ấy,không có ai là đồng đạo,đồng chí ,Ông phải đem điều đó giảng cho các tăng đá nghe.Mà lạ lùng thay,các tăng đá đều gật đầu táng thường.(20) Những người chung quanh thấy chuyện lạ đó coi Ông là thần nhân nên tìm đến cung phụng,chiêu đãi. Khoảng 4 năm sau,kinh Niết Bàn được dịch sang tiếng Trung-Hoa và được truyền bá.Mọi người đọc thấy trong kinh có câu:Niết Bàn (Nê Hoàn) bất diệt.Phật có chân ngã,mọi chúng sanh đều có Phật Tính,đều có thể học thành Phật ..(21)

Bây giờ ai ai cũng xưng tụng đại-sư là bậc đại trí,đại giác đã không đọc mà suy ra được một điều trùng hợp với Kinh Niết Bàn.Các chùa lớn nhỏ trong kinh thành lại đua nhau mời đại-sư đến giảng thuyết,và đón tiếp đại-sư hết sức long trọng.Đại-sư nói xưa kia tôi giảng cũng một điều nầy mà mọi người xua đuổi tôi.Nay tôi cũng chỉ nói vậy thì lại đón tiếp tôi long trọng. Quan niệm Phật tại Tâm ,Phật không ở đâu xa vời mà Phật chính ở trong lòng ta,Phật là chính ta là một quan niệm phổ biến trong văn-chương Việt -Nam,tiếc thay ít người biết được như vậy.Mới hay:

“Lơ thơ chùa rách giữa đàng,
Ai hay lại có Phật vàng ở trong.”

Vua Trần Nhân Tông viết trong bài phú Cư Trần Lạc Đạo:

Bụt ở công (trong) nhà,Chẳng phải tìm xa.

Nhân khuấy (quên) bổn,nên ta tìm Phật.

Đến cốc (mới) hay,chín (chính) Bụt là ta.

Viết theo văn ngày nay là:

Bụt ở trong nhà,Chẳng phải tìm xa.

Vì quên mất gốc nên ta tìm bụt.

Đến mới hay,chính Bụt là ta.

Hoặc: Phật ở trong nhà,đi tìm Thích Ca ngoài đường.

Quốc-Sư Viên Chứng trại lời Vua Trần Thái Tông khi Ngài lên núi Yên Tử để tìm Phật:

Sơn bổn vô Phật,duy tồn hồ tâm,tâm tịch nhi tri,thị danh chân Phật (Khóa Hư Lục) Dịch là:

Trong núi vốn không có Phật, Phật chỉ có trong lòng. Lòng lặng mà hiểu biết, thì đó mới là ông Phật thật.

Giác ngộ được điều đó, nên Trần Nhân Tông viết trong Khóa Hư Lục: Ngã thân tức Phật thân thị, vô hữu nhị tướng (Thân của ta tức là thân Phật, không có hai tướng) Ước gì mọi người nhận ra được chân lý này.(21).

11-Vương Dương Minh

Vương Dương Minh (1472-1528) là một vị Thánh Nhân của Đạo Nho. Ông sống vào thời nhà Minh, đời vua Võ Tông, đỗ Tiến Sĩ năm 28 tuổi.

Từ bé Ông đã muốn trở thành thánh hiền. Ông văn võ toàn tài. Văn thì làm đến Tổng Đốc Lương Quảng, võ thì bất kỳ cuộc phản loạn nào, hay giặc giã nào thời bấy giờ là đo một tay Ông bình định. Ông tài giỏi như thế nhưng không gặp được minh quân lại còn bị nhiều người ghen tài, xui vua hại Ông. Chính vì vậy mà năm Ông 35 tuổi đã bị đày đi Long Trường mấy năm trời. Nhân khi ở Long Trường, Ông mới được giác ngộ, và tìm ra con đường nên thánh Hiền là phải đi vào Tâm mà tìm Đạo, tìm Trời và phải lấy Lương Tâm làm ngọn đuốc soi đường. Ông cho rằng cái Đạo Thánh Nhân đã đủ cả trong Tính con người. Ông đi tìm cái Nhất, cái Tính trong tâm hồn, nhất là cội gốc con người. Tính là đạch dịch con người. Ông nói: *Tâm tức là Đạo, Đạo tức là Trời, biết Tâm thì biết Đạo, biết Trời.* Vậy nên, cái công phu học, cốt là làm sáng cái Tâm.

Có người hỏi Vương Dương Minh : Đạo Nho với Đạo Phật khác nhau thế nào? Ông đáp : Không nên tìm cái đồng, cái dị của Đạo Nho, Đạo Phật, tìm cái Phải mà học là được vậy. Vương Dương Minh gọi Thiên Lý là Lương Tri và dạy người khử nhân dục, tổn thiên lý. Lương Tri thì kẻ hiền, người ngu ai cũng có như nhau, chỉ khác là người hiền thì lương tri sáng suốt mà kẻ ngu thì để nó mờ tối đi mà thôi.

Vương Dương Minh thủy chung theo thuyết "Thiên Địa vạn vật nhất thể" và lấy cái nghĩa "Nhất đi quán chi" của Khổng Tử làm căn-bản cho sự học của mình. Như vậy, Ông cũng như

Lục Tượng Sơn chủ ở cái lý nhất quán trong tâm. Cái lý nhất quán đó là Thái Cực, là Bản Thể con người, là Chánh Pháp Nhân Tạng của Phật. Nhất đi quán chi là lấy cái Một mà suốt hết cả. Đó chính là Trí Lương Tri của Vương Dương Minh. Vương Dương minh có làm một số bài thơ về Lương Tâm như sau:

1-Lương tri tức thị độc tri thì
Thử chi chi ngoại, cánh vô tri
Thùy nhân bất hữu Lương Tri tại,
Tri đắc Lương Tri khước thị thùy.
Lương Tri thấy được, lúc độc tri,
Ngoài biết ấy ra, há biết gì.
Ai ai cũng có Lương Tri sẵn,
Hồ dễ mấy ai biết Lương Tri.

2-Cá cá-nhân tâm hữu Trọng Ni,
Tự tương văn kiến khổ già mê.
Nhi kim chỉ dữ chân đầu diện,
Chỉ thị Lương Tri, cánh mạc nghi.
Trong tâm ai cũng có Trọng ni,
Kiến văn trùng lấp, mới u mê.
Nay ta đem chỉ chân đầu diện,
Chỉ thị Lương Tri chớ khá nghi.

3-Vấn quân hà sự nhật đồng đồng,
Phiền não trường trung thổ dụng công.
Mạc đạo thánh nhân vô khẩu quyết,(22)
Lương Tri lưỡng tự, thị Tham Đồng.
Sao anh suốt buổi chạy Tây Đông ?
Trong vòng phiền não, uổng dụng công.
Đừng nói Thánh Môn không khẩu quyết,
Lương Tri hai chữ, ấy Tham Đồng.

(Hai chữ Lương Tri có giá trị như bộ sách Tham Đồng Khế của Đạo Lão)

4-Nhân nhân tự hữu định bàn châm,
Vạn hoá căn nguyên bản tại tâm.
Khước tiểu tông tiền diên đảo kiến,
Chi chi, điệp điệp, ngoại đầu tâm.

Trong ta ai cũng sẵn nam châm,
Căn nguyên vạn hoá sẵn tại tâm.
Nực cười ta trước nhìn lộn ngược,
Ngoại cảnh chi li, vất vả tầm.

5-Vô thanh vô xử độc tri thì,
Thử thị kiến khôn,vạn hóa ki.
Phao khước tự gia vô tận tận,
Diễn môn trì bát,hiệu bản nhi.

Vô thanh vô xử lúc độc tri
Ấy thực kiến khôn,vạn hoá ki.
Vứt bỏ của nhà kho vô tận,

Tùng cửa ăn xin,thực phẩm thế (22)

Như vậy,Lương Tri là Phật Tính,là Chân Tâm ,Nhân Dục là Vọng Tâm.Ta nói trong ta có Phật Tính,mà không biết làm cách nào để nhìn thấy Phật Tính..Vậy nếu Lương Tâm ta là Phật Tính ,mà ta lại thấy được Phật Tính,tức là Kiến Tính thành Phật.Đó cũng là cách giúp ta Kiến Tính thành Phật.Lương Tri cũng chính là cái gốc của vạn vật,và là Thiên Lý.tôi từ nhiều năm nay vẫn chủ trương Lương Tri là Thái Cực ,Lương Tri là Phật Tính,là chân Tâm và là quyển Thánh Kinh mà Trời đã cất giấu trong lòng con người từ muôn thuở. Cho nên nếu ta sống theo Lương Tâm,tức là sống theo Phật,theo Khổng,theo Lão,theo Bà-La-Môn,theo Vạn Giáo.Chắc chắn là như vậy.

Theo tôi Lương Tâm là Tâm Lành thì không thể sai.Lương Tâm là Thiên Tâm do Trời sinh,không phải là nhân tạo.Khảo từ ngữ các nước,ta thấy nước nào cũng phân biệt Nhân Tâm với Lương Tâm.Ta có thể viết : Thần = Lương Tâm. , Hồn=Nhân Tâm.Như vậy Thần Thiên,phần thần nơi chúng ta là Lương-Tâm phổ quát,vĩnh cửu.Còn phần Nhân nơi ta là Nhân Tâm biến thiên,hữu hạn.

Lương Tâm là phi nhân phi ngã.Nhân Tâm thời mang sắc thái riêng tư của mỗi người.nó là những bộ mặt hoá trang mà mỗi người chúng ta đeo lên trên Lương-Tâm-trên Bản Lai Diện Mục -của chúng ta.

Khi ta làm gì xấu,thì Lương Tâm ta oán trách ta.

Còn tâm hồn ta thì xấu hổ,phản nản,hối hận chứng tỏ lương -

tâm ta cao hơn ta.

Lương-Tâm hay chân Ngã hay Thượng-Đế nội tại, và Phàm Tâm là tâm hồn con người, liên lạc với nhau hết sức là gắn bó, đến nỗi không thể nào gỡ ra được, rứt ra được. Ngày nay nhiều môn phái tin Lành như Transcendentalists, Anabaptists, Quakers, và Liberal Theology đều đồng thanh chủ trương Thượng-Đế ngự trong lòng chúng sinh và muôn vật. Emerson cho rằng : Mặc khải cao siêu nhất cho thấy rằng Thượng-Đế đã ngự sẵn trong lòng mọi người. (Emerson thought that the highest revelation was that God was in every person. . .)

Nếu Lương-Tâm là bất biến nơi con người, thì Lương Tâm chính là Thượng-Đế nơi con người, là Phật Tính nơi con người. Cho nên trên đây tôi đã viết nghe thấy được tiếng Lương-Tâm là thấy được Thượng-Đế trong mình, thấy được Phật Tính trong mình.

Trên đây ,tôi đề cập đến một số cao nhân danh sĩ trong nhiều đạo giáo khác nhau. mục đích là cho thấy Chân Đạo không phải ở đâu thời-gian, ở cuối thời-gian, ở giữa thời-gian. Chân Đạo không ở trong sách vở. Chân Đạo không ở bên Đông, cũng không ở bên Tây. Chân Đạo không có quốc-gia, cũng không có giang sơn bờ cõi. Chân Đạo không có ở trong các đoàn-thể, các tổ-chức xã-hội. Chân Đạo không ở trong đền đài, miếu mạo hay ở trong tay những kẻ uy quyền mà chân Đạo đã ở ngay trong tâm thần mỗi một người.

Thượng-Đế vì vô biên vô tận, nên chẳng những ở trên trời, mà còn ở khắp nơi trong vũ-trụ bao la này, cũng như đồng thời là Bản Ngã ẩn sâu sẵn trong lòng con người. Như vậy con đường dẫn tới Thượng-Đế gần nhất là con đường nội tâm. Những tâm hồn tinh khiết , thanh cao, những khối óc thông minh, sáng lán chẳng chóng thì chầy sẽ nhận ra được chân-lý tối sơ đó. Ram Linsson viết: "Giây liên lạc nối kết ta với Đại Thể thực đã ở ngay trong tầng sâu các cơ cấu tâm tình ta, ở bên dưới các lớp lang ý thức sâu xa và thâm kín nhất." Cho nên các đạo giáo xưa nay đã bày biện ra muôn vàn hình thức bên ngoài, các thánh thư từ trước đến nay đã dùng mọi phương cách, đã dài dòng dạy dỗ con người. Tất cả những cái đó cũng không ngoài mục

đích giúp con người gan đục ,khơi trong tâm hồn,để có thể cảm thông với Thượng-Đế bằng tâm thần mình,và cuối cùng là thể nhập vào Ngài.

Chân Lý,Chân Đạo bao giờ cũng giản dị,cũng trong sáng,cũng vĩnh cửu và phổ quát.Chân-Lý,Chân Đạo bao giờ cũng đem lại cho con người tự do,hạnh-phúc,y thức như cơm áo,bao giờ cũng đem lại no ấm cho con người.Cho nên,tất cả những gì rắc rối,tần phiến,tất cả những gì thẳng thức,trói buộc,đè nén con người,tất cả những gì làm con người trở nên ngu si,đần độn,khổ sở,khốn nạn về tinh-thần cũng như về vật chất,tất cả những gì làm tiêu ma nghị lực con người,làm suy giảm nhân cách con người,tất cả những cái đó đều không phải là Chân-Lý,Chân Đạo.

Trên phương diện thực hành,thái-độ chân chính nhất của một người đạo hạnh chân thực là không mất thì giờ chế đạo nầy đạo nọ mà phải luôn cố gắng tiến bước trên đường nhân,nểo đức,tiến tới hoàn thiện,tinh hoa,luôn cố gắng cho lòng mình rộng mở để bao dung,thông cảm với người,cho lòng mình rung cảm trước những nỗi đau thương của đồng loại và ra tay tế độ. Bất kỳ là chúng ta theo đạo nào ,và dù cho đạo ấy cao siêu mấy đi nữa,mà nếu lòng chúng ta vẫn còn thô lỗ,còn đầy oán hờn,còn đầy ghen ghét,còn đầy mưu gian,chước độc mà tâm trí chúng ta còn hẹp hòi,còn tối tăm,rối rít,còn khổ sở,còn đờn hèn,còn bị lo âu,còn bị dày vò,còn trống rỗng và vô vị,thì thực thà mà nói,chúng ta vẫn là những con người vô đạo hay ít là những ảnh hưởng tốt đẹp của các đạo giáo chưa có chút tác động nào trên tâm thần chúng ta..Đạo giáo mới chỉ là những thời trang phủ trên người chúng ta những lớp sa hoa,phù phiếm mà thôi.Chúng ta hãy tỏ ra khoan dung độ lượng,thông-cảm lẫn nhau và đừng để cho màu sắc tôn-giáo làm phai nhạt tình huynh đệ,tình đồng bào,đồng chủng.

Cái quan hệ của chúng ta không phải là theo đạo nầy đạo nọ mà cái quan hệ chính là ở nỗ lực tìm cầu chân-lý,nỗ lực sống theo lý-tưởng mình tin theo.Ramakrishna viết:"Bất kỳ bạn theo đường nào,điều quan hệ là phải thành khẩn khao khát chân-lý.Thượng-Đế biết rõ những bí ẩn của lòng bạn,và dẫu bạn có đi lầm đường cũng không sao,miễn là bạn thành khẩn.Thượng-Đế sẽ đưa bạn về đường ngay,nểo chánh. . .Mà có con đường

nào thoát lấm lạc đâu? Ai cũng nghĩ rằng đồng hồ mình đúng,nhưng kỳ thực chẳng ai có giờ đúng.Cái đó cũng chẳng ngăn trở công việc.”

Và chúng ta hãy nên chịu khó cố gắng tìm hiểu lẫn nhau,học lấy cái hay của nhau,tránh cái dở cho nhau,bắt tay nhau cùng xây dựng tương-lai,cho trần hoàn chóng trở thành nơi lạc cảnh. Trên đây tôi đã đề cập đến nhiều nhân vật không có liên quan gì với nhau,nhưng họ đều là những người đạo cao đức cả,và đã từng được thiên hạ tôn sùng. Cái Đạo mà họ theo chính là cái Đạo nội tâm.Họ đều đi vào nội tâm mà tìm Đạo,tìm Trời..Họ đều tìm ra được cái Thái Cực,cái Một tiềm ẩn trong lòng con người.Lương-tâm,Lương Tri họ đều tung toả hào quang.Thiên Lý,Chân Tâm họ đều hiển lộ ra bên ngoài.Họ là những người đã đắc Đạo ,chứ không phải là những con người còn trên đường cầu Đạo. Đạo mà họ theo chính là Đại Ngã trong con người họ.Những gì thuộc con người phiến diện nơi họ,những gì phù du hư ảo nơi họ đã tan biến đi,và chân-lý vĩnh cửu như vầng dương chiếu soi trong người họ.Họ đã thực hiện được Chân Ngã,hay Đại Ngã.Đó chính là cái Chân-lý rất ráo mà tôi muốn đem truyền đạt cho mọi người.Tôi nhớ tới những câu trong Kinh Thư:

Nhân Tâm duy nguy,

Đạo Tâm duy vi,

Duy Tinh duy Nhất,

Doãn chấp quyết Trung

Lòng của Trời siêu vi huyền ảo,

Lòng con người điên đảo,ngả nghiêng.

Tinh rỗng,chuyên Nhất ngày đêm,

Ra công,ra sức giữ nguyên lòng Trời.

Lòng Trời đây chính là Thiên Mệnh,Thiên Tính,chánh Pháp Nhân Tạng hay Bản Lai Diện Mục nơi con người. Lòng Trời tức là Chân Như Phật Tánh hay Chân Tâm.Lòng con người tức là Vọng Tâm,vọng niệm,tư tâm,tà tâm.Chúng ta chuyển từ Đạo nầy sang Đạo nọ,bằng cách hoá chuyển danh từ.mong quý vị lãnh hội được điều vi diệu đó.

BS Nguyễn Văn Tho

Tài-liệu tham khảo:

- (1) Jesuit Fathers of St Mary's College, The church teaches, St Marys Kansas 1973. p.261-262
- (2) Henri Durville, La science secrète , p. 261.(3) ib .256
- (4) ib .262 (5) Henri Sérouya , La Kaballe , p.59
- (6) E.Royston Pike, Dictionnaire des Religions, nơi chữ Plotin.
- (7) Joseph Head and S.L Cranston, Reincarnation, p.151
- (8) ib. p.151 /Encyclopedia Britannica ,1979, No 14 , p.296
- (9) ib.p.151 (10) ib.p.102 (11) ib.p.214
- (12) Dictionnaire des Religions ,p.114
- (13) The Modern Way, Master Eckhart and speculative Mysticism ,p.302 ;Encyclopedia Britanica, 1979 No, p.261
- (14) Joseph Campbell, Creative mythology ,p.585
- (15) Royston Pike, dictionnaire des Religions, p.56.
- (16) Joseph Head and S.L.Cranston, Reincarnation ,p.240 and 242.
- (17) Shankara: The Incarnation of Shiva đăng trong The Clarion Call, Vol 1., No 3 , Summer 1988, p.14-17 và 60-61
- (18) La vie de Vivekananda I ,p. 124-125
- (19) Xiển đề chi nhân giai hữu Phật Tính, đồ đắc thành Phật. Lịch đại cao tăng cố sự, Trung-Quốc Phật Học Hội ấn hành, Bàn Sở Hành trước tác, tập 1 , sách 7 trang 5.
- (20) Sinh công thuyết pháp, ngoan thạch điểm đầu. Ib trang 6.
- (21) Niết Bàn bất diệt, Phật có Chân Ngã. Hết mọi chúng sanh đều có Phật Tính, đều có thể học thành Phật. Ib. trang 31.
- (21) Xem bài: Về sự hội nhập của Phật Giáo vào nền văn-hoá Việt-Nam của Minh Chi, Viện Nghiên-Cứu Phật học, Trưởng Ban Phật-Giáo Việt-Nam đăng trong Giao-Điểm số 21 tháng 12-1995, trang 4-10. Giao-Điểm Publisher, 8432 Melrose Cir. Westminster CA 92683.
- (22) Textes Philosophiques , Léon Wiegler , trang 259-260, Chương 6.
Kaballah (Mật Tông Do Thái Giáo).

NHỮNG NÉT ĐỘC ĐÁO TRONG NỀN CHÁNH TRỊ ĐẠO CAO-ĐÀI

Đối với một quốc gia, muốn nghiên cứu nền chánh trị của quốc gia đó, người ta cần cứ vào bản hiến pháp. Trong Hiến Pháp của quốc gia thường quy định cách tổ chức cũng như quyền hạn các cơ quan công quyền thuộc ba ngành: Hành Pháp, Lập Pháp và Tư Pháp. Ngoài ra Hiến Pháp còn quy định quyền hạn, nhiệm vụ của người công dân trong quốc gia đó.

Trong Đạo Cao-Đài, văn kiện được mệnh danh là Hiến Pháp của Đạo chính là bộ Pháp Chánh Truyền. Nhưng Pháp Chánh Truyền chỉ quy định quyền hạn, phẩm phục, phương pháp công cử của chư chức sắc thuộc hai đài: Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài. Cửu Trùng Đài là cơ quan Hành Pháp của Đạo, còn Hiệp Thiên Đài là cơ quan Tư Pháp và thông công. Ngoài ra cơ quan Lập Pháp của Đạo gồm có ba Hội là Hội Nhơn Sanh, Hội Thánh và Thượng Hội. Ba Hội này không có ghi trong Pháp Chánh Truyền là bản Hiến Pháp của Đại Đạo. Do đó khi nghiên cứu nền chánh trị Đạo chúng ta phải căn cứ vào cả Pháp Chánh Truyền cùng tổ chức của ba Hội nêu trên.

LPHÁP CHÁNH TRUYỀN DO CHÍNH ĐỨC CHÍ-TÔN, NGỌC HOÀNG THƯƠNG ĐỂ GIẢNG CƠ BAN CHO:

Các nền tôn giáo lớn đã xuất hiện trên mặt địa cầu này đều do một vị giáo chủ tu hành đạt Đạo, rồi chính vị

giáo chủ đi truyền Đạo rồi huấn luyện chư môn đồ. Sau đó khá lâu thì các cơ chế luật pháp của Giáo hội mới được thành hình.

Đạo Cao Đài có khác hơn là chính trong ngày lễ Khai Đạo, Đức Chí Tôn đã giáng cơ ban cho bộ Hiến Pháp của Đạo tức là Pháp Chánh Truyền (tức ngày 16-10-năm Bính Dần tại Từ Lâm Tự). Điểm cao quý và độc đáo đầu tiên là do chính Đức Thượng Đế ban cho loài người chứ không phải do trí phàm con người sáng tạo. Và cặp cơ tiếp diễn là hai ngài Phạm Công Tắc và Cao Quỳnh Cư, sau được đặc phong là Hộ Pháp và Thượng Phẩm là hai vị chức sắc cao cấp nhất bên Hiệp Thiên Đài. Hai vị này là cặp cơ Lập Pháp và Phong Thánh của Đức Chí Tôn. Trong hai người Đức Hộ Pháp còn được gọi là Ngự Mã Quân của Đức Chí Tôn là người lãnh trách nhiệm thay Trời đến mở Đạo.

“Trước khi lãnh lịnh trên Bạch Ngọc Kinh tạo nên chơn giáo, Chí Tôn quyết định có Ngài giáng thế mới được. Ngự Mã Quân không cho, bắt buộc phải có người thay thế cho Ngài tức là Thánh Thể của Ngài tại đây. Ngài đi mà không cho thì phải có hình ảnh thế cho Ngài mới được. Hình ảnh của Ngài là Hội Thánh Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên. Hộ Pháp có khôn ngoan nào hơn là cầu khẩn cho có người đến với mình dựng tạo Thánh Thể đó, chứ một mình Hộ Pháp xuống không thể được, nên phải cảm dỗ cung nầy điện kia, đến Cửu Thiên Khai Hóa, biết chắc làm được mới đi” (Trích Lời Thuyết Đạo ĐHP, ngày 18-01-1948).

Trong tất cả các vị chức sắc Tiên khai, chỉ có một mình ngài Phạm Công Tắc là được Đức Chí Tôn trực xuất chơn thân và cho chơn thân Hộ-Pháp nhập vào qua Thánh giáo ngày 12-3-Bính Dần:

"Cả thầy môn đệ phân làm ba ban, đều qui xuống biểu Tắc leo lên bàn, con (là ông Cao Quỳnh Cư) chấp bút bằng nhang đến bàn Ngũ Lôi dạng Thấy triệu nó đến, rồi mới tới trước mặt Tắc, dạng Thấy trực xuất chơn thân nó ra, nhớ biểu Hậu, Đức xông hương tay của chúng nó, như em có giựt mình té thì đỡ."

Tức nhiên chúng ta hiểu rằng kể từ ngày hôm đó, chơn thân của Hộ-Pháp đã nhập vào xác thân ông Phạm Công Mổ để chánh thức thi hành sứ mạng Thế Thiên hành hóa của Ngự Mã Quân của Đức-Chí-Tôn.

Hơn nữa, trong lúc phò cơ tiếp diễn viết ra bộ Pháp-Chánh-Truyền, Đức-Chí-Tôn đã cho thể hiện một huyền diệu Thiêng Liêng là Cơ viết rất mau, một người chép không kịp và Đức-Chí-Tôn dạy vị chức sắc đứng ngoài vào chép phụ; trong quyển Tìm Hiểu Đạo Cao-Đài, cụ Đạo Trưởng Minh Lý có ghi lại sự kiện này nơi trang như sau:

"Thánh giáo thành lập Pháp-Chánh-Truyền này do qui ông Cao Quỳnh Cư và Phạm Công Tắc phò loan tiếp diễn, Theo lời ông Nguyễn Trung Hậu thì buổi đàn này cơ viết rất nhanh, ông Giáo Hữu Sơn, điển ký chép không kịp, Ôn Trên bảo ông Hậu viết tiếp.

Đây là một văn kiện hết sức quan trọng, mà cơ lại viết hết sức nhanh, nhanh cho đến nỗi điển ký chép không

kip là tại sao ? Là vì Ông Trên muốn cho người phàm biết rằng đây là lời châu tiếng ngọc phát xuất từ Thượng-Đế dạy người trần thế, chứ không phải người phàm làm ra, và được chứng minh bằng một huyền diệu viết hết sức nhanh như thế."

Thiết tưởng sự kiện cơ viết hết sức nhanh qua lời tường thuật của người trong cuộc là ngài Bảo Pháp Nguyễn Trung Hậu là một sự kiện vô cùng quan trọng cho những nhà nghiên cứu về Đạo Cao-Đài mai sau và cũng cố thêm đức tin của nhân loại nơi bộ Pháp-Chánh-Truyền.

Do đó chúng ta thấy phận sự tối trọng của Đức-Hộ-Pháp và những gì Đức-Chí-Tôn truyền đạt qua Ngài có một giá trị mà mỗi tín đồ, chức sắc phải đặt trọn niềm tin. Trong niềm tin mãnh liệt đó cộng với huyền diệu thiêng liêng chúng ta tin tưởng Pháp-Chánh-Truyền đã diễn tả trọn Thánh ý và sau đó Đức-Hộ-Pháp đã vâng lệnh Ông Trên chú giải từng câu từng đoạn của Pháp-Chánh-Truyền rồi dâng lên Đức Lý Đại Tiên Nhất Trán Oai Nghiêm phê chuẩn đó là Pháp-Chánh-Truyền chú giải.

Giờ đây chúng ta có thể nói Pháp-Chánh-Truyền chú giải có một giá trị mãi mãi cho đến thất ức niên là ngọn hội của Đạo Cao-Đài theo lời tiên tri các Đấng Thiêng Liêng đã chỉ dạy.

II. GIÁ TRỊ CỦA PHÁP-CHÁNH-TRUYỀN:

Trong phần lời Tựa của Pháp-Chánh-Truyền Chú Giải, HỘI-THÁNH có đề lời giảng giải như sau:

"Muốn lập một nền Đạo lớn lao như ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ có khả năng truyền giáo đến tất ỨC NIÊN mà không lập pháp thì làm sao điều độ được một số giáo đồ quá đông gồm gần toàn thể nhân loại...

Đức-Chí-Tôn lập pháp chánh cho Đạo tức là lập chủ quyền cho Đạo vậy. Nếu ai có tinh thần xây dựng nền Đạo thì tất nhiên phải tôn trọng chủ quyền đó.

Cũng nhờ chủ quyền đó mà Hội-Thánh là hình thể Đức-Chí-Tôn tại thế mới có đủ quyền hành Thế Thiên hành hóa".

Trong quá trình lịch sử Đạo có lắm phong ba bão táp, có nhiều giai đoạn mà Hội-Thánh bị cường quyền ngăn cấm hành Đạo hay giải tán.... như giai đoạn 1941-1946, Đức-Hộ-Pháp bị nhà cầm quyền thuộc địa Pháp bắt lưu đày còn chư vị chức sắc khác phải về quê chớ không được ở TÒA-THÁNH hành ĐạoNhưng sau đó Đức-Hộ-Pháp hồi loan thì Hội-Thánh được tái lập lại đúng như Pháp-Chánh-Truyền như cũ. Vậy Pháp-Chánh-Truyền là căn bản của chủ quyền ĐẠI-ĐẠO.

Hơn nữa phạm tâm con người ưa cạnh cải, nếu không có Pháp Chánh là khuôn vàng thước ngọc thì nền chánh giáo dễ biến ra phạm giáo...

Giai đoạn hiện tại từ sau 1979 đến nay nhà cầm quyền CS đã mưu đồ sửa đổi hết cơ chế của Đạo. Hội-Thánh lưỡng đài bị thu hẹp thành Hội Đồng Chương Quân, Bàn Tri Sự biến thành Tổ Nghi lễ, cấm cầu cơ bút,....Đã trải qua hơn 20 năm Đạo mất chủ quyền, nhưng trong lòng mỗi môn đệ Cao-Đài vẫn giữ vẹn niềm tin có

một ngày Hội-Thánh sẽ được tái lập và nền Đạo sẽ được phục hưng mạnh mẽ hơn xưa.....

Nhờ có Pháp-Chánh-Truyền quy định rõ ràng trật tự thì nền Đạo đâu có chinh nghiêng thì rồi chủ quyền Đạo vẫn được phục hồi theo khuôn mẫu đã được ấn định. Cho nên đây là một ưu điểm lớn trong nền Chánh trị Đạo...

Đoạn trên chúng ta tìm hiểu giá trị của Pháp-Chánh-Truyền thuần túy trong nền tôn giáo mà thôi. Tuy nhiên Đạo Cao-Đài còn gọi là Đại Ân Xá Kỳ Ba hay Cơ Tận Độ chúng sanh nơi địa cầu 68 này. Ở một khía cạnh nào đó Tận Độ là độ rớt như loại về phần hỗn lẫn phân xác. Về khía cạnh này, Đạo Cao-Đài hướng về một xã hội Thiện lương Thánh Đức, một xã hội công bằng, thương yêu, đạo đức...

Trong bài thuyết đạo vào ngày mừng 8/1/Kỷ Sửu (1949) Đức-Hộ-Pháp thuyết giảng:

"Ấy vậy hiện giờ như loại đang kiếm gì ? Kiếm cần công chánh, kiếm luật thương yêu, kiếm ở đâu ? Luật thương yêu ấy Chí-Tôn đã ban bố mà như loại chưa tìm được. Như loại đang khao khát mà chờ. Quyền công chánh thì do nơi luật thương yêu mà có, quyền công chánh nơi mặt thế gian này không có, dầu trong tay để quyền hay dân quyền cũng không có.

Đức-Chí-Tôn, Ngài đến do tay Ngài ký một hòa ước với một sắc dân nô lệ, sắc dân hèn mọn, đặng Ngài nài nỉ xin cho đặng hai điều trọng yếu làm cho như loại đặng sống tồn tại là luật thương yêu và quyền công chánh.

Ngài đã ký, Ngài đã hứa với Thánh thể Ngài, tức nhiên là cả quốc dân này đang tạo ra hình ảnh luật thương yêu. Nếu cả quốc dân Việt Nam lấy quyền công chánh làm thành tướng ra, rồi Ngài sẽ lấy tướng diện của nó Ngài làm môn thuốc cứu sanh mạng của Nhơn loại đó vậy..

Bản Đạo và toàn con cái của Ngài nhờ phương thuốc của Ngài mà tạo ra cửa Đạo Cao-Đài đó vậy. Giờ phút này phải thật hành không thế gì không thành. Mà nó sẽ thành hình trong này thì chúng ta ngó thấy ở ngoài toàn cầu, vạn quốc đều thay hình đổi dạng đổi cả chơn tướng của nó cho phù hợp và đủ phương thế thọ hưởng hườn thuốc cứu sanh của Ngài. Tức nhiên toàn cầu xu hướng, làm cho nhơn loại thống nhất lại làm một.....

Đức-Chí-Tôn nói: “Nhơn loại sẽ một về nòi giống, một xã hội, một về tôn giáo”, tôi tưởng không xa đó vậy. Tại sao Đức-Chí-Tôn phải làm phương thuốc ấy dặng chi ? Dặng đưa cho họ uống, dặng họ phục sanh lại, không thôi họ sẽ đi đến con đường diệt vong vủa họ vậy”.

Tóm lại, nhơn loại đang tìm kiếm Luật Thương yêu và Quyền Công chánh mà những điều này đã có sẵn trong Pháp Chánh Truyền nói riêng và trong nền Chánh Trị Đạo Cao-Đài nói chung đó vậy.

***Quang Thông**
(04-2000)

HÌNH ẢNH

Thánh Thất Orangewood, Nam California
(xin xem tin trang 92)



VƯỜN THƠ

Thi nhóm Vườn Huệ Trắng phụ trách



THẾ HỆ KẾ THỪA

Bảy lăm năm tuổi Đạo Kỳ Ba,
Tiền nhiệm qua đi mất tuyến đà.
Khổ nổi trong-ngoài quyền bức bách,
Đau buồn trên dưới-Thế điều ngoa.
Dấn thân lớp trước sương pha tóc,
Trì trệ Kế Thừa nắng sạm da.
Hậu thế chuyển xây Đời trợ Đạo,
Chưa chan hồng phúc Đấng Trời Già.



Trời già bao quản đức khoan dung,
Nối chí tiền nhân trẻ hiệp cùng.
Đạo-đức dôi trau phương Phổ-Độ,
Đời Tân giáo dưỡng lý Trung Dung.
Hậu sinh tài trí hơn cha chú,
Tiến bước thẳng hoa chí Tổ Hùng.
Hạnh đức vẹn toàn gương sáng lạn,
Xây nền hoàng Đạo Đấng Cha chung.

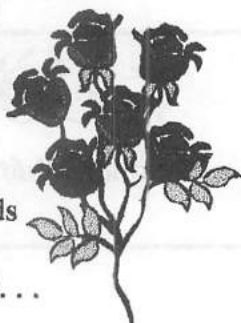
Trí Diêu

Thi nhóm Vườn Huệ Trắng
Fontana City- California

Bring Me All Your Flowers Now

R.D Richard

I would rather have a single rose
From the garden of a friend,
Then have the choicest flowers,
When my satay on earth must end.
I would rather have the kindest words
Which may now be said to me,
Than flattered when my heart is still. . .
And this life has ceased to be.
I would rather have a loving smile
From the friends I know are true,
Than tears shed' round my casket.
When this world I've bade adieu,
Bring me all your flowers,
Whether pink, or white, or red.
I'd rather have one blossom now
Than a truckload when I'm dead!



Tặng Một Cành Hoa Hai Phạm phỏng dịch



Tặng ta một cánh hoa hồng
Của người gặt hái trong lòng con tim.
Còn hơn muôn đóa hoa màu
Khi ta nằm xuống, có nào ích chi.
Tặng ta những chữ ân tình,
Lúc ta còn sống nghĩa tình mới sâu.
Lợi gì những tiếng khen chê
Con tim đã đứng, còn mê nổi gì!
Tặng ta chỉ một nụ cười,
Tấm lòng chân thật của người ta yêu.
Khóc chi lệ thấm quan tài,
Khi đời vĩnh biệt chỉ hoài công thôi!
Tặng ta chỉ một cành hoa,
Hoa nào cũng được cho ta bây giờ
Tặng chi cả một xe hoa,
Khi ta đã chết thiết tha nổi gì.

NHỨT MÔN ĐỒNG MẠCH

Đạo mẫu Thiên Định đã khai nguyên
Thẳng bước tu chơn dạ phi nguyên.
Son sắt chung con về một mối,



Vui hoà dưới thế đẹp Thiêng Liêng.

Cao-Đài chơn pháp Chí Tôn trao,

Giữ vẹn muôn thu một sắc màu.

Tòa Thánh minh chơn là thế pháp,

Ẩn tàng bí pháp nhiệm mẫu cao.

Con làm sáng tỏ Đạo Trời khai,

Công chánh thương yêu đẹp vậy hoài.

Nứt tiếng thơm dần bay tỏa rộng,

Bốn phương nghe thấy nhận phương hay.

Nẻo Thánh đang chờ những bước chân,

Nhập môn hành Đạo nối duyên phần.

Đường tu gấn bước chân không mối,

Đức sáng tràn dâng đốt lửa sân.

Gió thuận mưa hòa tưới tốt cây,

Đơm bông ra quả lống vui vầy.

Chung tay vun quén ngôi vườn Đạo,

Ngào ngạt hương lành tiếng tốt bay.

Cùng chung một Đạo không nứt môn

Đã chọn tu chơn bước vĩnh tồn.

Theo bước riêng tu hương sắc mối

Trần đang lo sợ khác đường chơn.

Xin nghe lý giải bạn đồng môn

Chánh pháp kỳ ba cứu độ hồn,

Luật lệ trường thi tua khá giữ

Nếu sai thì trượt biết sao hơn.

Ai ơi đang lỡ bước đường riêng,

Tỉnh thức chung nhau một mối giềng.

Mối đủ tay chèo qua sóng gió,

Chung đường phổ độ ý Thiêng Liêng.

Ngọc lành đáng giá biết bao lăm,,
Để mẹ thì ai chẳng tiếc thắm.
Nhưng nếu bể ra nhiều mảnh nhỏ,
Ai mua làm của để trăm năm.

Ghi lời minh thệ chữ keo sơn
Lặn hụp trần ai dạ chẳng sờn.
Đạo trọng do con hòa vẹn giữ,
Kíp lo chung hiệp đẹp xinh hơn.

Thương yêu giữ trọn một đời con,
Tròn Đạo tình thân mãi vẫn còn.
Dẫu thác chẳng sai lời nguyện ước,
Chờ nhau chung hiệp sắt cùng son.

Minh thệ hàng ghi giữ nhứt môn,
Hoà vui Đạo sáng tiếng thơm đồn.
Quần sanh nghe tiếng mà lui tới,
Đại-Đạo hoàng dương bước dập dồn.

Cao-Đài hiệp nhứt và Qui Nguyên,
Món đệ hành y Phật Thánh Tiên.
Cúi lạy Chí-Tôn ban phước huệ,
Đồng con vui giữ vẹn lời nguyện.

Tháng giêng năm 2000
Trần Văn Thơm



ĐỐ VUI GIẢI-TRÍ

Quốc Đạt phụ trách

Mục đố vui kỳ rồi là hai bài thi :

-một của cụ Cao Quỳnh Tuấn thân phụ của Đức Cao Thượng-
Phẩm giáng cơ lúc ba Ông Cự,Tắc,Sang mới tập xây bàn tại
Saigòn,

-một của Thất Nương mượn danh Đoàn Ngọc Quế giáng cơ để
dẫn dắt quý Ông vào đường Đạo.

THI

Ly trần tuổi đã quá năm mươi,
Mi mới vừa lên ước đặng mười.
Tổng mến lời khuyên bền mộ chếp,
Tình thương căn dặn gắn tâm đời.
Bên màn đôi lúc trêu hồn phách,
Cõi thọ nhiều phen được thánh thời.
Xót nỗi vợ hiền còn lụm cùm,
Gặp nhau nhấn nhủ một đôi lời.

THI

Nỗi niềm tâm-sự tỏ cùng ai,
Mạng bạc còn xuân uống sắc tài.
Những ngỡ trao duyên vào ngọc các,
Nào dè phủ nợ xuống tuyến đài.
Dưỡng sinh cam lỗi tình sông núi,
Tơ tóc thôi rồi nghĩa trúc mai.
Dồn dập tương tư oằn một gánh,
Nỗi niềm tâm-sự tỏ cùng ai.

Quốc Đạt chân thành cảm ơn HH Hiền Tài Trần văn Ô đã nhiệt
tình tham gia mục đố vui giải-trí và kỳ nào cũng đáp đúng cả.

Quốc Đạt kính mời quý bạn đọc tham gia mục đố vui giải-trí này. Quý vị chỉ cần tìm trong sử Đạo là có thể trả lời được ngay. Sau đây là ba bài thi của Đức Tả Quân nhập bàn làm cho ba Ông Cử, Tắc, Sang xúc động mạnh và tin tưởng Thế-Giới Vô Hình. Và đây cũng là bài đố kỳ này.
Kính xin quý đọc giả tham gia.

Bài 1:

Đ	GPP	KCQ
T	ĐTA	NNN
T	HTV	NBL
B	KUU	PTT
X	TBG	RVT
N	ĐHT	SQG
A	NND	GMM
H	HAC	TKH

Bài 2:

K	HTC	CĐT
V	NNH	CBM
T	GLN	XVT
L	TMK	XSL
Đ	DCN	NCG
B	NĐN	MDT
Đ	SGS	XPS
T	VTV	NĐN

Bài 3 :

M	YHD	ĐHN
Đ	MNN	NNY
D	LAN	XTT
Đ	VGN	CĐH

Trân trọng kính mời.

ĐẠO ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ

Thật Tập Ngự Nôn

TÒA THÀNH TÂY NINH

CƠ QUAN TRUYỀN GIÁO HẢI NGOẠI

14811 County Creek Lane, North Potomac, Maryland 20878, USA, ĐT: (301) 424-3228. Email: Coedat@yahoo.com

TUYÊN CÁO

V/v Hội Đồng Chứng Quân tổ chức "Cầu Phong và Cầu Thăng" trái pháp
cho một số Chức Sắc và Chức Việc.

- ♦ Chiếu Pháp Chánh Truyền và Tân Luật
- ♦ Chiếu Đạo Luật năm Mậu Dần và Đạo Ngự Định thứ nhất trong Bát Đạo Ngự Định

NHẬN XÉT RÀNG:

Thứ nhất: Pháp Chánh Truyền là một bản văn hiến vĩnh bất di dịch do chính Đức Chí Tôn thành lập, và Tân Luật là một Thiên điều mẫu nhiệm tại thế đặt nền tảng tổ chức Đạo Cao Đài đã được Đức Chí Tôn phê chuẩn, nên không một thế quyền nào có quyền hủy bỏ hay sửa đổi. Sự vi phạm vào hai bản văn này là vi phạm vào quyền tự do tín ngưỡng của người tín đồ Cao Đài.

Thứ hai: Hiến Chương năm Đinh Sửu ngày 3/4/1997 kèm theo "Điều Lệ Cầu Phong Cầu Thăng theo Luật Công Cứ" do Hội Đồng Chứng Quân lập ra dưới sự chỉ đạo của chính quyền Việt Nam Cộng Sản, hoàn toàn vi phạm Pháp Chánh Truyền và Tân Luật, nên toàn thể tín đồ Cao Đài đã nhất quyết không chấp nhận.

Thứ ba: Hội Đồng Chứng Quân đã coi thường và lừa gạt tín đồ Cao Đài bằng cách vi phạm ngay "Hiến Chương Đinh Sửu và Điều Lệ Cầu Phong Cầu Thăng" do chính mình lập ra, khi mọi thủ tục lập hồ sơ cầu phong, cầu thăng đã không áp dụng và thi hành một cách minh bạch, đã không thông qua Đại Hội Hội Thánh đã được ghi trong hai bản văn này, vì lễ phiên họp ngày 23/11/1999 tại Đền Thánh đã duyệt xét danh sách cầu phong cầu thăng do Hội Đồng Chứng Quân lập ra đã không một hợp trên 3/4 số Chức Sắc hiện hữu, trong đó có nhiều vị Phối Sư Thái Thế Thanh và Thượng Nhấ Thanh.

Thứ tư: Sự hiện diện của một số đại diện chính quyền trung ương và địa phương tại phiên họp ngày 23/11/1999 tại Đền Thánh đã trực tiếp cho thấy là quyền tự do tôn giáo của Đạo Cao Đài đã bị chính quyền Việt Nam Cộng Sản ngang nhiên chà đạp vì đã trắng trợn xen vào công việc nội bộ của tôn giáo này.

Bởi các lẽ nêu trên, toàn thể Chức Sắc, Chức Việc và tín đồ tại hải ngoại chúng tôi:

Tuyên Cáo Trong 1

TUYÊN CÁO

Điều 1 : Không công nhận bằng danh sách cầu phong cầu thăng do Hội Đồng Chương Quán thành lập và chấp thuận trong phiên họp ngày 23/11/1999 tại Đền Thánh vì không theo đúng luật lệ và thủ tục được ấn định trong Pháp Chánh Truyền và Tân Luật.

Điều 2 : Yêu cầu chính quyền Việt Nam Cộng Sản không được xen vào nội bộ của tôn giáo Cao Đài để áp dụng đúng theo lời "việc Đạo phải chính thần Đạo giải quyết".

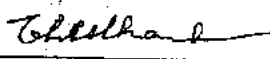
Điều 3 : Thành cầu quý Chức Sắc Cửu Trùng, Hiệp Thiên và Phục Thiên thuộc Hội Thánh Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh, hãy mạnh dạn và tích cực đứng lên ngăn chặn âm mưu của Hội Đồng Chương Quán muốn phá hủy luật pháp và cơ cấu tổ chức của Đạo Cao Đài, nhằm biến nền Thánh Giáo thành một phẩm giáo.

Điều 4 : Long trọng thông báo cùng các cơ quan quốc tế Liên Hiệp Quốc, các chính phủ ngoại quốc, các tổ chức quốc tế tranh đấu cho nhân quyền và tự do tôn giáo, là chính quyền Việt Nam Cộng Sản vẫn tiếp tục đàn áp và chà đạp quyền tự do tôn giáo của Đạo Cao Đài.

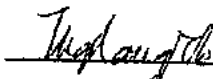
Làm tại Hoa Thịnh Đốn, Hoa Kỳ, ngày 23 tháng 12 năm 1999

Hội Đồng Chủ Trương :

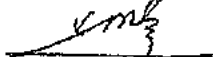
Giáo Hữu Thái Cẩm Thanh



Giáo Hữu Thượng Mừng Thanh

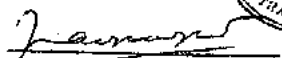


Giáo Hữu Thượng Ngọc Thanh



Hội Đồng Đại Diện :

Hội Trưởng Chánh Trị Sự Trần Quang Cảnh



Cơ Quan Giám Sát :

Luật Sự Hiệp Thiên Đài La Văn Lự



Tuyên Cáo Truyền 1

Lời Tòa-Soan: Tập-San Thế Đạo trân trọng phổ biến đến quý đồng đạo Bản Tuyên Cáo của Cơ-Quan Truyền Giáo Hải Ngoại v/v Hội-Đồng Chương Quán tổ-chức "Cầu phong và cầu thăng" trái phép cho một số Chức Sắc và Chức Việc.

PHÀM PHONG

Từ thiên phong tuột xuống phàm phong (1)
Có phải đường tu gặp bước cong.
Ai đã đổi thay cam thất thế,
Người toan cải lối chịu thông đồng.
Lợi quyền len ẩn vòng Thiên đại,
Dụng thế qua phân hưởng đảo lòng.
Ơi hỡi ! danh quyền âu lỗ bước,
Hồi tâm còn kịp hưởng thong dong . . .

Thong dong khung cảnh bậc tu hiền,
Khởi phải lọc lừa chốn giữa nghiêng.
Lối cũ sẵn dành khuôn thước ngọc,
Đường mòn tiến bước khởi xa tiên.
Vững lòng cương trực hoàn tâm ý
Giữ dạ ôn nhu hiện đạo quyền.
Hiển lộ vun bồi công quả xứng,
Về Nguồn chẳng thẹn kiếp căn nguyên.

TRÍ DIỆU

Thi đàn Vườn Huệ Trắng
Fontana City-California.

(1)Phàm phong : Vào ngày 25-11-99 tại Tây-Ninh,CS ViệtNam và Hội-Đồng Chương Quán đã tổ-chức cho 306 chức sắc thăng lên phẩm Phối-Sư,Giáo-Sư,Đạo Nhơn,Thừa sử . . . và cho 1648 vị lên phẩm Lễ Sanh. Tính chung là 1648 vị tân chức-sắc phàm phong.

TÓM LƯỢC

TIN TỨC ĐẠO-SỰ CÁC NƠI

Cơ-Quan Truyền Giáo Hải Ngoại

Tin về Đại-Hội Cao-Đài Hải Ngoại kỳ 4:

Cơ-Quan Truyền Giáo Hải Ngoại sẽ tổ-chức Đại-Hội Cao-Đài Hải Ngoại Kỳ 4 vào ngày 2 và 3 tháng 7 năm 2000 tại Hotel Best Western, 1251 W. Montgomery Ave, Rockville, MD 20850, ĐT : 301-424-4940.

Đại-hội sẽ bắt đầu vào ngày 2 tháng 7 năm 2000 và sẽ kéo dài trong 2 ngày. Chương trình chi-tiết của 2 ngày Đại-Hội sẽ được thông báo sau.

Sau Đại-Hội, sẽ có chương-trình thăm viếng Thủ-Đô Hoa-Thạnh Đồn (White House Capitol-Viet Nam Memorial-Lincoln Memorial-Air and Space Museum v...v...) và xem đốt pháo bông nhân ngày Lễ Độc-Lập Hoa-Kỳ.

Sau đó sẽ có cuộc thăm viếng thành-phố New-York (Statue of Liberty-World Trade Building-Chinatown, v. . . v. . ., ngủ đêm tại Trang Nghiêm Tự (chùa có 10.000 tượng Phật.)

Vào ngày thứ bảy 8 và chủ nhật 9 tháng 7 năm 2000, các phái-đoàn trở về địa-phương.

Được biết các Đại-Hội trước đây đã lần lượt được tổ-chức tại New Orleans (Louisiana), Dallas (Texas) và Montreal (Canada).

TIN TEXAS:

Lễ Khánh Thành Thánh-Thất Houston, Texas

Vào sáng ngày 19 tháng 03 năm 2000, Hương Đạo Houston, Texas đã tổ-chức lễ khánh-thành Thánh-Thất Houston. Đến tham dự buổi lễ, ngoài chức việc và đồng đạo

tại địa-phương còn có đồng đạo quan khách tại địa-phương và đồng đạo từ xa đến.

Sau buổi lễ khánh thành các Đại-Diện tôn-giáo cùng toàn thể quan khách và đồng đạo tham dự đã cầu nguyện hoà bình cho Việt-Nam và Thế-Giới.

Sau buổi lễ khánh thành là lễ cúng ngộ Đức Chí-Tôn.

Buổi lễ Khánh Thành Thánh-Thất Houston, Texas đã thành công tốt đẹp và đã là niềm khích lệ lớn lao cho Hương Đạo Houston trong công cuộc góp phần xây dựng và phát triển Đạo tại hải ngoại.

TIN LOUISIANA

Lễ khởi công xây cất Thánh-Thất New Orleans

Vào ngày 19 tháng 3 năm 2000, một buổi lễ khởi công xây cất Thánh thất Cao-Đài New Orleans đã được cử hành một cách trọng thể và trang nghiêm tại số 2049 Broadway Ave, Harvey, LA. Hiện diện trong buổi lễ có khoảng 300 người gồm đủ các thành-phần tôn-giáo, hội-đoàn, đoàn-thể, thân hữu, đồng bào và đồng đạo tại New Orleans, Baton - Rouge, Houston, Dallas, Mississippi, Alabama, Florida, Houma, Morgan City, Empire . . v . . v . .

Buổi lễ đã được thành công một cách tốt đẹp, chấm dứt vào lúc 12.00 giờ trưa cùng ngày. Tất cả quan khách và đồng đạo sau đó đã dùng một bữa cơm chay thịnh soạn và thân mật.

Được biết kế-hoạch xây cất Thánh-Thất Cao-Đài New Orleans được tiến hành qua 3 giai-đoạn:

Giai-đoạn 1 : Dọn đất (công anh chị em), dựng cừ và làm nền nhà (nhà thầu) từ giữa năm 1999 đến 23-10-1999. Giai-đoạn 1 tốn tổng cộng số tiền là \$49,530.00.

Giai-đoạn 2: Làm sườn, lợp nóc, làm vách, cửa, xây gạch (nhà thầu) sẽ xong vào tháng 6-2000.

Giai-đoạn 2 tốn \$96,500.00 cho nhà thầu, lợp nóc khoảng \$12,000.00, mua vật liệu và xây gạch chung quanh khoảng \$22,600.00.

Giai-đoạn 3: Tiếp tục gây quỹ để hoàn tất phần diện nước bên trong cũng như bãi đậu xe và hệ thống cống rãnh bên ngoài. Phần này sẽ hoàn tất vào năm 2001 hoặc 2002 tùy theo tài-chánh. Dự trù chi phí cho giai-đoạn 3 là vào khoảng \$50,000.00.

Tổng kết tình hình tài-chánh, trước khi xây cất, quỹ có \$174,600.00. Đến hết giai-đoạn 2, tổng thực chi là \$180,630.00. Như vậy đến hết giai-đoạn 2 quỹ thiếu hụt \$6030.00.

Trong ngày lễ khởi công xây cất Thánh-Thất, quan khách và đồng đạo đã đóng góp công quả một số tiền tổng cộng là \$20,270.00.

(trích bài tường thuật của Song H.)

Tin California

I-Tin tức về Điện Thờ Phật Mẫu-Ban Thế Đạo tại San Jose¹

1-Hội-Đồng Quản-Trị ĐTPM -BTĐ và Ban Điều Hành:

Theo thông báo số 01/ĐTPMSJ/TB ngày 12 tháng 4 năm 2000, căn cứ vào thông báo của Tiến-Sĩ Mai-Đào, một Hội-Đồng Quản-Trị của Điện-Thờ Phật Mẫu-Ban Thế Đạo đã được bầu lên vào ngày 01-04-2000 gồm có 9 người có tên như sau:

- 1-Ô Võ Đông Châu
- 2-Ô Nguyễn Văn Đẩu.
- 3-Ông Hồ Xưa
- 4-Ông Đặng Kim Toàn.
- 5-Ông Trần Văn Tước.
- 6-Ông Nguyễn Văn Y.

¹ **Địa-chỉ Điện Thờ Phật Mẫu San Jose:** 1489 S.White Rd
San Jose, CA 95127, ĐT: 408-254-8317

7-Bà Nguyễn Kim Linh.

8-Cô Camie Võ.

9-Bà Phạm Thị Mỹ Lệ.

Sau đó vào ngày 9-4-2000,Hội-Đồng Quản-Trị đã nhóm họp lại để bầu cử Ban Điều Hành.Kết-quả một Ban Điều Hành đã được bầu lên như sau:

1-Chủ-Tịch: Ô. Hồ Xưa.

2-Tổng Thư-Ký: Ông Đặng Kim Toàn.

3-Thủ quỹ:Ô. Trần văn Tước.

4-Sĩ-quan liên lạc: Cô Camie Võ.

Điều hợp viên Hội-Đồng Quản-Trị: Bà Phạm Thị Mỹ Lệ.

Hội-Đồng Quản-Trị và Ban Điều Hành đã chính thức hoạt-động kể từ ngày 9-4-2000.

2-Ban Quản-Tộc nhiệm kỳ 2000-2002

Vào ngày 23-04-2000 một phiên họp đã được tổ-chức tại Điện Thờ Phật Mẫu để bầu các chức vụ của Ban Quản-Tộc nhiệm kỳ 2000-2002 và kết-quả cuộc bầu cử đã được ghi nhận như sau:

Nam Quản-Tộc: HT Hồ Xưa

Phó Quản-Tộc nam: HH Võ Đông Châu.

Nữ Quản-Tộc : HT Nguyễn Kim Linh.

Phó Quản-Tộc nữ: Htý Huỳnh Thị Nhân.

Từ Hàn : HH Đặng Kim Toàn ,Phó Từ Hàn: HH Trần Đức Nhuận.

Thủ Bồn: HH Trần văn Tước . Phó Thủ Bồn:Htý Phạm Thị Mỹ Lệ.

Lễ Vu: Htý Trần Thị Lương

Phó Lễ Vu: Htý Dương Thị Huỳnh,Htý Đặng Kim Hoa,Htý Nguyễn Thị Đất.

Công Vu:HH Nguyễn văn Y.

Phó Công Vu:HH Dương văn Ngựa,Từ Linh,Lưu HữuHạnh,Nguyễn văn Lai.

Kiểm Soát: Trưởng Ban HH Nguyễn văn Đẩu.

Phó Trưởng Ban: Htý Nguyễn Lang

Lương Vu: Hỷ Trần Thị Thới.

Phó Lương vu: Hỷ Trần Ngọc Phi, Hỷ Lư Hạnh.

Ban Đồng Nhi: Hỷ Lê Thị Lệ, Hmuội Trần Hải Đường.

Lễ Sĩ: Nguyễn Minh Đức (sẽ mời), Phó : Mai Trang.

Nhạc: Phan Minh Hiệp (sẽ mời).

Ban Tương-Tế Xã-hội: Hỷ Phạm Thị Minh, Hỷ Trần Thị Hương, Huỳnh Phước.

Văn-hóa Thư viện: HT Nguyễn huỳnh Giàu.(Trưởng Ban)

HH Nguyễn Văn Y, HH Dương văn Ngừa, HH Hồ Xưa, HH Đặng Kim Toàn.

II- Tin Thánh Thất Orangewood, Nam California (Nhị Thanh)

Trên tiến trình thể hiện đức tin, mong kiến tạo Ngôi Thế Pháp làm căn cơ phổ truyền chánh đạo, vượt qua những khó khăn, những tín-đồ Đại-Đạo thuộc Hương đạo Orangewood, thành phố Garden Grove, Nam California đã mua thêm được một khoảnh đất kế bên Thánh Thất hiện tại có kích thước 4.5m X 100m để đủ tiêu-chuẩn về diện tích đất đai xin xây cất Thánh-Thất.

Ngày 13-02-2000 (mùng 9 tháng giêng Canh Thìn) sau khi hành lễ Đức Chí-Tôn, chức việc BTS phối hợp cùng BCQ Phước Thiện cùng đồng đạo tháo gỡ hàng rào cũ và chuyển hàng rào sang phần ranh đất mới mua.

Ngày 20-01-2000 (16 tháng giêng Canh Thìn) đồng đạo nơi đây tiếp tục tháo gỡ và chuyển rào tiếp phần còn lại và công việc đã được hoàn tất trong ngày.

III- Tin Tây-Ninh Đồng Hương Hội

Tây-Ninh Đồng Hương Hội tổ-chức tất niên Kỷ Mão

Tây-Ninh Đồng Hương Hội đã tổ-chức một tiệc tất niên thật tưng bừng thăm tình đồng hương vào ngày 22-01-2000 (nhằm ngày 16-12-Kỷ Mão) tại nhà hàng Seafood Parcel, Thành

phố Westminster, Nam California. Có hơn 250 đồng hương đã đến tham dự.

Tưởng cũng nhắc lại là Tây-Ninh Đồng Hương Hội mới vừa được thành lập một năm nay nhưng đã có rất nhiều hoạt động hữu ích thu hút sự tham gia của các đồng hương và gia đình Ban Chấp Hành Lâm Thời đã gây được uy tín và tạo ấn tượng rất tốt cho Hội.

Theo chương-trình, Ban Chấp Hành Lâm Thời sẽ được bầu lại. Tuy nhiên với sự nhiệt tâm phục-vụ cho Hội, với những kết quả gặt hái được trong năm qua, Ông Nguyễn Lý Sáng, Hội Trưởng BCH Lâm Thời đã được bầu lại làm Hội-Trưởng nhiệm-kỳ 2000-2002. Và theo thể lệ của Hội, Hội-Trưởng chịu trách-nhiệm thành lập Ban Chấp Hành.

Một chương trình văn-nghệ phụ diễn rất phong-phú, mang đậm màu sắc quê hương cũng đã được tổ-chức trong dịp tất niên này với Bà đồng hương Thuý Uyển phụ trách và sự cộng tác của các ca nhạc-sĩ tân và cổ nhạc tại Nam Cali.

Tiệc tất niên đầy ý nghĩa, mang nhiều tình tự đồng hương chấm dứt sau hơn bốn tiếng đồng hồ trong sự bịn rịn chia tay nhau và hẹn hò năm tới sẽ lại gặp nhau . . .

Phi Loan.

IV-Tây-Ninh Đồng Hương Hội & Đại-Đạo Thanh-Niên Hội tham gia Hội Chợ Tết Sinh-Viên.

Nhằm mục đích gây quỹ, Tây-Ninh Đồng Hương Hội và Đại-Đạo Thanh-Niên Hội đã hợp-tác mở 2 gian hàng bán thức ăn và thức uống trong khu Hội Chợ Tết sinh-viên vào 2 ngày thứ bảy và chủ nhật 29 và 30 tháng 1 năm 2000.

Nhờ tài nấu nướng khéo léo của các dì, các chị đồng hương Tây-Ninh cho nên thức ăn đã được nhiều thực khách chiếu cố và khen ngợi, đặc biệt là các món ăn chay. Riêng về thức uống, nước mía tươi ép không kịp bán dù đã sử dụng 2 máy ép và làm cho khách phải luôn đứng chờ.

Trong ngày thứ bảy, tình hình buôn bán rất khả quan và anh chị em phải quần quật suốt ngày. Nhưng sang ngày chủ nhật, trời lại mưa. Chợ Tết ế ẩm, gian hàng tẻ lạnh. Tính ra chỉ bán được có một ngày nhưng kết quả rất khả quan:

1-sự hợp-tác giữa hai hội rất là tốt đẹp tạo nên một tiền đề cho các sự hợp-tác về sau này trên mọi phương diện hoạt-động.

2-gian hàng chợ Tết thu được một số tiền tương đối hậu hỉ.

V-Tin ĐẠI-ĐẠO THANH-NIÊN HỘI **Tổ-chức văn-nghệ mừng Xuân Canh Thìn.**

Đại-Đạo Thanh-Niên Hội đã tổ-chức một buổi văn-nghệ mừng Xuân Canh-Thìn vào ngày 04-02-2000 tại Hội-Trường Châu Đạo California số 14072 Chestnut street ,thành-phố Westminster,với sự tham dự khoảng hơn 200 quan khách và đồng đạo.

Sau nghi thức khai mạc, Tỉnh hội Trưởng Ngô Thiện Đức đọc diễn văn chào mừng quan khách, đồng đạo và đồng thời nói lên lời tri ân các bậc cha anh đã dìu dắt các em trong việc Đạo cũng như việc Đời.

Một chương-trình văn-nghệ cây nhà lá vườn cũng đã được thực hiện với các màn đơn ca, song ca, hợp ca và kịch vui. Các em đã trình diễn bằng nhiệt tình và đã làm cho chương trình văn nghệ thêm phần hào hứng, khởi sắc. Đặc biệt, ngoài chương-trình do các em trình diễn còn có sự đóng góp của Ban cổ nhạc Hồng Châu với ca sĩ Hồng Hạnh và hội trưởng đã nhiệt liệt tán thưởng.

Ông Nguyễn Lý Sáng, Hội-Trưởng Tây-Ninh Đồng Hương Hội đã thay mặt Ban Tổ-Chức gian hàng chợ Tết sinh-viên tường trình kết-quả tài-chánh, cảm ơn quý Hiền Tỷ ở Điện Thờ Phật Mẫu đã đóng góp rất nhiều công sức cho gian hàng qua những món ăn chay đã được thực khách chiếu cố khen ngợi. Ông Sáng đã trích tiền lời thu được trao cho đại diện

quý Hiền Tỷ một ngàn đồng(\$1,000.00USD) góp phần công quả vào Điện Thờ Phật Mẫu.

Nhân dịp này,Châu Đạo California, Tộc-Đạo Orange đã tuyên dương công trạng Đại-Đạo Thanh-Niên Hội đã đóng góp nhiều công sức trong việc trang trí Điện Thờ Chí-Tôn và Điện Thờ Phật Mẫu.Đặc biệt là các em đã hoàn thành suất sắc cột rồng nơi chánh điện,hình dáng thật đẹp,uy nghi giống y như cột rồng nơi Tòa Thánh Tây-Ninh.

Lần lượt các Chức-Sắc,quan khách được mời lên trao Huân Chương và Bằng khen cho các thanh-niên Đại-Đạo đã đóng góp công quả kỷ lục cho Đạo trong năm Kỷ Mão (1999)

Phần sau cùng của đêm văn nghệ là tiết mục Hái lộc đầu năm:Trên sân khấu có đặt một cây mai lớn.Trên các cành mai có rất nhiều bao thơ đỏ,bên trong bao thơ có các câu đố về sử ký,địa dư VN và giáo-lý Đạo Cao-Đài.Chính giữa khán đài là bàn Giám khảo gồm 3 vị:

1-HT Nguyễn Văn Xã,Q.Khâm châu

2-Luật-Sự Nguyễn Thị Tư Bé

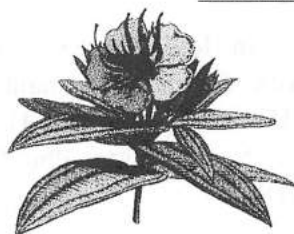
3-CTS Phạm Ngọc Tấn,Q.Đầu Tộc Tộc Đạo Orange.

Các em thanh thiếu niên lần lượt lên hái lộc,đem bao thơ hái được trao cho Ban Giám Khảo mở ra đọc câu hỏi.ai đáp đúng thì được lãnh bao thơ lì xì

Tiết mục hái lộc đầu năm rất lý thú và bổ ích,có mục đích nhắc nhở các thanh thiếu niên ôn lại lịch-sử,địa dư VN,luôn luôn hướng về quê-hương nguồn cội của mình và đồng thời thấm nhuần giáo-lý Đạo.

Chương-trình văn nghệ chấm dứt vào lúc 11.30 khuya và đồng đạo được mời giải lao chờ đợi cúng Giao Thừa.

Xuân Huy



VI-TIN CHÂU ĐẠO CALIFORNIA

Hội-Luận Hội-Đồng Liên Tôn VN tại Hoa-Kỳ

Đề-tài:Sứ mạng của các tôn-giáo trong thiên niên kỷ thứ 3

Hội-Đồng Liên-Tôn Việt-Nam tại Hoa-Kỳ đã tổ-chức buổi hội luận với chủ đề:Sứ mạng tôn-giáo của các tôn-giáo trước thiên niên kỷ thứ 3 tại Hội-Trưởng Châu-Đạo California vào lúc 2.00giờ chiều ngày thứ bảy 12 tháng 02 năm 2000.Tham dự buổi hội luận có trên 300 đại-diện các tôn-giáo,hội-đoàn,các cơ-quan truyền thông ,báo-chí ,các nhân-sĩ .Đặc biệt trong buổi hội luận lại còn có sự hiện diện của Đức Ông Trần văn Hoài từ Roma sang,Trung Tướng Nguyễn văn Toàn,Thiếu Tướng Lê văn Tư và đại diện các đoàn thể trẻ tại Nam California.

Sau nghi thức khai mạc do Đại-Đạo Thanh-Niên Hội phụ trách,Giáo-Sư Nguyễn Thanh Giàu,điều hợp viên chương-trình buổi hội luận đã giới-thiệu Hiền Tài Nguyễn văn Xã,Quyên Khâm-Châu Châu Đạo California,với tư cách là thành viên chủ nhà đọc diễn văn chào mừng quý vị lãnh-đạo tinh-thần các tôn-giáo,quý vị quan khách và quý vị hội-thảo viên,và chúc buổi hội luận được thành-công mỹ mãn.

Kế tiếp Hiền Tài Phạm văn Khảm,Trưởng Ban Thường Vụ Hội-Đồng Liên-Tôn chào mừng quan khách,trình bày mục đích và tầm quan-trọng của buổi hội-luận.

Giáo-sư Nguyễn Thanh Giàu lần lượt giới-thiệu các diễn giả đại diện 5 tôn-giáo trong Hội-Đồng Liên Tôn Việt-Nam tại Hoa-Kỳ:

- 1-Đức Ông Trần văn Hoài (Công Giáo)
- 2-Giáo-sư Nguyễn Thành Long,Chánh Thư-Ký Ban Trị-Sự Phật-Giáo Hòa-Hảo.(Phật-Giáo Hòa-Hảo).
- 3-Nhân sĩ Đặng Ngọc Thượng,Phụ-Tá Nội-vụ Châu-Đạo California.(Cao-Đài).

4-Mục-Sư Trần Thanh Vân (Tin Lành).

5-Hòa-Thượng Thích Giác Nhiên,Pháp Chủ Giáo-Hội Khất Sĩ Tăng Già Thế-Giới.(Phật-Giáo).

Sau phần thuyết trình của các diễn giả nêu trên,Ban điều hợp chương-trình gồm Linh-Mục Trần Công Nghị (Công-Giáo),giáo-sư Nguyễn Thanh Giàu (Phật-Giáo Hòa-Hảo) và Nhân sĩ Lê-Thức (Cao-Đài) đã đúc kết các ý chánh của các bài thuyết-trình,thu nhận ý kiến các tham dự viên và chuyển đạt đến các diễn giả liên hệ để được giải đáp thỏa đáng.

Buổi hội luận đã kết thúc vào lúc 7.00 giờ tối cùng ngày.

Tin Ban Thế Đạo Hải Ngoại

1-Tin về việc thực hiện kế-hoạch Thế Hệ Kế Thừa Ban Thế Đạo (Hiện Tài Dự Phong)

Ban Thế Đạo Hải Ngoại sẽ thực hiện chương-trình mời những vị có tài năng và phẩm chất đạo đức muốn phục vụ Đạo Cao-Đài theo tôn chỉ và mục đích của Ban Thế Đạo vào hoạt-động trong Ban Thế Đạo Hải Ngoại với tên gọi là Hiện Tài Dự Phong.Hiện nay ,Ban Thế Đạo Hải Ngoại đang hoàn tất những văn-kiện căn bản kể cả những thông báo, điều kiện gia nhập,mẫu đơn

Ban Thế Đạo Hải Ngoại sẽ gửi đến quý đồng đạo,đọc giả TSTĐ toàn bộ các văn kiện liên quan đến việc thực hiện kế hoạch nầy trong thời gian khoảng 3 tháng tới.

Xin đồng đạo,đọc giả TSTĐ vui lòng chờ đợi.

Ban Thế Đạo Hải Ngoại rất nóng lòng và nao nức chờ đợi,hoan nghinh sự tham gia của Hiện Tài Dự Phong vào hoạt-động của Ban Thế Đạo.

2-Đại-Diện Tập-San Thế Đạo tại bang Washington (Hiện Huỳnh Trần Công Bé).

Trong chiều hướng phổ truyền giáo-lý và phổ biến tin-tức đạo đến tận gia-đình đồng đạo cũng như nhằm nâng cao nội dung Tập-San,Tập-San Thế Đạo đã mời Hiện Huỳnh Trần

Công Bé là Đại-Diện Tập-San Thế Đạo tại bang Washington.

Sau nhiều cuộc trao đổi ý kiến,hiền huynh Trần công Bé đã nhận lời.Như vậy , kể từ nay,đồng đạo tại bang Washington có thể liên lạc với Tập-San Thế Đạo nơi địa-chỉ Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại San jose,hoặc nơi Hiền Huynh Trần công Bé điện thoại số 425-747-2183.

3-Ban Thế-Đạo Hải Ngoại tham dự Đại-Hội Cao-Đài 4 tại Washington .DC

Ban Thế Đạo Hải Ngoại qua một cuộc họp của Ban Quản Nhiệm vào đầu tháng 5-2000 đã đề cử Hiền Tài Mai văn Tim,Đệ II Phó Tổng Quản-Nhiệm kiêm Trưởng Nhiệm Ngoại-Vụ Ban Thế Đạo Hải Ngoại, đi tham dự Đại-Hội Cao-Đài 4 do Cơ-Quan Truyền Giáo Hải Ngoại tổ-chức vào ngày 2 và 3 tháng 7 năm 2000 tại Washington DC.

Ngoài việc hội họp,dây cũng là một dịp tốt để các cơ-quan Đạo có dịp gặp gỡ nhau, hàn huyên với nhau về đạo sự hầu tạo tiền đề cho những sự hợp-tác đạo sự về sau.

ĐÍNH CHÍNH

Trong Tập-San Thế Đạo số 6 phát hành tháng 11-1999,vì lý do kỹ thuật,chúng tôi có đánh máy là :Khiết Cửu Nương(Thủ bối mặc áo vàng) , nay xin đính chính lại cho đúng là:

Khiết Cửu Nương (Thủ bối mặc áo xanh).

Xin quý đồng đạo và đọc giả TSTD tha thứ cho sự sai sót này và xin cảm ơn Hiền Huynh Luật-sự La Văn Lực đã cho chúng tôi biết để đính chính .

Thành thật cáo lỗi.

Tập-San Thế-Đạo

GIỚI THIỆU SÁCH

Tập-San Thế Đạo trân trọng giới-thiệu;

1-Mùa Xuân cho Dân-Tộc Việt-Nam

Tác-giả : Hiền Tài Lê Văn Ngộ.

Cuốn sách này nói lên nỗi đau thương nhất của dân-tộc vì ăn nhầm những chiếc bánh vẽ ,và nuốt nhầm những lời đường mật trộn đầy chất độc,đầy những điều lừa dối Góp sức vào việc phổ biến cuốn sách này sâu rộng với đồng hương trong và ngoài nước là tích cực góp sức vào việc giảng hồi Hoà-Bình,Tự Do Dân Chủ và Nhân Quyền mau hơn cho đất nước và dân-tộc.

Một cuốn sách cần có trong mỗi gia-đình để giúp con em hiểu về văn-hóa dân-tộc và bảo tồn văn-hóa dân-tộc,hiểu về một giai-đoạn lịch-sử đảo điên nhất và nhân dân đau khổ nhất.Một cuốn sách làm quà tặng đáng giá cho bạn bè,cho người thân,cho những người cần sách tham khảo.

Giá sách rất khiêm nhượng là 25 USD kể cả cước phí gửi.Xin đồng đạo cần sách trên liên lạc với tác giả ở địa-chỉ:

Lê Văn Ngộ

17 Baragoola St

Fairfield West ,NSW 2165, Australia

2- Đạo Cao-Đài dưới chế-độ Cộng-Sản : Huỳnh Tâm biên soạn.

Tập-San Thế Đạo xin giới-thiệu quý đọc giả tài-liệu "Đạo Cao-Đài dưới chế-độ Cộng-Sản" do Huỳnh Tâm biên soạn.Muốn nhận được tài-liệu này ,xin quý đọc giả liên lạc HH Huỳnh Tâm ở địa-chỉ email như sau:
tamb@online.fr.

Trân trọng giới-thiệu.

Tập-San Thế-Đạo

Tiệc Tất Niên Kỷ Mảo
Tây Ninh Đồng Hương Hội
(Xin xem tin trang 92)



Tây Ninh Đồng Hương Hội đang chào quốc kỳ Hoa Kỳ & quốc kỳ VNCH



Ông Bà Niên Trưởng Tạ Thành Long đến nhận thùng quà đã đấu giá được.



Quang cảnh buổi tiệc tất niên Kỷ Mão

LỄ KHỞI CÔNG XÂY CẤT THÁNH THẤT NEWS ORLEANS

Song H.

Nhằm mục đích chính yếu là xây cất Thánh-Thất News Orleans, năm 1983 Hội Tín-Hữu Cao-Đài News Orleans được thành lập với một Ban Chấp Hành Lâm Thời. Năm 1984, Hội có được Ban Chấp Hành chính thức. Năm 1985, Hội mua 2 lô đất trả góp đến năm 1987 mới xong. Hội xin phép xây cất một ngôi nhà tạm dùng làm Thánh-Thất. Tháng 10/89, ngôi nhà được xây cất xong 90% thì có một chức-sắc cao cấp thuộc Hiệp Thiên Đài của Toà-Thánh Tây-Ninh là Ngài Tiếp Dẫn Đạo Nhơn Nguyễn Văn Hợi được phép sang Canada thăm con. Theo luật Đạo, chỉ có phẩm Tiếp Dẫn Đạo Nhơn của Hiệp Thiên Đài mới có thẩm quyền đối với hải ngoại nên Ngài được mời sang để chủ-tọa lễ Thượng Tượng và khánh thành Thánh-Thất News Orleans. Ngài hoàn toàn đồng ý. Trong buổi lễ vào rằm tháng 10 âm lịch 1989, Ngài Tiếp-Dẫn Đạo Nhơn đã công nhận Thánh-Thất News Orleans là của Đại-Đạo Tam Kỳ Phổ-Độ, tức Đạo Cao-Đài và nói rằng đây chỉ là Thánh-Thất tạm, hãy cố gắng mua thêm đất để xây cất Thánh-Thất News Orleans chính thức. Ngài cũng chủ tọa buổi họp công cử Bàn Trị-Sự Nam Nữ, Quyền Đầu-Tộc Đạo và tạm thời tấn phong 5 vị Hiền Tài¹ đã có công xây cất Thánh-Thất New Orleans. Sau đó Ngài về nước và năm sau thì mất.

¹ Ghi chú của toà-soạn: Năm vị được công nhận Hiền Tài có tên như sau:

- | | |
|------------------|-------------------|
| 1-Lê Thanh Liêm | 2-Nguyễn Tấn Khoa |
| 3-Nguyễn Tấn Tạo | 4-Trần Minh |
| 5-Trần Văn Hát | |

(Quyết định ngày 30-11-1989 tại New Orleans của Ngài Tiếp Dẫn Đạo Nhơn.)

Tháng 12/89,Hội được tham dự chương-trình bingo nhằm gây quỹ cho các hội từ thiện.Các anh chị em Cao-Đài,các hội đoàn,bạn bè và đồng bào tại News Orleans đã nhiệt tình tích cực làm việc trong khoảng 3 năm,quỹ của Hội lên hơn hai trăm ngàn.Hội mua thêm đất,tổng cộng cho đến nay được 23 lô (hơn nửa mẫu) và xin phép xây cất Thánh Thất News Orleans chính thức.Năm 1997,kỹ-sư Bùi Đức Hợp vẽ bản đồ Thánh-Thất,chị Phạm Thị Khuê đã sửa chữa nhiều lần rất công phu nhưng vẫn chưa hợp lệ.Cuối cùng,mười người vẽ lại bản đồ và cầu nguyện Đức Chí-Tôn thì may mắn được chấp nhận.Thật là thiên nhưn hiệp nhưt.

Kế-hoạch xây cất được chia làm 3 giai-đoạn:

Giai-đoạn 1:Dọn đất (công anh chị em),dọn cừ và làm nền(nhà thầu) từ giữa năm 1999 đến 23-10-99.

Giai-đoạn 2:Làm sườn,lợp nóc,làm vách,cửa,xây gạch(nhà thầu) sẽ xong vào tháng 6/2000.xong phần nấy quỹ cạn sạch.

Giai-đoạn 3:Tiếp tục gây quỹ để hoàn tất phần điện ,nước bên trong cũng như bãi đậu xe và hệ-thống cống rãnh bên ngoài. Phần nấy sẽ hoàn tất vào năm 2001 hoặc 2002 tùy theo tài-chánh.Do sự đôn đốc của anh chị em,hội tổ-chức Lễ khởi công xây cất Thánh-Thất vào ngày 19-03-2000.Số quan khách tham dự rất đông,trên 300 người,gồm đủ các thành-phần tôn-giáo,hội-đoàn,đoàn thể,thận hữu,đồng bào và đồng Đạo tại News Orleans,Baton Rouge,Houston,Dallas Mississippi,Alabama,Florida,Houma,Morgan city,Empire Đứng 11.00 giờ chào quốc kỳ Mỹ Việt.Sau đó Ô. Nguyễn Văn Động,quyển Đầu Tộc đọc diễn văn khai mạc Ông nói:

“Chúng tôi xin thay mặt Tộc Đạo,hội Tín-Hữu Cao-Đài,Bàn Trì-sự cùng đồng đạo nam nữ, chào mừng tất cả quý liệt vị không nệ đường xá xa xôi đến tham dự buổi lễ khởi công và

đây thật là một vinh dự cho chúng tôi được tiếp đón quý vị. Ông cho biết khi Đệ Nhất Thế Chiến chấm dứt, Hội Vạn Quốc được thành lập để bảo-vệ nền hoà-bình thế-giới nhưng vẫn không tránh khỏi sự bất hoà giữa các cường quốc tư-bản và Nga-sô. Ông nói:

“Trong thời-gian này, Đức Chí-Tôn hạ mình thông linh với một số người xây bàn, cầu cơ và tự xưng là A.Ă, Ấ để luận bàn văn-chương thi phú. Khi đã thuần thục và quen biết nhiều thì Đức A.Ă, Ấ dạy phải kêu Ngài bằng Thầy và Ngài gọi lại bằng môn đệ. Sau đó ít lâu, Ngài mới tiết lộ A.Ă, Ấ là biệt hiệu của Ngài tức là Ngọc Hoàng Thượng-Đế tá danh Cao-Đài Tiên Ông Đại Bồ-Tát Ma Ha Tát.”

Ngài còn cho biết trong một đàn cơ khác: “Ta phải hạ mình làm một chơn linh thường để cảm hóa các con.”

Ông Đông nói Đại-Đạo Tam Kỳ Phổ-Độ là cuộc đại ân xá kỳ ba. Một vòng luân chuyển của vũ-trụ gọi là cuộc tuần hoàn hay Đại Khai Tịch, gồm có 3 nguơn: Thượng Nguơn, Trung Nguơn và Hạ Nguơn và mỗi nguơn có một cuộc đại ân xá.

Thượng Nguơn là nguơn của tạo-hoá dựng nên càn khôn vũ trụ. Trong nguơn này có các vị Đại Thánh Nhân lãnh lĩnh xuống thế độ đời gồm: Đức Như Lai Cổ-Phật khai mở Phật Giáo), Đức Hồng Quân Lão Tổ (khai mở Đạo giáo) Đức Phục Hy (khai mở Nho giáo).

Trung nguơn là nguơn tấn hoá gồm những vị Đại Thánh Nhân lãnh sứ mạng cứu thế như: Đức Thích Ca (chấn hưng Phật giáo) Đức Lão-Tử (chấn hưng Đạo giáo), Đức Khổng Tử (chấn hưng Nho giáo), Đức Gia-Tổ Giáo Chủ (lập ra Thánh Giáo)

Hạ Nguơn là nguơn Bảo Tồn. Chính Đức Chí-Tôn đã dùng huyền diệu cơ bút lập ra Đại-Đạo Tam Kỳ Phổ-Độ hay Đạo Cao-Đài. Đây là một kỷ nguyên đại đồng nhân-loại trong

tình thương yêu huynh đệ. Đức Chí-Tôn khuyên chúng ta nên
dấn thân vào Đạo vì:

“Đường Đạo tìm vào mới rõ cơ,
Cơ mấu giải khổ chớ chần chờ.
Chờ cho trể bước thuyền xa bean,
Bến tục thoát vòng hết ước mơ.”

(Thánh-Ngôn Hiệp Tuyển)

Do thiên cơ vận chuyển, năm 1975 những đứa con Cao-Đài
lưu vong ra ngoại quốc, rải rác khắp nơi, phải chăng họ mang
sứ mạng thiêng liêng là phổ truyền Đạo Cao-Đài cho nhân-
loại. Trong đàn cơ ngày 25-10-1926 Đức Chí-Tôn đã tiên tri:

“Từ đây nòi giống chẳng chia ba,
Thầy hiệp các con lại một nhà.
Nam Bắc cùng rời ra ngoại-quốc,
Chủ quyền chơn đạo một mình ta.”

(Thánh Ngôn Hiệp Tuyển).

Ông Đông khẳng định: “Nên hiểu rằng đạo sử không ghi sẵn
trên giấy những gì chúng ta phải làm. Không ai viết sẵn
những trang sử Đạo cho chúng ta đi, mà chính chúng ta là
những người vì Thầy, vì Đạo phải cầm viết để vẽ lên những
trang sử vẻ vang cho Đại-Đạo, cho dân-tộc cũng như cho
cộng đồng nhân-loại.”

Ông Đông dùng một đoạn Thánh ngôn của Đức Chí-Tôn để
kết-luận: “Giáo-lý của Thầy sẽ là đại-đồng. Nếu nhân-loại
biết tu thì đó sẽ là nền hoà bình hứa hẹn chung cho tất cả
các dân-tộc. Vậy các con hãy chung hiệp nhau mãi mãi theo
ý muốn của Thầy và hãy truyền bá khắp hoàn-cầu thuyết
hoà-bình tương thân tương ái.”

Kế đó, Ông Nguyễn Tấn Khoa, Hội-Trưởng Hội Tín Hữu
Cao-Đài New Orleans đọc diễn văn trình bày tóm lược về
việc xây cất Thánh Thất New Orleans cùng các phí tổn và
thời-gian để hoàn tất. Ông Khoa cho biết giai-đoạn 1 tốn

\$49,530.00 ,giai-đoạn 2 tốn \$96,500.00 cho nhà thầu,lợp nóc khoảng \$12,000.00,tiền mua vật liệu và xây gạch xung quanh khoảng \$22,600.00,giai đoạn 3 khoảng \$50,000.00.tổng quát về tài-chánh,trước khi xây cất,quỹ có \$174,600.00,chi về xây cất đến hết giai-đoạn 2 quỹ thiếu hụt \$6,030.00.

Ông Khoa cũng cho biết là Thánh-Thất New Orleans được xây cất theo bản đồ mẫu số 3 của Toà-Thánh Tây -Ninh và đây là Thánh-Thất đầu tiên tại Hoa-Kỳ.Khi Thánh-Thất hoàn thành,ngôi nhà cũ của Thánh-Thất tạm thời sẽ biến thành Điện Thờ Phật Mẫu.

Dịp này chị Tạ Kim Loan,thay mặt Ông Thị-Trưởng Thành-Phố đã trao tặng Hội Tín Hữu Cao-Đài New Orleans một bằng tưởng lục.Ông Khoa đã rất vinh hạnh tiếp nhận.

Ông Trần Văn Nhật,Chủ-Tịch Hội-Đồng Đại-Biểu của Cộng Đồng Việt-Nam tại Louisiana đã hết lời khen ngợi anh chị em Cao-Đài New Orleans đã cố gắng xây cất Thánh-Thất đầu tiên tại Hoa-Kỳ.Ông hứa sẽ hết lòng yểm trợ.

Sau cùng , Phó Trị-Sự nữ Nguyễn Thị Kim châu đã thay mặt Ngài Giáo-Hữu Thượng Màng Thanh,thành viên của Hội-Đồng Chủ-Trưởng Cơ-Quan Truyền Giáo Hải Ngoại đọc thư khen ngợi các vị Hiến Tài,Chức việc Bàn Trị-Sự,chư Đạo Tâm và Ban Xây Cất.

Buổi lễ chấm dứt lúc 12.00 giờ cùng ngày.Tất cả quan khách đều được mời dùng một bữa cơm chay thịnh soạn và thân mật.Trong khi đó,họ đã vui vẻ đóng góp công quả tổng cộng được \$20,270.00.mọi người ra về trong niềm hân hoan,thanh thoát đối với Đạo Cao-Đài.

Song H.

TƯỜNG TRÌNH CHUYẾN ĐI NEW ORLRANS

Dự Lễ Khởi công xây cất Thánh Thất N.O

Sáng thứ bảy 18-03-2000 hôm nay, khá đẹp, yên tĩnh và mát mẻ. Đúng 9 giờ sáng, chúng tôi có 3 người lên chiếc Nissan ra đi và đồng cảm nhận chuyến du hành này giống như các chiến-sĩ già ra mặt trận đối diện với 6 giờ lái xe trên con đường không quen thuộc mấy. Sở dĩ chúng tôi dùng từ hơi quá một chút là vì 2 tài xế, một già nhưng thiếu kinh-nghiệm lái xe đường trường, một nữ lưu ít già hơn nhưng chưa hề lái xe đi xa lần nào.

Có đi nhất định phải tới, tài xế già cầm cương chạy dọc theo xa lộ 10 E, ra khỏi thành-phố Houston. Chuyển sang giai-đoạn mới của xa lộ, chiếc Nissan xóc lên xóc xuống, rên nhẹ nhẹ là biết sang địa phận thành-phố New Orleans rồi vì kiểu đường Pháp lai Mỹ này như là đặc điểm của xứ đầm lầy. Ngồi phía sau 2 tiểu thơ (hơi lớn tuổi) mặc tình tâm sự chuyện Đạo Đời. Chiếc Nissan vượt qua chiếc cầu xinh xinh, kế đến chiếc cầu dài dài, rồi chiếc cầu thật dài . . . hỏi nào không hay? Chuyện tới phải tới, chúng tôi buộc lòng phải ghé trạm nào đó xả hơi và đổi tài-xế. Đường trường, nữ tài-xế oanh liệt phóng bon bon trên đường vạn lý, tài xế giàng gối bên cạnh chỉ điểm, lòng cầu nguyện thầm.

Tới địa-phận N.O xuyên qua chiếc cầu khổng lồ bắc ngang sông Mississipi, chúng tôi đụng phải bức tường mây đen chắn ngang như bức màn từ trên trời buông xuống, thỉnh thoảng lại có những tia zic-zac xẹt qua lại ngoằn ngoèo như vẽ trên tấm bảng đen. Mưa đổ như trút nước, nữ tài-xế dừng cảm lain xe đâm vào bức tường nước. Cái quạt nước quay tới đa nhưng vẫn mờ trời mờ đất dù đèn trước đèn sau, đèn

emergency,đều mở xả lán.Chiếc Nissan vẫn can-đảm trườn tới dò theo ánh chớp độ khoảng 1,2 dặm giờ.Gần một tiếng đồng hồ sau,trời mới bout mưa,mọi việc bình an,những lời cầu nguyện âm thầm được đáp ứng! Sau đó đổi tài-xế già lái vào thành-phố N.O và đến nơi đến chốn.Mặc cho các bà lâu ngày gặp nhau triển miên tâm-sự,tài-xế già nằm yên nghĩ,lòng cảm thấy vui bâng quơ như trút bớt gánh nặng trong lòng cũng như gánh nặng phải lái chiếc Nissan đi.Chiều hôm đó,chúng tôi đến địa điểm hành lễ,một bất ngờ đến với chúng tôi ngoài sự tưởng tượng,là công trình kiến trúc Thánh-Thất theo mẫu số 3 của Tòa-Thánh Tây-Ninh đã tượng hình,lầu chuông lầu trống cao chất ngất.Công trình đã vượt sang giai-đoạn 2.Ngay nhiên vì chúng tôi cư dinh ninh là chỉ chứng kiến viên gạch đầu tiên mà thôi.Nước của trần mưa vừa qua còn lấp xấp tại địa-điểm hành lễ,bầu trời còn đan kịt,như mang nặng khối nước vĩ-đại chực chờ bùng xuống trần gian,Khởi công,trời mưa rất tốt,nhưng nếu ngày mai tiếp tục mưa như hôm nay thì làm sao hành lễ.Đó là nỗi lo lắng của mọi người.Nhìn kiểu vờ xây cất,lòng bỗng nhớ Toà-Thánh yêu dấu bên kia bờ đại dương.biết ngày nào sáng sáng chiều chiều. . .lòng lắng đọng hoà nhập vào tiếng chuông chùa,tiếng kinh kệ,tiếng n hạc êm đềm trong lòng Bạch Ngọc Kinh tại thế!Một giấc mơ thoáng qua rồi vụt bay mất,làm cho khách trần bàng hoàng xúc động.

Sau đó chúng tôi được đưa vào Thánh Thất tạm gặp đồng đạo địa-phương và các nơi xa về dự lễ,tay bắt mặt mừng mặt tình tâm sự,mọi mệt nhọc lo âu không biết có cánh không đều bay mất,nhường chỗ cho vui vẻ,ấm cúng,tâm hoà,trí nhẹ quyen lấy nhau ,tạo niềm hân hoan vô bờ bến .Tình đồng đạo nếu hoà tâm hoà chí thì không còn gì sung sướng bằng.Đặc biệt theo lời kể của Hiến Huynh Q.Đầu Tộc Đạo Dallas và chiến sĩ lão thành Tăng Thái Nghiêm ,chuyến công du dài hơn 10 tiếng đồng hồ của quý huynh tử cũng

không khá hơn chúng tôi. Dự định đi 20 người, chuan bị sẵn sàng, nhưng mượn xe lớn 18 chỗ ngồi không được, đành phải sử dụng một xe nhỏ 8 chỗ ngồi do tài-xế độc nhất sốn sốn Nguyễn Minh cử lái. Anh em trách tại sao tài-xế chuyên nghiệp này không chịu lái một lượt hai chiếc xe. Rất tiếc cho 12 anh chị em đành phải vui lòng ở lại nhà, để khỏi chui qua bức tường đen như chúng tôi.

Kế tiếp chúng tôi được các phu nhân đẹp nhất xứ đầm lầy, nửa Mỹ, nửa Pháp, ép tới ép lui dùng bữa cơm chiều. Chúng tôi dự tập thể bữa cơm chay rất ngon, do các đầu bphu nhân nấu nướng, không biết vì đói hay vì tài khéo nấy hay vì lòng an vui nhẹ nhàng mà bữa ăn rất ngon lành như chưa bao giờ được ăn như thế.

Tối hôm đó chúng tôi kéo rốc về nhà Nguyễn Thừa Long, gồm các tay cự phách xứ cao bồi Dallas, xứ đầm lầy N.O và chúng tôi, không hẹn mà một đêm không ngủ bàn về việc Đạo Đời không biết mệt. Những cuộc trao đổi xoay quanh các đề tài thời sự nóng bỏng trong đạo Cao-Đài Hải Ngoại rất hăng say và cũng rất là hữu ích. Cũng cần phải nói các đề tài này tự phát tự sinh nên rất là cởi mở, tự nhiên, không bị gò bó, nhưng lại rất nghiêm túc vì tầm quan-trọng của nó. xin lược kể sau đây một số ý kiến độc đáo của buổi dạ đàm, xin chấp ý chớ đừng chấp lời.

Tất cả chúng ta được may duyên ra nước ngoài sống tự do, mỗi người đều có sứ mạng thiêng liêng là gieo mầm Đạo tại hải ngoại . . . mọi việc chi chi cần đặt sự phát huy nền Đạo lên trên mỗi cá-nhân thì mọi việc khó khăn vấp phải sẽ được hoá giải.

Về Cơ-Quan Truyền Giáo Hải Ngoại sẽ họp vào đầu tháng 7 sắp tới, nên duyệt qua những vấn-đề liên quan đến Đại-Hội. Các ý kiến, sau khi bàn cãi sôi nổi:

-Cần bổ túc nhân sự ở Hội-Đồng Chủ-Trưởng và Hội-Đồng Giám-Sát cân bằng với Hội-Đồng Đại Diện.

-Đặc biệt chú trọng đến sự phân quyền giữa các Hội-Đồng với nhau.Mỗi việc chi chi cần có sự đồng ý của cả ba Hội-Đồng trước khi ban hành.

-Tiến đến hoàn chỉnh hệ-thống dọc,hệ-thống ngang sao cho phù hợp với sinh-hoạt Đạo tại hải ngoại.

Về Ban Thế Đạo Hải Ngoại,Hiệp Thiên Đài gồm 3 chi:Đạo,Pháp và Thế.Chi Đạo do Đức Cao Thượng Phẩm điều hành,ngoài 4 vị Thời Quân Chi Đạo,phụ-tá còn có Cơ-Quan Phước Thiện với thập nhị đẳng cấp phối hợp thể hiện tinh-thần chi Đạo HTĐ. Chi Pháp do Đức Hộ-Pháp trực tiếp điều hành,ngoài 4 vị Thời Quân Chi Pháp ,còn có các cấp chức sắc từ Tiếp Dẫn Đạo Nhơn trở xuống tới Luật-Sự hỗ trợ hoàn thành nhiệm-vụ v. . .v. . .Chi Thế do Đức Thượng-Sanh trực tiếp điều hành,ngoài 4 vị Thời Quân Chi Thế còn có 4 cấp chức sắc BTD:Hiền Tài,Quốc sĩ,Đại Phu,Phu-Tử hỗ trợ.

Ban Thế Đạo là cơ-quan mới chánh thức thành lập từ năm 1964 được Đức Lý Giáo-Tông và Đức Hộ-Pháp giao quyền cho Đức Thượng Sanh thành lập.Giai-đoạn đầu chỉ có phẩm Hiền Tài là chức-sắc thuộc Chi Thế HTĐ,được quyền thiêng liêng và Hội-Thánh thành lập và tấn phong,để giúp cho chi Thế đem Đạo vào Đời và đưa Đời vào Đạo,song hành với các chức sắc chi Đạo và chi Pháp.Riêng tại hải ngoại vai trò BTD lại còn phù hợp hơn trong vai trò phát huy Đại-Đạo,thực hiện đúng sứ mạng thiêng liêng giao phó.Vấn đề quan trọng bậc nhất hiện nay là Ban Quản Nhiệm BTD Hải Ngoại cần phối hợp với Hành-chánh Đạo thu nhận người có tài và có phẩm chất đạo-đức vào BTD.Đề nghị danh xưng là Hiền Tài Hải Ngoại.Những từ Chuẩn hay Dự bị Hiền Tài có vẻ phân biệt không cần thiết giữa HT cũ và mới v.v. .

Xin quý đồng đạo hiểu cho,cuộc đàm đạo dài khoảng 6-7 tiếng đồn g hồ ,không thể ghi hết được ý kiến của anh em,chỉ lược kể mà thôi.Sau đó anh em nghỉ long khoảng 1-2

tiếng,đến 5 giờ sáng thức dậy,chuan bị cho kịp ra Thánh-Thất cúng lúc 6 giờ và dự lễ luôn.

Một buổi ăn sáng tại nhà hàng N.O ở hậu điện Thánh-Thất,phải nói vấn tất và trịnh trọng là ngon và vui.Ly cà-phê đậm đà,tô mì chay bốc khói làm sáng trở lại mấy gương mặt còn lơ khờ ngái ngủ vì thức đêm.Câu chuyện lại nổ như bắp rang trở lại.Mấy bà chạy lăng xăng lo cho buổi tiệc đãi quan khách vào lúc 12 giờ trưa này.Mấy ông nhất là các địa chủ cùng với các cháu thanh thiếu niên treo cờ,sửa các biểu ngữ ngay ngắn lại,sắp ghế vào lều . .v. . .v. .Cảnh trí thật là nhộn nhịp,tất cả anh chị em đều tỏ ra rất vui vẻ,hài hoà,gương mặt rạng rỡ hãnh diện tự tin.Riêng những người khách phương xa chứ chúng tôi đều cảm thấy phục lẫn trước sự đồng tâm hiệp lực của đồng đạo N.O.Điều làm cho anh chị em thou phào nhẹ nhõm là trời trong mây tạnh sau cơn mưa lớn buổi chiều hôm trước và rá rích kéo dài suốt đêm.Sân hành lễ,tuy còn ướt nhưng nhờ đổ nhiều lớp cát nên vẫn ráo và mọi người có thể đi qua đi lại dễ dàng.

Đúng 11 giờ,buổi lễ bắt đầu sau khi quan khách tế tự đông nghet trong ngoài và chấm dứt lúc 12 giờ rất gọn nhẹ.Quan khách gồm hầu hết các thân hào nhân-sĩ trong cộng đồng VN tại N.O,các vị đại diện các tôn-giáo,các cơ-quan truyền thông,báo-chí địa-phương và đồng đạo.Xương ngôn viên buổi lễ là HT Nguyễn Thừa Long,Trưởng Ban Xây-Cất Thánh-Thất,điều khiển chào cờ Mỹ và cờ VN nền vàng 3 sọc đỏ,cũng như xương ngôn trước phút mặc niệm thật là hào hùng cảm động.Nội dung bài xương ngôn và bài giới thiệu thật đầy ý nghĩa như sau:

-“Vinh hạnh đón tiếp quý vị trong buổi lễ trong bầu không khí tràn đầy tình yêu cộng hiệp giữa con người với con người,gữa con người với Thượng-Đế.

Chúng tôi cảm thấy được ấm cúng sống trong nỗi tình cảm mà Đấng Thượng-Đế dành cho buổi lễ hôm nay.Chúng tôi

xin chúc mừng quý vị sự bình an trong tâm hồn,sự sáng suốt trong tư-tưởng,sự rung động của những con tim hoà chung nhịp điệu để thụ hưởng trọn vẹn nguồn ân điển của Thượng-Đế ban cho.”

Sau khi giới-thiệu những bài diễn văn kế tiếp trong buổi lễ,xương ngôn viên đặc biệt đem vào 4 câu thơ:

Cung kính dâng lên một tấm lòng,
Hẹn ngày đất nước sáng trời Đông.
Xây đời Nghiêu Thuấn toàn nhân thế,
Hoà cảm yêu thương sống Đại-Đông.

Thật là ngọt ngào,thật là lý tưởng đáp ứng mọi mơ ước của loài người trong thiên niên kỷ 2000.Tâm hồn mọi người chắc đã lắng đọng reo vui,ấm cúng khi nghe phần xương ngôn trên.

Kế đến khi nghe bài diễn văn của HH.Q.Đầu-Tộc Nguyễn văn Đông lược kể quá trình thành lập Đạo Cao-Đài và những bài thi văn dạy Đạo khuyến tu chắc chắn làm ngạc nhiên không ít,khêu gọi đức tính tò mò của quan khách về huyền diệu cơ bút,về lý-tưởng đại-đông của Đạo Cao-Đài phù hợp với thiên niên kỷ mới.

Tiếp theo là bài phát biểu của HT Nguyễn Tấn Khoa ,hội-Trưởng Hội Tín-Hữu Cao-Đài N.O,trình bày rất rành mạch vấn-đề tài-chánh qua từng giai-đoạn một làm cho các vị mạnh thường quân đóng góp chắc chắn sẽ hài lòng,tin tưởng cảm thấy an tâm về việc từ thiện mình đã làm.

Điều rất cảm động và gây ngạc nhiên cho nhiều người là HT Nguyễn Tấn Khoa đã nhắc lại Ngài Tiếp Dẫn Đạo Nhơn từ Toà-Thánh Tây-Ninh sanh Canada rồi qua Mỹ đứng dịp chủ-toạ lễ khánh thành Thánh-thất cũ N.O. Trong thời-gian ngắn ngủi,Ngài đã giúp đồng đạo N.O thành lập HCB,mạnh dạn phong 5 vị Hiền Tài đầu tiên tại hải ngoại .Có lẽ với tư cách đặc trách Ban Thế Đạo nhiều năm,Ngài thấy rõ tầm vóc quan trọng của BTD trong giai đoạn chuyển biến này ở hải

ngoại.Hiệu quả là các vị Hiền Tài nầy trở thành rường cột cơ Đạo tại đây xây dựng một Thánh-Thất nguy nga,đồ sộ theo mẫu số 3 của Toà-Thánh Tây-Ninh với số đồng đạo chỉ trên dưới 15 gia-đình.Đó là chưa kể sự thành công rạng rỡ về mặt tinh-thần.Kết quả nầy thật là lạ lùng và mẫu nhiệm. Kế tiếp là bài diễn văn của HH.Giáo-hữu Thượng Màng Thanh gửi sang,vì giờ chót đau yếu nên Ngài không đến tham dự được.Bài nầy được nữ sĩ Kim-Châu đọc với giọng thanh thoát nhẹ nhàng đầy xúc cảm.Ngoài việc khích lệ và khen ngợi đồng đạo N.O ,Hh Giáo-Hữu cũng nhắc lại việc một vị chức sắc Đại Thiên Phong bất ngờ đã sang đây như là một sự mẫu nhiệm,biến nơi đây thành Thánh Địa của Cao-Đài tại hải ngoại.

HH. Giáo-Hữu ghi nhận:Ngài Tiếp Dẫn Đạo Nhơn thân hành đến nơi đây tổ-chức hành-chánh Đạo,tái lập giáo quyền Cao-Đài toà-thánh Tây-ninh tại hải ngoại,công cử chức việc Bàn Trị-sự Hội-thánh Em,kết nạp hiền Tài Ban Thế Đạo,khuyến khích bốn đạo xây dựng Thánh thất tạm làm nơi trụ tinh-thần con cái Đức Chí-Tôn,gây dựng tương lai cho Hội-Thánh Ngoại-Giáo,tức Cơ-Quan Truyền Giáo Hải Ngoại hiện hữu.Bài diễn văn của HH Giáo-Hữu rất hay,đầy khích lệ,củng cố Tình Thương và Tâm Đạo trong lòng người:

Thánh Tâm một khối tạo nên hình,
Đã hiệp Vạn linh với Chí-Linh.

Khối Thánh Tâm đã tạo thành toà ngự của Đức Chí-Tôn tại thế,không còn khối vật-chất gạch cát nữa.Nếu như tâm không có thì dù chúng ta có dựng nên lâu đài đồ-sộ tráng lệ nguy nga cách mấy đi nữa,rồi cũng vì gió bụi thời gian mà phải hoang tàn sụp đổ.

Sau cùng là bài diễn văn của Ông Trần Văn Nhật ,Chủ-Tịch Hội-Đồng Đại-Biểu CĐVN tại Louisiana phát biểu.Bài diễn văn nầy,ngoài khen ngợi,cảm phục đồng đạo N.O và giáo-ly

Cao-Đài, Ông Chủ-Tịch còn ngờ ý sau này sẽ mượn nơi đây làm nơi họp sinh-hoạt cộng đồng. Điều này làm cho anh chị em đồng đạo vui cười và rất hãnh diện được tiếp đón CSVN sau này. Đây là điều rất phù hợp trong sinh hoạt và triết lý Đạo Cao-Đài: Đạo Đồi tương đắc mới mong tạo thời cải thế. Đúng 12 giờ trưa, buổi lễ chấm dứt bằng một bữa tiệc chay linh đình, đủ mùi vị và màu sắc. Tất cả quan khách đều ở lại dự bữa ăn trưa này với khen ngợi nồng nhiệt. Điều này làm cho các vị phu nhân hài lòng, quên hết mấy ngày mệt nhọc chuẩn bị cho việc nấu nướng vừa qua.

Sau đó đồng đạo các nơi xa lần lượt ra về. Chúng tôi 3 người cũng ngậm ngùi chia tay mọi người với lòng mến thương, xúc động. Chiếc xe Nissan lại lao đi dưới cơn mưa nhẹ đưa chúng tôi an toàn về nhà. Sau đó vài tiếng đồng hồ, chúng tôi được anh em bean N.O vui mừng báo tin qua điện đàm là quan khách và đồng đạo đóng góp được 20,000,00 USD. Đây vừa là một khích lệ tinh-thần lớn lao cho đồng đạo N.O, vừa có thêm phương tiện vật chất hoàn thành để dâng công trình xây cất đã dự định.

Kết Luận:

Qua tiếp xúc trực tiếp sinh hoạt đạo tại N.O chúng tôi nhận thức rằng anh em Hiền Tài New Orleans cùng đồng đạo nơi đây với thành tâm, thiện chí, hết lòng hy sinh phụng sự cho nghiệp Đạo, dẹp bỏ mọi ty hiểm cá-nhân, vượt lên trên mọi thử thách cam go nên dù số đồng đạo rất ít nhưng anh em đã thành công mỹ mãn về tinh-thần lẫn vật-chất.

Về mặt tinh-thần làm rực sáng chân-lý Đại-Đạo lan rộng đến bean ngoài làm cho mọi người ngưỡng mộ và cảm phục (từ cộng đồng VN đến chính quyền Hoa-Kỳ và nhân dân địa-phương Louisiana.)

Về mặt vật-chất được sự ủng hộ nồng nhiệt của Đạo Đồi khắp nơi, xây được một Thánh Thất theo mẫu số 3 của

TRAI KỶ

Nhập môn rồi phải tập trai giới, ban đầu ít nữa phải giữ lục trai, lần lần tập đến thập trai, như trường trai được lại càng tốt.

-Lục trai : Là ăn chay ngày mùng 1,8,14,15,23 và 30 (như tháng thiếu thì ăn chay ngày 29 thế cho ngày 30) .

-Thập trai : Là ăn chay ngày mùng 1,8,14,15,18,23,24,28,29 và 30 (tháng thiếu ăn thêm ngày 27).

Vị nào giữ được thập trai trở lên thì sau khi qui liễu, được Hội-Thánh đến làm phép xác, y như lời Thầy đã tiên tri:

"Ai giữ trai kỳ từ 10 ngày sắp lên được thọ truyền bửu pháp."

TTTTN, tượng hình nền văn-hóa đặc sắc Đại-Đạo, phù hợp với thiên niên kỷ mới.

Chúng tôi linh cảm nơi đây đã được Thiêng Liêng chọn làm thí điểm điển hình phát cao cờ Đại Đạo.

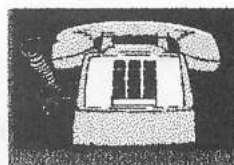
Chúng tôi lại có cảm nghĩ nếu Ban Thế Đạo phát-triển theo mô hình trên đây, do Ngài Tiếp Dẫn Đạo Nhơn đã mạnh dạn vạch ra và chọn đúng người có phẩm chất đạo-đức, thì biết bao nhiêu nhân tài đóng góp cho nghiệp Đạo như thực tế ta thấy trước mắt.

Thật là:

Đạo Trời rực sáng cõi trời Tây,
Mầu nhiệm Thiêng Liêng đã rõ bày.
Nơi chí tiến nhân xây nghiệp lớn,
Anh hùng liệt nữ nối vòng tay.

Trịnh Quốc Thế+Nguyễn Ngọc Nường
+Đỗ Thị Inh

(Thay mặt Đạo Tâm Houston)



Việc Liên Lạc

với Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại/BTĐ, Tập-San Thế Đạo và Ban Quản Nhiệm Nam Cali

Để việc liên lạc với Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại/Ban Thế Đạo, Ban Quản Nhiệm Nam Cali và Tập-San Thế Đạo được dễ dàng và nhanh chóng, xin quý hiền Huynh, Hiền Tỷ liên lạc theo những cách như sau:

1-Liên Lạc với Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại:

1.1 *Địa-chỉ*: 3076 Oakbridge Dr, San Jose, CA 95121.

1.2 *Tổng Quản-Nhiệm*: HT Nguyễn Ngọc Dũ,

Phone&Fax # 408-238-6547, Email: dutani@juno.com

1.3 *Đệ 1 Phó Tổng Quản Nhiệm*: HT Nguyễn Văn Cầu.

Phone&Fax # 408-262-4209, Email: nguyencau@hotmail.com

1.4 *Đệ 2 Phó Tổng Quản Nhiệm*: HT Mai Văn Tim

Phone#425-957-9486, Fax# 917-677-6787 .Email: TIMMAI@juno.com

2-Liên lạc với Tập-San Thế Đạo :

-Tập-San Thế Đạo, 3076 Oakbridge Dr, San Jose, CA 95121

-*Đại-Diện Tập-San Thế Đạo tại Nam Cali:*

HH Huỳnh Mãng, Phone# 714-539-8051

-*Đại-Diện Tập-San Thế Đạo tại Seattle, WA*

HH Trần Công Bé, Phone# 425-747-2183

3-Liên lạc với Đại-Diện Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại :

3.1 *Liên lạc với Đại-Diện Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại tại Bắc Cali:* HT Nguyễn Đăng Khích,

Phone # 408-924-0763, Email: tonguyen@hotmail.com

3.2 *Liên lạc với Đại-Diện Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại tại*

Texas:

HT Lâm Hoàng Minh, Phone # 281-575-0277

3.3 Liên lạc với Đại-Diện Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại tại Miền Đông và Đông Nam Hoa-Kỳ:

HT Nguyễn Thừa Long, Điện thoại# (504) 831-3152 (ban ngày).

4-Yểm trợ Tài-Chánh

Mọi việc yểm trợ tài-chánh xin vui lòng gửi về:

Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại, 3076 Oakbridge Dr, San Jose, CA 95121.

Chi-phiếu/hoặc money order xin để tên người nhận là Ban Thế Đạo Hải Ngoại. Nơi Memo xin để niên liễm/hoặc ủng hộ BQNHN/hoặc ủng hộ Tập-San Thế Đạo.

5-Việc Liên Lạc với Ban Quản-Nhiệm Nam Cali.

5-1 Địa-chỉ: Ban Quản-Nhiệm Nam Cali
14072 Chesnut St, Westminster, CA 92683, Phone# 714-891-9304.

5-2 Tổng Quản-Nhiệm ;

HT Bùi Văn Nho, Phone & Fax # 909-687-0962

5.3 Đệ 1 Phó Tổng Quản-Nhiệm :

HT Trần Văn Thơm, Phone # 714-895-7358.

5.4 Đệ 2 Phó Tổng Quản-Nhiệm :

HT Phạm Văn Cờ, Phone # 714-557-3607.

5.6 Yểm trợ tài chánh:

Check hoặc money order xin gửi về:

HH Hùng Trấn, 14141 Erin Road, Garden Grove, CA 92844

Memo xin để: Ban Quản-Nhiệm Nam Cali.



Nhiệm-vụ Ban Thế Đạo là tuân
Thế Luật của Đạo, đem công sức và
Giáo-lý hướng dẫn nhưn sanh trở về
nguồn cội Đạo, tô điểm cho nền Đạo
mỗi ngày một thêm huy hoàng.

Nội Luật Ban Thế Đạo

**BAN CHẤP HÀNH
HỘI ÁI HỮU**

**Cựu Sinh Đạo-Đức Học Đường & Lê Văn Trung
(nhiệm kỳ 2000-2002)**

Hội Trưởng:	Phạm Văn Giáo
Phó Hội-Trưởng Nội-Vụ:	Hồ Văn Hoàng.
Phó Hội-Trưởng Ngoại-Vụ:	Phạm Văn Khảm.
Thư-ký :	Nguyễn Văn Hải.
Thủ quỹ:	Trần Văn Hùng.
Liên Lạc:	Hồ Chánh Trực.

Địa-chỉ Hội: 14072 Chestnut St, Westminster, CA 92683

**BAN CHẤP HÀNH
TÂY-NINH ĐÔNG HƯƠNG HỘI – USA
Nhiệm-kỳ:3/2000 – 3/2002**

Hội-Trưởng :	Nguyễn lý Sáng
Phó Hội-Trưởng Nội-vụ:	Huỳnh Văn Mãng.
Phó Hội-Trưởng Ngoại-Vụ:	Trần Hoàng Vĩnh.
Tổng Thư-Ký:	Dương Thanh Liêm.
Thủ Quỹ:	Nguyễn Văn Hải.
Ban Xã-Hội:	Trần Văn Hùng Hà Thị Nết.
Ban Kế Hoạch Web Site:	Nguyễn Lý Sáng Ngô Thiện Đức.

Địa-chỉ Hội : Tây-Ninh Đông Hương Hội
17261 Santa Suzanne St, Fountain Valley, CA 92708

Danh Sách Đồng Đạo và Thân hữu ủng hộ Tập-San Thế Đạo

(Từ ngày 15-01-2000 đến ngày 15-05-2000)

<u>Ngày</u>	<u>Họ và Tên</u>	<u>Số Tiền</u>
18-01-00	Trần văn Hoàn, Marietta, GA	20.00
25-01-00	HTỷ Nguyễn Huỳnh Hoa, Warminster, PA	30.00
01-02-00	Ô.B.Huỳnh Long Vân, Westminster, CA	200.00
02-02-00	CTS Nguyễn văn Hưởng, Stone Mtn, GA	30.00
06-02-00	HT Nguyễn văn Giàu, San Jose, CA	100.00
07-02-00	Lê Sáng Huệ, St Louis, MO	50.00
08-02-00	Nguyễn Văn Năng, San Jose, CA	20.00
09-02-00	HT Nguyễn Văn Chính, Ontario, CA	20.00
	Võ Đông Châu, San Jose, CA	20.00
10-02-00	Lê Thị Nữ, Salt Lake City, UT	20.00
	Đỗ Danh Dự, San Jose, CA	20.00
12-02-00	T&N Dental Care, Inc	
	Nguyễn Hữu Tường, DDS và Tô Mỹ Huệ, DDS	
	125 N.Jackson Ave, Suite 104, San Jose, CA 95116	200.00
	-Trần văn Tấn, Atlanta, GA	20.00
	-CTS Nguyễn văn Hai và PTS Nguyễn Thị Huệ, Wichita, KS	20.00
14-02-00	HT Hồ văn Hoàng & HT Nguyễn Kim Minh	20.00
	-Frank Diep, Los Angeles, CA	25.00
	-Nguyễn Thế Lộc, San Jose, CA	10.00
	-Lê Ngọc Huệ, San Diego, CA	30.00
	-Trần Đức Nhuận, San Jose, CA	10.00
16-02-00	Dương Thị Huỳnh, San Jose, CA	20.00
	-Trương văn Thi, Seattle, WA	20.00
	-Hồ văn Dẫn, Garden Grove, CA	10.00
	-Phạm Thị Bạch, Morrow, GA	20.00
	-Lê Văn Minh, Riverside, CA	20.00

16-02-00	HT Trần Huyền Quang, Marrero, LA	20.00
18-02-00	HT Ngô Văn Vội, Austin, TX	20.00
	Hồ Văn Thôi, San Francisco, CA	20.00
	Đỗ Đức Thượng, Amarillo, TX	30.00
	Phan Phi Hùng, Calgary, Canada	20.00
	Đoàn Phụng Cơ, San Jose, CA	20.00
19-02-00	HT Phạm Văn Cờ, Santa Ana, CA	20.00
	Hứa Thị Bích Như, San Jose, CA	20.00
20-02-00	Tạ Lê Triết, San Jose, CA	20.00
23-02-00	HH HTỷ Nguyễn Thái Khanh, San Jose, CA	30.00
	HT Phan văn Lớn, College Park, GA	100.00
	HT Triệu Thị Hương, Ontario, Canada 50đ	33.58
24-02-00	Thánh Thất Seattle, WA	50.00
	Trần Công Bé, Seattle, WA	20.00
	HT Mai Văn Tim, Seattle, WA (niên liếm)	60.00
27-02-00	HT Phan Kỷ Niệm Westminster, CA	10.00
	Phạm Văn Ngọt, Fort Smith, AR	10.00
04-03-00	Lê Văn Hiệu, Westminster, CA	10.00
	HT Huỳnh Công Khanh, St Petersburg, FL	20.00
	Niên liếm 2000	60.00
05-03-00	HT Hồ Xưa, San Jose, CA (niên liếm)	60.00
	Nguyễn Thị Sang, San Jose, CA	20.00
10-03-00	Lưu Hữu Hạnh, San Jose, CA	10.00
11-03-00	Ô Bà Huỳnh Long Vân, Westminster, CA	200.00
	Nguyễn Tấn Đạt, San Diego, CA	10.00
	HT Lê Phước Thiện, Portland, OR	20.00
17-03-00	HT Đặng Bá Nhị, Carrollton, TX	40.00
18-03-00	Hiệp Nguyễn, Brooklyn, NY	50.00
28-03-00	HT Lê Văn Nghiêm, Stone Mountain, GA	50.00
29-03-00	Nguyễn Hiếu Liêm, Morrow, GA	10.00
02-04-00	HT Lê quan Liêm, San Jose, CA	
	Niên liếm năm 2000, năm 2001	120.00
	HT Nguyễn Văn Cầu & HT Nguyễn Thị Lừa, San Jose, CA, niên liếm 2000	120.00

05-04-00	HT Nguyễn Đăng Khích niên liễm 2000	60.00
	Trần Khương Thời, Newark, CA	10.00
11-04-00	Lưu Quốc Minh, New Port Richey, FL	20.00
12-04-00	Nguyễn Thị Đẹp, San Jose, CA	10.00
	Trần văn Nhiều, Anaheim, CA	10.00
	- San Jose Auto Body & Service Center 60 Stockton Ave, San Jose, CA	200.00
18-04-00	CTS Nguyễn Tấn Tạo, Gretna, LA	30.00
28-04-00	Hội Tín hữu Cao-Đài Dallas, Texas (Hội-Trưởng : Trương văn Thành)	100.00
	TS Lê Đăng, Toronto, Canada 360đô Canada	235.66
01-05-00	Sandy Dental P.C 1672 McKee Rd, San Jose, CA 95116 Bác Sĩ Nha Khoa Trần Minh Khiết	200.00

NIÊN LIỄM

Niên liễm Ban Thế Đạo Hải Ngoại là 60.00 USD Xin quý
Hiển Huynh, Hiển Tỷ Hiển Tái gởi niên liễm về địa-chỉ Ban
Thế Đạo Hải Ngoại như sau:

Ban Thế Đạo Hải Ngoại
3076 Oakbridge Dr
San Jose, CA 95121-1716.

Trong trường hợp Quý Hiển Huynh, Hiển Tỷ thuộc Ban Thế
Đạo Nam California, xin quý Hiển Huynh Hiển Tỷ gởi niên
liễm về:

HH Hùng Trần
14141 Erin Rd
Garden Grove, CA 92844

Memo xin để: niên liễm BTD Nam Cali

Danh-sách đồng đạo ủng hộ in kinh sách

1-CTS Nguyễn văn Hai và gia-đình, Wichita,KS:	30.00
2-HT Hồ văn Hoàng&HT Nguyễn Kim Minh Anaheim,CA	30.00
3-Frank Diep,CTS Hương Đạo Los Angeles,CA	
Ủng hộ in quyển Giáo-Lý	25.00
Ủng hộ in quyển Thiên Đạo.....	25.00
Ủng hộ in quyển Chính Trị Đạo	25.00
4-HT Võ Lạc Quan,San Jose,CA	
Ủng hộ in quyển Giáo-Lý	20.00
5-Dương Thị Huỳnh,San Jose,CA	
Ủng hộ in quyển Giáo-Lý	20.00
6-Hồ văn Thôi,San Francisco,CA	
Ủng hộ in quyển Giáo-Lý	20.00
7-Đỗ Đức Thượng,Amarillo,TX	
Ủng hộ in quyển Giáo Lý	20.00
8-HT Trần Quang Nghi,Fort Smith,AR	
Ủng hộ in ấn quyển Giáo Lý	40.00
Ủng hộ in ấn quyển Thiên Đạo	30.00
Ủng hộ in ấn quyển Chính Trị Đạo	30.00
9-Phạm văn Ngọt,Fort Smith,AR	
Ủng hộ in ấn quyển Giáo-Lý	10.00
Ủng hộ in ấn quyển Thiên Đạo	10.00
Ủng hộ in ấn quyển Chính Trị Đạo	10.00
10-Nguyễn văn DỄ,Garden Grove , CA	
Ủng hộ in ấn quyển Giáo-Lý	10.00
Ủng hộ in ấn quyển Thiên Đạo	10.00
11-HT Huỳnh công Khanh,St Petersburg,FL	
Ủng hộ in ấn quyển Giáo-Lý	10.00
Ủng hộ in ấn quyển Thiên Đạo	10.00
Ủng hộ in ấn quyển Chính Trị Đạo	10.00
12-HT Hồ văn Hoàng,Anaheim,CA	
Ủng hộ in ấn quyển Giáo-Lý	20.00

13-HT Trần Văn Thơm, Westminster, CA	100.00
Ủng hộ in ấn quyển Giáo-Lý	100.00
14-Lương Thành Nỉ, Westminster, CA	10.00
Ủng hộ in ấn quyển Giáo-Lý	10.00
15-HT Bùi Văn Nho, Riverside, CA	100.00
Ủng hộ in ấn quyển Giáo-Lý	100.00
16-Ô.B. Huỳnh Long Văn, Westminster, CA	20.00
Ủng hộ in ấn quyển Giáo-Lý	20.00
Ủng hộ in ấn quyển Thiên Đạo	20.00
Ủng hộ in ấn quyển Chính Trị Đạo	20.00
17-Nguyễn Văn Thửa, San Jose, CA	40.00
18-HT Đặng Bá Nhi, Carrollton, TX	20.00
Ủng hộ in ấn quyển Giáo-Lý	20.00
Ủng hộ in ấn quyển Thiên Đạo	20.00
Ủng hộ in ấn quyển Chính Trị Đạo	20.00
19-Nguyễn Huỳnh Hoa, Warminster, PA	20.00
Ủng hộ in ấn quyển Giáo-Lý	20.00
Ủng hộ in ấn quyển Thiên Đạo	20.00
20-Tri Vương, Mississauga, Ont, Canada	66.39
Ủng hộ in ấn quyển Giáo-Lý 40CAN	
Ủng hộ in ấn quyển Thiên Đạo 40CAN	
Ủng hộ in ấn quyển Chính Trị Đạo 40CAN	
21-Châu Đạo California, Chestnut, Westminster, CA	200.00
Ủng hộ in ấn kinh sách giáo-lý	200.00
22-Nguyễn Hiếu Liêm, Morrow, GA	10.00
Ủng hộ in ấn kinh sách giáo-lý	10.00
23-G/đ HT Nguyễn Văn Cầu, San Jose, CA	50.00
Ủng hộ in ấn quyển Thiên Đạo	50.00
24-Lưu Quốc Minh, New Port Richey, FL	30.00
Ủng hộ in ấn quyển Thiên Đạo	30.00
25-HT Nguyễn Tấn Phước, Calgary, Canada, CAN	50
26 PTTrần Trọng Cảnh, Calgary, Canada, CAN	20
27-TS Nguyễn Phong Phú, Calgary, Canada, CAN	50
28-Nguyễn Thanh Bảo, Calgary, Canada, CAN	20

(Số tiền được ghi trong bảng này là tổng số tiền đã nhận được)

29-Trần Hồ , Calgary , Canada	CAN 20
30-Nguyễn Hồng Việt,Calgary,Canada	CAN 20
Từ số 25 đến số 30, ủng hộ việc in kinh sách	
tổng cộng thành tiền là (USD)	120.00
31-HH.Nguyễn Ngọc Phước,GA	15.00
32-HH.cựu CTS Trần Văn Tánh,GA	30.00
33-HH PTS Trần Long Thuận và HTỷ TS Đỗ Thị Nhó,GA	10.00
34-HH CTS Nguyễn văn Hương,GA	100.00

HƯƠNG ĐẠO SPRINGVALE (Úc-Châu) yểm trợ

Tập-San Thế Đạo và việc in kinh sách

1-Yểm trợ việc in kinh sách:

1-Nguyễn văn Kiếm	PTS	50.00
2-Nguyễn thanh Xuân		50.00
3-Mai Thị Bạch Trang		30.00
4-Nguyễn Ngọc Thiệt		20.00
5-Nguyễn Thanh Dương		30.00
6-Lê Văn Bông		50.00
7-Bùi Thị Tùng		30.00
8-Nguyễn Thị Lụa		30.00
9-Nguyễn Thị Nhạn		20.00
10-Đỗ Thị Lệ-Thuỷ		20.00
11-Nguyễn cửu Long		10.00
12-Nguyễn Trung Thu		60.00
13-Nguyễn Thái Sơn		30.00
14-Tăng Thị Lý		20.00
15-Thánh Thất Springvale,Úc		500.00

2-Yểm trợ Tập-San Thế Đạo:

1-Nguyễn Thanh Dương	50.00
2-Mai Thị Bạch Trang	20.00
3-Nguyễn Thanh Xuân	100.00

 Tổng cộng : 1120.00 đôla Úc
 đổi ra đôla Mỹ là 680.34 USD

(Sáu trăm tám chục đôla Mỹ ba mươi bốn xu)

Tổng thu từ ngày 15-01-2000 đến ngày 15 - 05-2000 là
5,270.97 USD (Năm ngàn hai trăm bảy chục đôla Mỹ
chín mươi bảy xu.)

BÁO CÁO CHI

(Từ ngày 01-01-2000 đến ngày 15-05-2000)

Số TT	Ngày	Danh mục	USD
1	30-01-00	Tiền in TSTĐ số 7 & bao thư	1109.56
2	01-02-00	Tem thư	15.84
		Tem thư	554.10
3	03-02-00	Tem thư	63.09
4	08-02-00	Tem thư	9.10
5	22-02-00	Tem thư	36.68
6	28-02-00	The Secretary of State (lệ phí giấy phép)	20.00
7	11-03-00	Tiền in quyển Giáo-Lý	1483.00
8	13-03-00	Văn-phòng phẩm	39.32
9	15-04-00	Franchise Taxboard(lệ phí khai thuế)	10.00
10	30-04-00	Corporate Compliance Center, Inc	80.00

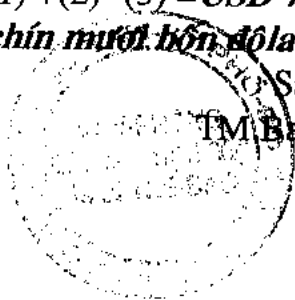
Cộng: 3420.69

(Ba ngàn bốn trăm hai chục đôla Mỹ sáu mươi chín xu)

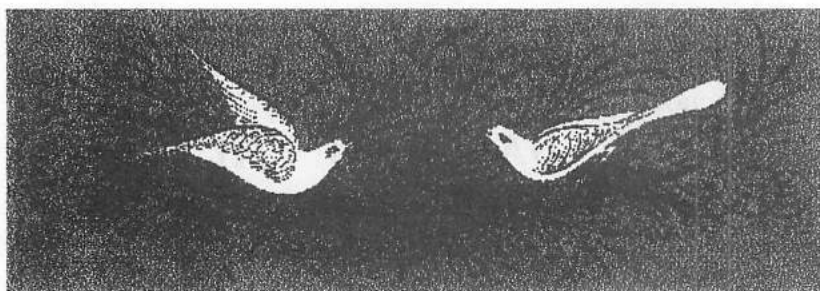
BÁO CÁO QUỸ

(Đến ngày 15-05-2000)

- 1-Đến ngày 15-01-2000 quỹ tồn : USD 5743.87
2-Từ ngày 15-05-2000 đến ngày
15-05-2000 quỹ thu thêm được: USD 5270.97
3-Đến 15-05-2000 đã chi: USD 3420.28
Như vậy đến ngày 15-05-2000 quỹ còn số tiền là:
(1) +(2) -(3) = **USD 7,594.15** (Bảy ngàn năm trăm
chín mươi bốn đôla Mỹ mười lăm xu.)



San Jose, ngày 15-05-2000
TM Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại
Tổng Quản Nhiệm
HT Nguyễn Ngọc Dũ



CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của HH.HTỷ Nguyễn Thiện Tước
Milpitas, California báo tin lễ Vu Quy của Trưởng Nữ là:

Nguyễn Thiên Thanh

sánh duyên cùng Thứ Nam của Ô.B. Gaylon Eugene
Ryno, Ridgecrest, California, là:

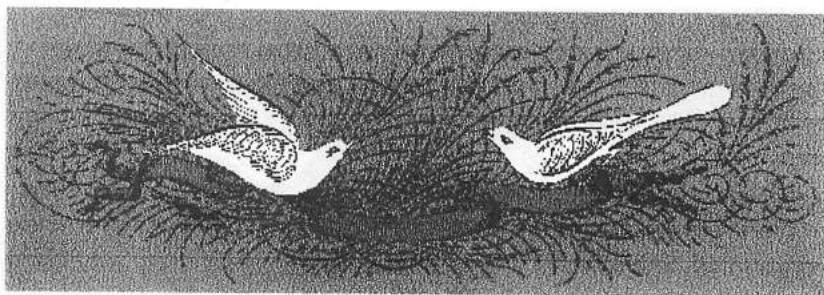
Jeffrey Alan Liszka

Hôn lễ sẽ được cử hành vào lúc 9.30 giờ sáng Chủ Nhật ngày
28 tháng 05 năm 2000 (nhằm ngày 25 tháng 4 năm Canh Thìn)
tại Hakone Gardens, 21000 Big Basin Way, Saratoga, California.

Xin thành thật chung vui cùng HH.HTỷ Nguyễn Thiện Tước
và chúc Cô Dâu Chú Rể:

TRĂM NĂM HẠNH -PHÚC

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập-San Thế Đạo



CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của HH.HTY Trần Quang Sơn San Diego, California, báo tin lễ Thành Hôn của Trương Nam là:

Trần Quang Vinh

đẹp duyên cùng

Chang Suji

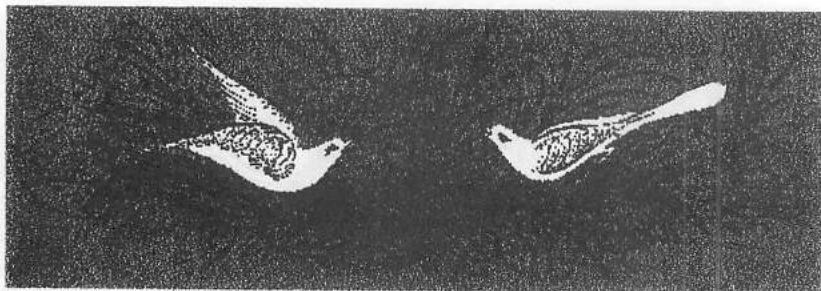
Hôn lễ sẽ được cử hành vào lúc 01.50 PM ngày Thứ Bảy 27 tháng 05 năm 2000 (nhằm ngày 24 tháng 4 năm Canh Thìn) tại **Sanho Hall, Dong Won Wedding Hall, Uijongbu, Korea**

Thành thật chúc mừng HH.HTY Trần Quang Sơn và hai họ được **Dâu Hiền Rể Thảo**

Mến chúc hai cháu Trần Quang Vinh và Chang Suji

TRĂM NĂM HẠNH -PHÚC

Tộc Đạo San Diego, CA



CHEUC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của HH.HTY .Trần văn Tỷ, San Francisco, California báo tin lễ thành hôn của Thứ Nam là:

TRẦN VĂN HÙNG

đẹp duyên cùng Thứ Nữ của Ông Bà Lâm Hương Linh Antelope, California, là:

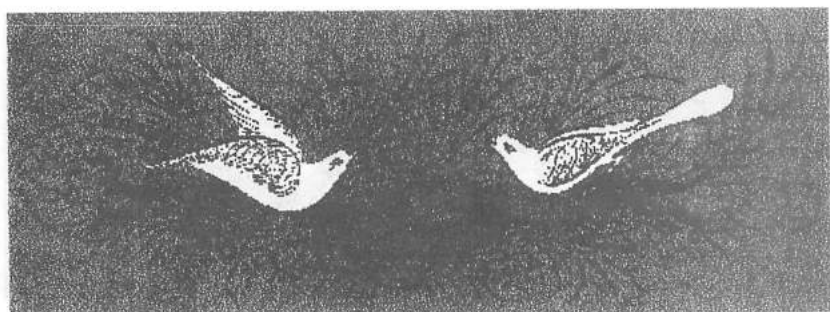
LÂM LYNNE

Hôn lễ sẽ được cử hành vào sáng thứ bảy ngày 29 tháng 04 năm 2000 (nhằm ngày 26 tháng 3 năm Canh Thìn) tại tư gia San Francisco, California.

Xin thành thật chung vui cùng HH.HTY Trần văn Tỷ và chúc Cố Dâu Chú Rể:

TRĂM NĂM HẠNH PHÚC

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập-San Thế Đạo
Tây-Ninh Đồng Hương Hội**



CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của Hiền Huynh Hiền Tỷ Mai Ngọc Tuyết ,San Jose California ,báo tin Lễ Thành hôn của Út nam là:

MAI NGỌC THỊNH

đẹp duyên cùng Thờ nữ của Ông Bà Nguyễn Nhánh, San Jose, California, là:

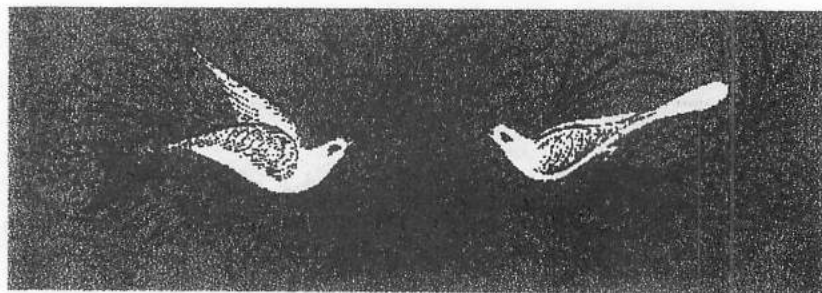
NGUYỄN THỊ THU SƯƠNG

Hôn lễ sẽ được cử hành vào lúc 10.00 giờ sáng ngày Thứ Bảy 08 tháng 04 năm 2000 (nhằm ngày 04 tháng 03 năm Canh Thìn) tại San Jose, California.

Xin thành thật chung vui cùng Hiền Huynh Hiền Tỷ Mai Ngọc Tuyết và chúc Cô Dâu Chú Rể:

TRĂM NĂM HẠNH-PHÚC

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập-San Thế Đạo
Ban Thế Đạo Bắc Cali
Tộc-Đạo Santa Clara
Điện Thờ Phật Mẫu San Jose.



CHỨC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của Hiền Tỷ và Hiền Huynh
Hiền Tài Hồ Xưa ngụ tại San Jose, California báo tin lễ Vu
Quy của Thứ nữ là::

HỒ THÙY TRANG

sánh duyên cùng Thứ Nam của Ông Bà Nguyễn Văn Sắc
ngụ tại Elkgrove, California, là:

NGUYỄN VĂN LỘC

Hôn lễ sẽ được cử hành vào lúc 10.00 giờ sáng ngày Thứ
Bảy 11 tháng 03 năm 2000 (nhằm ngày mùng 6 tháng 2 năm
Canh Thìn) tại tư gia, San Jose, California.

Xin thành thật chung vui cùng Hiền Tỷ, Hiền Huynh Hồ Xưa
và chúc Cô Dâu Chú Rể:

TRĂM NĂM HẠNH PHÚC

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập-San Thế Đạo

Ban Thế Đạo Bắc California

Ban Thế Đạo Nam California

Tộc-Đạo Santa Clara & Điện Thờ Phật Mẫu San Jose

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn:

Thân phụ Hiền Huynh Huỳnh Long Vân, chủ nhân nhà hàng ABC và Bánh Mì Số 1, là:

ÔNG HUỲNH VĂN MỪNG

đã qui vị ngày 04 tháng 05 năm 2000 (nhằm ngày 1 tháng 4 năm Canh Thìn) tại Thánh Địa Tây-Ninh.

Hưởng thọ 77 tuổi.

Chúng tôi xin chia buồn cùng Hiền Huynh Hiền Tỷ Huỳnh Long Vân và tang quyến.

Chúng tôi thành tâm cầu nguyện Hai Đấng Phụ Mẫu Vạn Linh và các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi hương linh Ông Huỳnh Văn Mừng được an nhàn nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Ban Thế Đạo Hải Ngoại
& Tập-San Thế Đạo

Châu Đạo California.
Tộc Đạo Orange

Ban Thế Đạo Nam California

Tây-Ninh Đồng Hương Hội

Hội Cựu Sinh Đạo-Đức Học Đường & Lê Văn Trung

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn:

Hiển phụ của **Hiển Huynh Thái Bá Điều**

Hiển mẫu của **Hiển Tử Thái Hạnh (Tăng Di Hạnh)**

là :

Bà Thái Bá Điều

nhũ danh Nguyễn Thị Chờ

đã qui vị vào lúc 9.00 giờ sáng ngày 12 tháng 04 năm 2000 (nhằm ngày 8 tháng 3 năm Canh Thìn, tại Thánh Địa Tây-Ninh.

Hưởng thọ 82 tuổi.

Chúng tôi xin chia buồn cùng **Hiển Huynh Thái Bá Điều, Hiển Tử Tăng Di Hạnh** và tang quyến.

Xin thành tâm cầu nguyện **Hai Đấng Phụ Mẫu Vạn Linh** và các **Đấng Thiêng Liêng** độ rỗi linh-hồn **Bà Nguyễn Thị Chờ** được an nhàn nơi cõi **Thiêng Liêng Hằng Sống**.

**Ban T/Đ Hải Ngoại
& Tập-San Thế Đạo**

Châu Đạo California.

Tây-Ninh Đồng Hương Hội

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn:

Hiên phụ của Hiên Huynh Huỳnh Châu Xương

Hiên Tỷ của Hiên phụ Hiên Tài Phan văn Rắc ,Marrero,LA
là:

Bà TRẦN THỊ TUA

qui vị vào ngày 07 tháng 04 năm 2000 (nhằm ngày 04
tháng 03 năm Canh Thìn) tại San Jose, California, Hoa-Kỳ.

Hưởng thọ 69 tuổi

Chúng tôi xin thành kính phân ưu cùng HH Huỳnh Châu
Xương, HH HTỷ Hiên Tài Phan Văn Rắc và tang quyến.

Xin thành tâm cầu nguyện Hai Đấng Vạn linh và các Đấng
Thiên Lương độ rỗi linh-hồn Bà Trần Thị Tua sớm được trở
về nơi cõi Thiên Lương Hằng Sống.

Tộc-Đạo Santa Clara

Thánh Thất Marrero,LA
CTS Thái Hữu Nghĩa &
Hiên Tài Phan văn Rắc

Ban Thế Đạo Hải Ngoại
& Tập-San Thế Đạo

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn thân phụ của Hiền Huynh Hiền Tài Lê Văn Năm, Phó Trưởng Nhiệm Giáo-Lý Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại là:

CỤ LÊ VĂN NHƠN

qui vị lúc 13.55 giờ ngày 15 tháng 2 âm lịch năm Canh Thìn (ngày 20 tháng 03 năm 2000) tại xã Vĩnh Hựu, Gò Công, Việt-Nam

Hưởng thọ 91 tuổi

Chúng tôi xin thành kính phân ưu cùng HH HT Lê Văn Năm và tang quyến.

Xin thành tâm cầu nguyện Hai Đấng Phụ Mẫu Vạn Linh và các Đấng Thiêng Liêng độ rỗi linh hồn cụ Lê Văn Nhơn sớm được trở về nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Thành kính phân ưu.

Ban Thế Đạo Hải Ngoại - Châu Đạo California.
Ban Thế Đạo Nam California- Tộc-Đạo Orange
Tập-San Thế Đạo

Chuyện xã-hội:

TÌNH NGƯỜI

Tác giả: Minh Hoàng

(Tiếp theo từ TSTĐ số 7)

* Tiếng gõ: cộc, cộc, cộc chú Bảy ra mở cửa, thấy 1 chàng trai, 1 cô con gái lạ chú bối rối chưa biết mở lời sao thì cậu trai:

- Ê, monsieur Quan có nhà không?

- Dạ cậu hai tôi còn ngủ.

- Còn ngủ? Kêu dậy đi!

Chú Bảy lộ vẻ ngần ngại không dám kêu, cô gái:

- Đánh thức dậy đi, không sao đâu, có chúng tôi mà.

Chú Bảy vẫn chần chừ...

- Thôi để chúng tôi, monsieur ấy ngủ ở đâu?

Vừa hỏi vừa nắm tay chú Bảy kéo vào trong.

- Eh! Monsieur Quan dậy đi chứ, samedi soir mà ngủ chi dừ vậy?

Quan bưng tỉnh, ngồi dậy bắt tay:

- Ah! Xin lỗi, xin lỗi Juliette Hương, xin lỗi monsieur Paul, ngồi đi ngồi đi, ngọn gió nào đưa hai "toi" đến đây làm "moi" bất ngờ quá!

- Eh! Tụi "moi" vừa đọc báo thấy chương trình "Maxime" hôm nay đặc biệt lắm, có mấy "em" từ Hồng Kông mới sang, nhảy "pas" chê, nếu bỏ qua, đời coi như không còn chút ý nghĩa gì cả! nên đến "toi" đây.

- Đêm qua "moi" ở "Queen Bee" với tụi Ly Ly, Jack Dũng, Robert Hùng, Tony Tường...

chán chê trên sàn nhảy rồi kéo nhau ra "Tám Lọ" nhậu tới ba giờ khuya mới ra về, giờ còn đỡ đần và đói lắm, nên ăn cái gì đã!

Giọng nhỏ nhẹ quyến rũ Juliette Hương:

- Này, đừng có lạc hậu quá vậy ông tướng ơi, nhà hàng “Maxime” có đầu bếp từ Pháp mới sang tay nghề tuyệt hảo, nên đến thử đi? Cả bọn Ly Ly kiều diễm của “toi” đang chờ, sau đó chương trình còn đi “bắn khỉ” nữa..!

Chú Bảy đang lui cui châm trà, nghe nói “bắn khỉ” chú hết hồn, sợ cậu chủ mình đêm nay vô rừng để săn, vội cướp lời:

- Ày, không được đâu cậu Hai ơi! Ban đêm vô rừng nguy hiểm lắm, ông bà biết là chết đó!

Quan nhìn chú 7 vừa giận, vừa buồn cười, chẳng thềm trả lời chú mà ngó Juliette Hương:

- Vậy hả? Cho “moi” tẩm cái nha?

- Oui monsieur.

X X X

* - Thưa cậu có khách,

- Tôi đã dặn chú rồi, sao chú không nghe gì cả vậy, tối nay tôi không đi đâu mà cũng chẳng tiếp khách, phải học mai thi chú có biết không?

- Dạ tôi có nói, nhưng cô ta đòi phải gặp cậu, cô bảo vô nói có Ly Ly đến là cậu tiếp.

- Ly Ly hả, mời vô, mời vô.

- Khỏi mời đã vô đây rồi, monsieur Quan đóng cửa không tiếp phải không? Thôi về vậy.

- Eh! Ly Ly đừng giết nhau nha! Đây nói không tiếp là không tiếp ai kìa, chứ Ly Ly thì khác, trời sập cũng tiếp, tiếp bảy ngày bảy đêm và suốt đời luôn...

- Monsier Quan nói đó nghe, có uống rượu không? Quan nói hay rượu vậy?

- Không đùa đâu, đây tỉnh táo, đứng đắn vô cùng!

- Ly Ly vênh vác:

- Chứ không phải thấy người ta “vác mặt” tới đây rồi đòi đóng cửa cài then à?

- Gì mà giận dỗi, làm khó nhau dữ vậy? Thật ra ngày mai

mình phải thi môn “Morale”, mà chưa có chữ nào trong đầu hết! Thông cảm đi, hơn nữa đâu ngờ “Nữ Hoàng” giảng lâm.

- Nghe thảm thương quá! tưởng môn gì quan trọng chứ “Luân Lý” mà cần bận tâm đến vậy sao? Khi vô thi chỉ nhớ:”phụ tử tử hiếu...công cha như núi Thái Sơn nghĩa mẹ...là dư điểm rồi...

- Ly Ly quên mình đang học chương trình Pháp sao mà nói thế?

- Quên sao được mà quên, nhưng cái gì Pháp không có, mình có mới hay chớ? Thôi chần chờ mãi, đi nhanh, bọn chúng nó đang chờ 2 đứa mình đó.

Vừa bước chân vào cửa, cả bọn mười mấy đứa đang quây quần chung quanh chiếc bàn dài, có chừa hai ghế danh dự cho Quan và Ly Ly, thấy hai người bước vào tất cả đều nâng ly đứng dậy giống như đón tiếp “thần tài”.

- Chúng tôi xin chúc mừng Monsieur “Quan xả láng” và kiều nữ Ly Ly, chúc mừng! chúc mừng..!



Trong phòng ánh đèn lờ mờ, thỉnh thoảng lóe lên vài lần sao xẹt, tùy nhạc điệu, khung cảnh, đèn màu được bật lên ánh sáng càng thêm mông lung huyền ảo, nhạc du dương êm dịu...tiếng ca trầm thiết ngọt ngào, trên sàn nhảy Ly Ly ghi sát Quan vào lòng, đi Quan đi những bước dài nhẹ nhàng uyển chuyển, Quan ngất ngây tê dại...lâng lạng tận mây

ngàn..., bản “slow mùi” đã chấm dứt từ lâu mà Quan vẫn còn ngất ngây như người trong mộng! Ly Ly đưa Quan trở lại bàn, Tony Sơn:

- Chúng mày thấy không? Quan xả láng với Kiều nữ Ly Ly hôm nay là vua trên “piste” làm chúng mình lác mắt ra! hai người như đôi bướm lượn, như đôi thiên nga nhảy múa quấn quít bên nhau trên thảm cỏ xanh rì, như thiên thần lượn lạc trần gian thật tuyệt vời...

Jacky Liễu bồi thêm:

- Vậy thì Hoàng Tử và Nữ Chúa hôm nay phải khao thêm 1 châu kem 7 màu đặc biệt “Hải Phòng” mới được?

- Charlie Dũng: không chịu đâu, Phở “Pasteur” trước đã!

- Cả bọn: Hoan hô! Hoan hô!

Ly Ly trêu mếu nhìn Quan, nhè nhẹ gật đầu.

Quan: Chúng tôi sẵn sàng tuân lệnh...

* Ba năm qua, cứ mỗi lần nghỉ hè về quê, chú Bảy phải tìm cách trả lời cho ông bà cả hài lòng, nhất là không làm phật ý cậu Hai, vì mọi chi phí trong gia đình chú đều tùy thuộc vào đồng lương của chú và do bà cả đưa hàng tháng! Chú bảy lúc nào cũng phập phồng lo sợ, thế nào rồi đây ông bà cả cũng sẽ biết: cậu Hai mê ăn chơi không chăm chú học hành, nhưng đã đồng lõa nên phải đánh liều nín lặng! Tới đâu hay đó...

* Từ lúc bà tá điền Dân tiễn người khách “đặc biệt và bất ngờ”, bà trở vô nhà thấy chồng vẫn ngồi yên bên cạnh chiếc bàn ọp ẹp giữa nhà, ông Dân hớp một ngụm trà “cơm cháy” thật dài, đôi mắt hướng theo đồng ruộng trải ngàn xa...không biết trong lòng ông đang nghĩ gì? Bà Dân cũng xoắn xang, nghèn nghẹn hai người đều trầm tư, không ai nói với ai lời nào! Không khí yên lặng bao quanh, sự yên lặng nặng nề mới quái ác làm sao! Bà Dân tưởng chừng như không còn chịu nổi thì ông Dân đứng bật dậy chỉ tay ra đầu xóm:

- A! con Lành đã về kìa bà ơi!

- Đâu, đâu nào?

Bà Dân chạy tuông ra sân rồi rào bước về hướng Lành, mặc

dầu con bà mới đi khỏi nhà hồi sáng sớm này, cũng giống như Lành đi học mọi bữa, nhưng hôm nay vì bà có tâm sự ngổn ngang trong lòng nên bà Dân nôn nóng muốn gặp con ngay, vì vậy cả hai đều hối hả, khi còn cách nhau độ 20 thước Lành đã cười tủm tỉm:

- Con đậu rồi má ơi!

- Đậu rồi hả?

Bà Dân bỗng đứng sựng lại giữa đồng, hai tay chắp vào nhau, mắt hướng lên Trời cao thăm thẳm bà xá bốn phương tám hướng:

- Cảm ơn Thượng Đế, cảm ơn Trời, Phật... đã cứu giúp gia đình chúng con trong cơn quẩn bách cùng cực này...!. Hai giọt nước mắt mừng vui lăn dài trên đôi má sạm nắng. Bóng dáng người mẹ khả kính in lồng lộng trên nền trời xanh dưới ánh chiều tà, Lành thấy Mẹ mình thật thanh cao, thật vĩ đại, hơn nửa cuộc đời hoa gấm người đã hy sinh cho chồng con, giam hãm tại một góc xó xỉnh quê mùa như thế này, khiến Lành thấy lòng xốn xang, trĩu trĩu mối ưu tư, thương Mẹ vô bến bờ... thời gian êm đềm trôi, mây trắng lững lờ bay...tiếng sáo chiều diu dặt từ xa làm bà Dân sực tỉnh:

- Thôi về con, ba đợi!

Bà Dân và Lành vừa về đến bìa sân, bà lớn tiếng:

- Ông ơi, con Lành nó đậu rồi.

Ông Dân nãy giờ vẫn theo dõi từng bước chân vợ và con từ ngoài ruộng, nhưng khi nghe kêu ông cũng vội bước hẳn ra sân nhìn Lành với nụ cười rạng rỡ mà hèn lâu chưa bao giờ có trên nét mặt lời ông thật êm ái nồng nàn:

- Con đậu rồi hả?

- Dạ!

Những năm tháng dài kéo lê thê một cuộc sống vất vả ruộng nương nhầy nhụa, tất bật những công việc đồng áng, gần như gia đình quên bằng những nụ cười hồn nhiên của thuở xuân thời. Hôm nay Lành mới đậu được bằng Tiểu Học, thật ra ở vào thời buổi này, một cô gái Làng quê đậu bằng Tiểu Học quả là hiếm. Nhờ sự cần cù nhẫn nại, siêng năng học hành đặng đặng năm năm trường, và biết bao mồ hôi của cha mẹ

tuôn chảy rờn rờn trên từng luống cà, gốc rạ để chăm nuôi bảo dưỡng nên Lành mới có ngày nay. Mãi say sưa mừng con thi đậu, bỏ những lúc nóng nôn chờ ngày tuyên bố kết quả. Từ sáng sớm Lành đã lội bộ đi xem bảng niêm yết của Sở Học Chánh, tại trường quận Trảng Bàng, đường xa dịu vợ, đi và về hơn mười bốn cây số!. Chiều nay, gần như trong ba người đều có niềm hạnh phúc và hãnh diện riêng, ông bà Dân nhìn nhau gục gặc đầu nhẹ nhẹ như quyện cảm đồng suy nghĩ của nhau. Ông Dân chợt lên tiếng:

- Má con Lành à, con cá lóc và con “ếch bà” mình mới bắt hồi chiều, đừng đem bán nữa để mừng con và vợ chồng mình cùng vui một bữa đi.

- Ba nó nói phải, con mình đáng được ăn khao lắm lắm...

- Con cá lóc má nó nấu một nồi canh chua, bạc hà, chuối sống và rau muống, bỏ chút gia vị cay cay, tôi đi hái rau tần dày lá và bông súng cho. Con ếch bà mình xào sả ớt nha. Nấu đại một nồi cơm thật đầy đừng có độn ngô khoai gì cả.

- Thôi đi Ba Má ơi, mình ăn cơm đơn sơ như mọi ngày được rồi, cá lóc với ếch đem bán đi, con biết Ba Má đang cần tiền, chút nào đỡ chút nấy, vả lại mùa này cá và ếch rất hiếm hoi, bán được tiền lắm!

- Con à, gia đình ta đói khát cũng đã từng, sự thiếu hụt không phải ít, bây nhiêu đó chẳng thấm vào đâu, ba hình dung đến một tô canh chua lớn, đầu con cá lóc trắng phau, giá rau, bông súng bao quanh, vài lát ớt đỏ lòm, phớt lên trên một màng mỡ vàng vàng, bốc lên hương vị ngọt ngào thơm tho khiến ba thèm nhỏ dãi! Hơn nữa thịt ếch kho sả ớt ăn với cơm vừa chín tới, không thể nào chế vào đâu được! Thôi càng nói, ba càng thấy bụng cồn cào cả lên. Hai mẹ con nhanh tay đi, ba phụ vợ.

Bữa cơm thanh đạm, nhưng với gia đình ông Dân là một bữa ăn thịnh soạn, ngon miệng vô cùng, nhưng cơm mưa nào rồi cũng tàn, bữa tiệc nào rồi cũng tan, chỉ có nỗi buồn thường hay kéo dài dai dẳng, cho nên “dạ tiệc” gia đình ông Dân rồi cũng chấm dứt. Khi vào buồng ngủ Lành trần trọc mãi

không sao chớp mắt được, Lành cố ngủ lại càng không ngủ, luôn tư tưởng chỗi dậy, trí óc quay cuồng, nghĩ từ việc này đến việc khác, hiện tại rồi tương lai mờ mịt, khiến Lành càng nghĩ càng thêm bối rối, Lành thích tương lai được trở thành là một cô giáo bậc Trung Học, kiếm tiền giúp đỡ cha mẹ, để báo đáp phần nào công ơn sanh thành dưỡng dục, nhưng làm sao có điều kiện đây? Muốn học Trung Học phải đi Sài Gòn, thật là một viễn ảnh đầy tâm tối. Nhìn vào thực tế, Lành mừng ít lo nhiều vì song thân tuổi hạc đã cao, lực bất tòng tâm, làm sao cha mẹ còn đủ sức gánh gồng công việc đồng áng và xoay trở tiền nong, ăn ở, học phí, sách vở...cho Lành suốt bảy năm Trung Học và ba năm Sư Phạm nữa! Cho dù Lành có thể tự túc ba năm sau thì bảy năm đầu cũng là di chí di nan, không tìm ra đáp số. Càng suy nghĩ càng thêm bí lối, vì Lành tự thấy gia đình mình cũng thuộc về dạng “bóc ngắn cắn dài” làm ra thì ít mà phải chi quá nhiều! Ước mơ bé nhỏ của Lành cứ bễnh bồng trước mắt, hình ảnh các cô thầy đứng trên bục giảng là những thần tượng thật thanh cao, đẹp tuyệt vời đã in sâu vào trí não, Lành âm thầm ôm ấp giấc mơ qua những tháng năm dài vắng vạc, và đó cũng là động cơ thôi thúc Lành gia công đèn sách bấy lâu. Dù phải náo nức tận “lâm bồn sần dã” nhưng tư tưởng Lành lúc nào cũng muốn vươn lên, vượt qua kiếp nghèo của đời sống nông dân chân lấm tay bùn, Lành đã chán chê cảnh “bóc áo tháo cày”. Triều sóng suy tư nhàu nát, Lành càng nghĩ càng thêm nghẹn ngào chua xót, thương cha già mẹ yếu, đắng cay cho thân phận, nước mắt đoan tròn rồi chảy dài trên má, ướt đầm cả gối mà Lành vẫn triển miên trong niềm suy tư khoắc khoải..! Đêm đã khuya, khuya lắm rồi...khi Lành lắng đọng tâm tư mới nghe được tiếng thì thầm của cha mẹ từ phòng kế bên vọng lại, Lành ngỡ cha mẹ đã ngủ từ lâu nào ngờ hãy còn bàn bạc chuyện gì? Bao nhiêu nghi vấn để không giải đáp nổi...mòn mỏi rồi thiếp đi...

còn tiếp

Cô Gái Việt và Người Chiến binh Mỹ

Truyện dài tình cảm xã-hội

Tác giả Ngành Mai

Vài Lời Giới-Thiệu : Cuốn tiểu thuyết tình-cảm xã-hội "*Cô Gái Việt và Người Chiến binh Mỹ*" được Giáo-Sư Lê Tú Vinh dịch sang Anh Ngữ với tên là "A Vietnamese Girl and An American Soldier". Đây là cuốn tiểu thuyết tình-cảm đầu tiên của Việt-Nam được đưa vào thị-trường Mỹ do hệ-thống phát hành khắp thế-giới của nhà xuất-bản Dorrance Publishing Inc ở tiểu bang Pennsylvania. Sách đã được bày bán ở các nhà sách lớn của Mỹ như Barnes & Nobles-Waldenbooks -Borders.

Ngành Mai ra trường Sĩ-Quan Thủ-Đức về phục-vụ tại Tây-Ninh và nhập môn Đạo Cao-Đài. Năm 1972, Ngành Mai lập gia-đình với cô nữ sinh Đạo-Đức Học Đường Lê Thị Tuyết Mai, và cùng gia-đình sang định cư tại Hoa-Kỳ năm 1990 trong chương-trình HO. Thời-gian qua, Ngành Mai đã từng viết nhiều bài, bản tin hoạt-động Tôn-Giáo Cao-Đài trên nhật báo người Việt.

Tập-San Thế-Đạo hân hạnh giới-thiệu truyện dài "*Cô Gái Việt và Người Chiến binh Mỹ*" với bạn đọc.

Trân trọng giới thiệu.

(Tiếp theo từ TSTD 2 - 7)

Ngồi nhớ chuyện cũ một lúc, Quỳnh Chi trở lại thực tại vì có người hỏi mua thuốc lá. Bán xong cô ngồi nhìn người xuôi kẻ ngược nối tiếp nhau qua lại trên vỉa hè, mà tự nhiên đôi mắt cô rơi dài những giọt lệ và cô không còn tha thiết đến việc bán buôn như mọi hôm. Ngồi thêm một chút nữa cô dọn thùng thuốc lá lên xe đạp đi về nhà ở một con hẻm bên đường Âu Cơ, Phú Thọ.

TÓM TẮT CÁC KỲ TRƯỚC: Quỳnh Chi, nữ sinh Gia Long về quê ở Gò Chai, Tây Ninh nghỉ hè. Vô tình phát hiện Bill, người chiến binh Mỹ bị thương nằm trong mảnh vườn của cô, và đang bị địch truy lùng. Vì lòng nhân đạo cô giúp đỡ bằng bó vết thương, che giấu, đồng thời tìm cách đưa ra khỏi vùng nguy hiểm. Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa mở cuộc hành quân và Bill được giải cứu. Do việc làm ấy, cô và cha mẹ phải bỏ nhà cửa ruộng vườn ra thành lánh nạn. Trong lúc khốn khổ lại bị tên Năm Trốn người cùng quê, trước đây vì hỏi cưới không được đã tìm đến bêu xấu...



CHƯƠNG 3

TÂM TƯ NGƯỜI CHIẾN BINH MỸ

Sau khi được trực thăng đưa về một bệnh viện của Quân Đội Hoa Kỳ gần Sài Gòn, Bill được chăm sóc điều trị tại đây hơn tuần lễ, nhưng có lẽ vì phải chịu đựng sương gió suốt 10 ngày ở giữa cánh đồng, chẳng những khổ về thể xác mà lại còn thêm tinh thần bị đè nặng, bởi ngày đêm luôn luôn hồi hộp lo sợ bị phát hiện. Hơn nữa vết thương ở chân lại biến chứng khiến Bill trở bệnh nặng có thể nguy-hiểm đến tính mạng

nên được đưa thẳng về Hoa Kỳ điều trị ở một bệnh viện quân y. Thời gian này cha mẹ anh có đến thăm và khi bệnh tình sắp bình phục, ông bà đã trở lại Tiểu Bang Maryland bên miền Đông. Bill nằm viện thêm vài tháng sức khỏe đã hồi phục và sau đó một thời gian thì được giải ngũ.

Thân sinh của Bill là người giàu có, công việc làm ăn lớn lao, có nhiều cổ phần trong các công ty thương mại và kỹ nghệ, đồng thời là chủ nhân một số nông trại ở Miền Đông Hoa kỳ. Ông bà đã ký thác một số tiền lớn trong ngân hàng để dành cho anh lập nghiệp sau này, kèm theo với điều kiện mỗi tháng anh chỉ được lấy một số ít, đủ để tiêu dùng không phải thiếu thốn mà thôi, rồi đến tuổi nào đó thì mới được lấy trọn số tiền ra để làm ăn, do đó anh không phải vất vả về đời sống. Tuy nhiên từ ngày vào quân đội đã có lương hàng tháng, nên hơn 3 năm nay số tiền nói trên trong ngân hàng, chẳng những anh không lấy ra đồng nào mà còn tăng thêm do cộng với lãi.

Kể từ lúc ở Việt Nam về Bill tự tạo cho mình một lối sống khác biệt với đa số thanh niên Mỹ; chẳng hạn như là không tham gia vào các Party tổ chức ăn nhậu, ca hát nhảy múa, dù các bạn bè cũ có mời gọi nhiều lần. Những loại nhạc kích động, tiếng trống xập xình không lọt vào tai anh được; các phim ảnh khiêu gợi và luôn cả môn giải trí khiêu vũ nhảy đầm cũng không lôi cuốn được anh. Nói tóm lại là hầu hết những chỗ đông người, các nơi có tính cách vui nhộn anh chẳng hề lui tới. Ra Viện mấy tháng nay chưa một lần đến hộp đêm hay quán rượu, và nhất là tránh xa lối ăn chơi trác táng như một số các thanh niên trẻ khác thuộc thế hệ của anh.

Hằng ngày lái xe đến bỏ nằm ở một nơi nào đó, rồi lang thang bách bộ hết đường phố này tới công viên nọ; đôi núi cũng được, bãi biển cũng xong! Cứ đi cho có đi chớ không có mục tiêu mục đích nào hết, cũng không hề nghĩ hay tính trước là hôm nay mình sẽ đi đâu! Chân đi mà tâm trí cứ hình dung đến cánh đồng có bụi chuối um tùm với chung quanh đó là mương sâu tới ngực. Cứ liên tưởng đến những bông bóng súng dài mọc ngấm dưới nước, có bóng màu tím trắng nhô lên,

mà bữa cơm nào chàng cũng được Quỳnh Chi bắt cho vài cọng ăn với cơm nóng cá kho khô. Hình ảnh cô gái Việt ở tận nửa vòng trái đất lúc nào cũng chập chờn trong tâm não của anh, khuôn mặt dịu hiền dễ mến của cô gái ân nhân đã in sâu vào trong ký ức mà có lẽ suốt trong cuộc đời này anh không bao giờ quên được!

Tình trạng ấy cứ kéo dài hết ngày này sang tháng khác, hơn 4 tháng trôi qua rồi mà tâm tư Bill không thể nào hội nhập trở lại được giòng thác văn minh của xã hội Mỹ, mà ngày xưa anh vẫn sống vui vẻ.

Cho đến một ngày nọ cũng bỏ xe nằm ở một góc phố, rồi lẩn thẩn đi từ sáng đến trưa mới bước vào một tiệm ăn tại vùng Orange County. Đang ngồi ăn bỗng nghe chiếc máy Radio được mở gần đó đang nói về chiến tranh Việt Nam, tường thuật lại về đời sống và văn hóa của người Việt, bởi trong thời gian chiến tranh Việt Nam thì tại Hoa Kỳ cũng như khắp nơi trên thế giới, các phương tiện truyền thông thường nói nhiều về Việt Nam và tổ đậm chữ "S" trên bản đồ thế giới.

Nghe một lúc chàng nghĩ ra một việc mà lâu nay chẳng hề nghĩ tới và nói thầm: Mình phải trở lại Việt Nam! Tâm trí mình luôn luôn nghĩ đến nước Việt, mảnh đất nhỏ bé ở bên kia bờ Thái Bình Dương ấy đối với mình đâu có xa lạ gì? Mơ tưởng đến cô gái Việt cả ngày lẫn đêm, cứ nhớ mãi những hình ảnh kia tại sao mình không đi đến đó lần nữa? Đối với mình hiện giờ thì đâu có gì khó, ở bên đó mọi ăn uống sinh hoạt đều quá rẻ, chỉ cần một phần tư số tiền bỏ ra chi phí ở Mỹ là có thể sống thoải mái ở Việt Nam. Rồi Bill suy nghĩ thêm nếu trở lại Việt Nam thì việc ấy rất dễ, ở trong tầm tay của chàng, nhưng tiếp xúc với người Việt để hỏi thăm về cô gái ân nhân kia thì lại quá khó khăn.

Kể từ lúc tâm trí đã ổn định thì Bill biết chắc chắn rằng Quỳnh Chi không thể nào còn ở lại làng Gò Chai được, vì nơi đó là vùng gần như do phía bên kia kiểm soát. Bây giờ muốn đi tìm kiếm, muốn hỏi thăm thì cái trở ngại trước tiên là ngôn ngữ! Bill biết chỉ một số ít người Việt nghe và nói được tiếng Anh mà thôi, không lẽ mỗi lần đi hỏi thăm lại phải nhờ người

thông dịch? Thật là quá bất tiện! Bill tự nói với mình: Nếu thế tại sao mình không học tiếng Việt Nam? Muốn tiếp xúc với người Việt mà không biết tiếng Việt là một trở ngại lớn, và nếu như Chúa giông ruổi cho gặp được cô Quỳnh Chi, mà mình vẫn dùng tiếng Mỹ để tiếp xúc thì tình cảm của cô ta thế nào cũng giới hạn bớt.

Rồi Bill nói trong bụng: Mình phải học tiếng Việt! Phải học tiếng Việt Nam! Nhưng học ở đâu bây giờ? Ở Mỹ chàng chẳng thấy có một trường dạy tiếng Việt nào. Bill hình dung đến những lớp học, trường học của người Á Châu mà trước đây chàng đã có những dịp thấy qua, như ở Los Angeles có trường dạy tiếng Đại Hàn, ở San Francisco có trường dạy tiếng Trung Hoa và ở Hawaii có trường dạy tiếng Nhật, nhưng trường dạy tiếng Việt Nam thì chưa thấy cũng như chưa từng nghe ai nói đến bao giờ. Như vậy muốn học tiếng Việt trong lúc này đâu phải dễ! Ai dạy? Trường nào? Cả một vấn đề nan giải cho Bill!

Thế rồi hằng ngày Bill đi từ sáng đến chiều, hết khu chợ này đến thương xá nọ, nhiều ngày như thế cố gặp cho được một người Việt Nam để hỏi thăm về vấn đề muốn học tiếng Việt đó, nhưng vẫn tìm không ra. Hễ thấy dáng một người Á Châu là chàng hỏi liền: Are you Vietnamese? Nhưng họ đều lắc đầu: Korean! Japanese! Chinese!

Trước năm 1975 chỉ có một số ít người Việt sống ở Mỹ, muốn tìm được một người Việt Nam rất khó; những sinh viên du học thì họ mài miệt ở trong trường, để mong khi về nước mang theo mảnh bằng tốt nghiệp, hầu đến đáp “cơm cha áo mẹ công thầy”. Khi tốt nghiệp trở về là niềm hạnh diện chung cho cả gia đình, cho cả giòng họ, có thể nói là “áo gấm về làng” là “vinh qui bái tổ”. Trong xã hội Việt Nam, những gia đình nào gởi được con em du học nước ngoài, thì gia đình đó được kể là phước lớn, và riêng đối với các sinh viên ấy thì coi như “đề bực điều” vậy, do đó những sinh viên Việt Nam rất ráng học, ít khi đi ăn chơi bên ngoài nên rất khó gặp được họ. Còn các thương gia thì sau khi quan sát thị trường, hay công việc gì đó có liên quan đến thương mại xong rồi họ cũng đi nơi

khác. Cũng có một số những cô gái Việt theo chồng về Mỹ, nhưng những người này rất hiếm thấy trong một đất nước rộng lớn như Hoa Kỳ, vì vậy suốt hơn cả tháng Bill vẫn chưa tìm được một người Việt Nam nào.

Bill chán nản quá, nhưng rồi cuối cùng chàng nghĩ ra được một phương pháp rất hay: Liên lạc với Sứ Quán Việt Nam Cộng Hòa ở Hoa Thịnh Đốn! Nghĩ ra được phương thế ấy Bill lên tinh thần ngay và tự trách mình, tại sao cả tháng nay cứ lẩn quẩn trong đầu mà chẳng nghĩ ra. Rồi chàng gọi điện thoại và tiếp xúc được với một người Việt tên là Sang, nhân viên của Sứ Quán Việt Nam Cộng Hòa tại Washington D.C. Bill nói rõ mình là cựu chiến binh Mỹ tại Việt Nam, ý định muốn trở lại bên đó nên cần phải học tiếng Việt trước, anh khẩn khoản yêu cầu và được Sang chấp nhận, hứa sẽ dạy tiếng Việt cho Bill mỗi ngày 2 giờ đồng hồ.

Người Việt Nam rất hiếu khách, tuy rằng không giàu có, nhưng những gì có liên quan đến tình cảm thì người Việt ít khi nào nhận tiền. Còn đối với Bill là người Mỹ, tính rất sòng phẳng, nên khi Sang đồng ý dạy tiếng Việt cho mình, Bill thật tình hỏi qua giá cả dạy học, thì cậu ta rất lấy làm lạ bởi câu trả lời của Sang: Dạy free! Đây cũng là đặc tính của người Việt Nam vậy.

còn tiếp



CẢM Ạ

Xin thành thật cảm tạ sự ủng hộ thường xuyên của những cơ sở sau:

1-T&N Dental Care

Bác Sĩ Nha Khoa Nguyễn hữu Tường
& Bác sĩ Nha Khoa Tô Mỹ Huệ
125 N.Jackson Ave, Suite 104 ,San Jose, CA 95116
Phone# 408-923-8272.

2-Sandy Dental PC

Bác-sĩ Nha Khoa Trần minh Khiết
1672 Mc Kee Rd ,San Jose ,CA 95116
Phone# 408-272-3999

3-San Jose Auto Repair

Complete Auto Repair, Painting & Body Work
60 Stockton ave, San Jose , CA 95126
Phone# 408-294-0613 / 295-7118. Fax# 408-295-7510

4-Bánh mì số 1 , BBQ Restaurant

Đầy đủ các món ăn Á-Đông.

ABC Restaurant

Nhà hàng sạch sẽ, Thức ăn tinh khiết
Mỗi ngày đều có thức ăn chay
Chủ nhân, Ô B. Huỳnh Long Vân kính mời.

Địa-chỉ: 9812 Bolsa Ave, # 100-102
Westminster, CA 92683
Phone# 714-775-8834 , 714-775-8835

Ban Thế Đạo Hải Ngoại



SANDY DENTAL P.C.

SANDY DENTAL P.C.

1672 McKee Road • San Jose, CA 95116

(Góc đường McKee & McDonald, đối diện mi Lacay, giữa 101 & đường King)

(408) 272-3999

Fax: (408) 272-2202 • E-mail: SandyDenta@aol.com



SANDY DENTAL P.C., hệ thống nha khoa Việt Nam hoạt động tại nhiều tiểu bang và được sự tin nhiệm của đồng bào đồng bào từ năm 1987, do nhiều BS Nha Khoa Việt Nam hơn 10 năm kinh nghiệm điều hành.

Địa điểm thuận tiện, trung tâm thành phố San Jose, gần Fwy 101, 280, 680, tọa lạc giữa 1 vườn cây, khu thị-tử, góc đường với parking rộng-rãi.

Trang thiết bị tối tân và vệ sinh tối đa

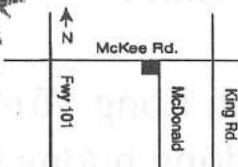
- Nước dùng thật tinh khiết.
- 1 bộ dụng cụ riêng cho mỗi bệnh nhân.

Đặc Biệt:

- Pokémon Game cho trẻ em và Cable TV
 - Tẩy trắng răng thật đẹp chỉ \$75
 - Thay các trám chỉ để hợp màu với răng
 - Giá cả nhẹ nhàng, uy tín, kỹ thuật cao cùng với tinh thần nghệ thuật và tình cảm.
- Tiếp đãi ân cần, khung cảnh trang nhã. Có vườn cây, suối nước, cá vàng và nhạc êm dịu.



** Nếu đã trên 6 tháng mà quý vị chưa đi làm sạch răng, hãy đến với Sandy Dental để có một hàm răng trắng đẹp và một nụ cười thật duyên dáng



Happy New Year!

NHẬN MEDI-CAL
BẢO HIỂM
VISA - MASTER CARD

SANDY DENTAL P.C.

1672 McKee Road • San Jose, CA 95116
(Góc đường McKee & McDonald, đối diện mi Lacay, giữa 101 & đường King)
(408) 272-3999

COUPON \$1

- Khám Tổng Quát
 - X-rays
 - Tham khảo và chương trình điều trị
- Giá bình thường \$11

SANDY DENTAL P.C.

1672 McKee Road • San Jose, CA 95116
(Góc đường McKee & McDonald, đối diện mi Lacay, giữa 101 & đường King)
(408) 272-3999

COUPON \$25

- Khám Tổng Quát
 - X-rays
 - Làm Sạch Răng (Cleaning)
- Giá bình thường \$151
- Giá trị cho bệnh nhân đến khám lần đầu

BÁNH MÌ SỐ 1

B.B.Q RESTAURANT

Đủ các món ăn Á-Đông

Chuyên sản xuất

Paté , Thịt nguội ,
Bò viên, đủ loại Giò chả
Nem chua.

Các loại bánh cuốn tươi
Thanh Trì sĩ và lẻ.

Nhận đặt tiệc cho các tư gia.

Nhà hàng sạch sẽ, vệ sinh ;
Thức ăn tinh khiết.

Chủ nhân , Ô.B huỳnh Long Vân , rất vui
mừng được đón tiếp đồng hương và đồng
đạo.



Bánh mì số 1

B.B.Q Restaurant

9812 bolsa Ave , # 100-102

Westminster , CA 92683

Phone #714-775-8834 , 714-775-8835

ABC RESTAURANT

Gía đặc biệt cho mọi thức ăn.

Các món ăn:

-Hủ tiếu,mì,cơm

-Cháo lòng và Bánh canh Trảng Bàng.



Nhà hàng sạch sẽ,
vệ-sinh,tinh khiết..

Chủ nhân ân cần tiếp
đãi nồng hậu.

Chủ nhân: Ô.Bà
Huỳnh Long Vân rất
vui mừng được tiếp

đón đồng hương và đồng đạo.

Đặc biệt:

Mỗi ngày đều có thức ăn chay.

ABC Restaurant

Bên cạnh Bánh mì số 1,
trong khu little Saigon Market.)

9812 Bolsa Ave , #100

Westminster , CA 92683

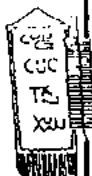
Phone #714-775-8835



SAN JOSE



Complete Auto Repair, Painting & Body Work
60 Stockton Avenue, San Jose, CA 95126
Tel: (408) 294-0613 / 295-7118 • Fax: (408) 295-7510

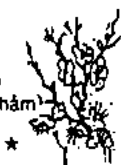


Chuyên Sửa Chữa, Sơn, Làm Đồng Các Loại Xe Mỹ và Ngoại Quốc

精修各類汽車 • 修理電器系統 特價全身噴漆
新裝油漆、換鏡 • 定期安全檢查 \$425.00
包坐墊、焊氣喉 • 代售新舊車胎

AUTO BODY SHOP:

- Làm đồng
- Kéo sườn
- Sơn
- Thay kiếng
- Bọc nệm, thảm



ĐẶC BIỆT: CÓ PHÒNG SƠN HẤP VÀ MÁY MÓC, DỤNG CỤ ĐÚNG TIÊU CHUẨN.

AUTO REPAIR:

- Rebuild máy, Carburetor, Transmission
- Tune Up
- Làm thẳng, liệp đĩa
- Hệ thống điện, máy lạnh, máy sưởi
- Thay nhớt (máy & hộp số)
- Có bán vỏ xe cũ, và lốp xe
- Balance bánh xe bằng computer

MUFFLER

(Ông/bà)
có hàng thay gắn
Muffler (Ông/bà)
cho loại xe Mỹ
và Ngoại quốc

★ ĐẶC BIỆT:

- SMOG CHECK, BRAKE + LAMP CHECK STATION
- 4 WHEEL ALIGNMENT
- SƠN XE NGUYÊN CHIẾC \$425.00

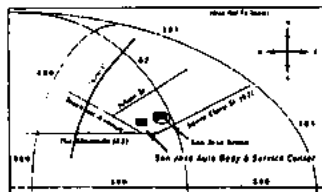
- Bất Deductible tùy theo job
- Kéo xe miễn phí
- Tiền công được bất kể đã cho quý khách
- Nhận Visa - Mastercard

TIÊU CHUẨN:

- TÍN NHIỆM • KỸ LƯỢNG
- THÀNH THẬT • GIÁ PHẢI CHĂNG

- VIỆC LÀM BẢO ĐẢM 6 THÁNG HOẶC 6000 MILES
- Mở cửa 6 ngày trong tuần
- Từ 9 AM - 6 PM
- Nghỉ ngày chủ nhật

Chủ Nhân Kính Mời



Thông Báo Thay Đổi Địa Chỉ



T&N DENTAL CARE, INC. NGUYỄN HỮU TƯỜNG, D.D.S. TÔ MỸ HUỆ, D.D.S.

125 N. JACKSON AVE., SUITE 104 - SAN JOSE, CA 95116
(408) 923-8272

(Cạnh Alexian Brothers Hospital, giữa Alum Rock Ave. và Mc Kee Rd., có thể đến bằng đường Alexian Drive vì mặt tiền phòng mạch trống ra đường này - Tiện đường xe Bus 70, 74 và 81)



Tốt nghiệp Bác sĩ Nha Khoa tại University of The Pacific, San Francisco.
Tốt nghiệp ưu hạng và được tuyển chọn vào hội danh dự Nha Khoa toàn quốc.
Được giải thưởng xuất sắc về làm răng giả các loại.
Được giải thưởng xuất sắc về chăm sóc Nha Khoa toàn diện.
Được giải thưởng về "Need, character and scholarship"
Nguyên là Bác sĩ Y Khoa tại Bệnh viện Nguyễn Văn Học và Chợ Quán.

- Phòng mạch hoàn toàn mới, kang trang, rộng rãi.
- Nhân viên ân cần, vui vẻ, hướng dẫn các vấn đề về bảo hiểm, cách giữ răng cho bền tới.
- Các bác sĩ luôn luôn tìm mọi phương pháp chữa trị tốt nhất cho quý vị.
- Có thể đậu xe phía trước hoặc vào bãi đậu xe riêng của khu Jackson Medical Center.

VỚI SỰ CỘNG TÁC CỦA BÁC SĨ NHA KHOA SHAELLEEE DUNG NGUYỄN

- Phòng ngừa, chữa trị răng trẻ em và người lớn bị mọc lệch lạc (orthodontic braces)
- Sửa chữa hoặc làm lại mới răng giả cố định (crown, bridge), răng tháo ráp (denture) theo ý quý vị.
- Tiểu giải phẫu răng ngầm và các loại bệnh nha chu (gum diseases)

Giờ làm việc:

Thứ Hai - Thứ Bảy: 9 a.m. - 6 p.m.
Nghỉ Thứ Tư & Chủ Nhật



TẬP-SAN THẾ ĐẠO
3076 Oakbridge Dr
San Jose , CA 95121-1716

KÍNH BIỂU